

Thế chiến quốc - Trung cộng - 1



Thế chiến quốc

Thế chiến quốc - Trung cộng (1)

Biển Đông: TQ vừa kêu gọi VN 'giữ vững lý tưởng cộng sản', vừa quân sự hóa đảo Tri Tôn
Báo Trung Quốc nói Bắc Kinh có thể tăng cường quan hệ với Việt Nam trước sự 've vãn' của Mỹ

Việt – Mỹ nâng cấp quan hệ: Trung Quốc có thể không thích nhưng cần chấp nhận thực tế
Trung Quốc làm gì để đáp trả việc bị Mỹ coi là mối đe dọa số một?

Putin còn hữu ích với Tập Cận Bình bao lâu nữa?

Trung - Nga : Vết ran nứt trong thành trì của Putin, cơn ác mộng cho Bắc Kinh

Trái ngược với tuyên bố, hợp tác quân sự Trung-Nga mang tính đối đầu

Trung Quốc và Wagner ở Châu Phi: Bạn hay thù?

Trung Quốc cảnh báo tránh 'Chiến tranh Lạnh mới' tại thượng đỉnh ASEAN

Mười năm « Những con đường tơ lụa mới » và các thành tựu trái ngược

Tử lộ cho các nước đang phát triển khi vay nợ Trung Quốc làm dự án "Vành đai và Con đường" (Phần 1)

Tử lộ cho các nước đang phát triển khi vay nợ Trung Quốc làm dự án "Vành đai và Con đường" (Phần 2)

Trung Quốc: Một số dự án Vành đai Con đường 'bi ảnh hưởng nghiêm trọng' bởi đại dịch

Ý đang 'nghĩ lại' về việc tham gia sáng kiến Vành đai & Con đường của Trung Quốc

Kinh tế Trung Quốc suy yếu, một mối đe dọa về ngoại giao và địa chính trị ?

Vì sao Trung Quốc từ chối nói lại đường dây liên lạc quân sự với Mỹ ?

"Davos mùa hè": Bắc Kinh phản bác chính sách "giảm phụ thuộc" vào Trung Quốc

Trung Quốc ra luật mới về "quan hệ đối ngoại" đề chống trừng phạt quốc tế

Trung Quốc quyết tăng cường thương mại với Nga bất chấp phản đối của phương Tây

Trung Quốc mua khí đốt Nga bằng nhân dân tệ và rúp

Trung Quốc, Venezuela nâng cấp quan hệ lên 'Đối tác Chiến lược Kiên định'

Trung Quốc trở thành nước đầu tiên bổ nhiệm đại sứ mới tới Afghanistan dưới thời Taliban

Trung Quốc yêu cầu Hà Lan không lạm dụng kiểm soát xuất khẩu linh kiện bán dẫn

Trung Quốc hạn chế xuất khẩu hai loại khoáng sản được sử dụng trong chip hiệu suất cao

Trung Quốc chạy đua chinh phục đáy biển

Trung Quốc thất bại trong việc lôi kéo Phi Luật Tân tiếp tục con đường xa rời Hoa Kỳ

Trung Quốc lên án EU điều tra 'bảo hộ' xe điện

Ủy Ban Châu Âu đề xuất chiến lược bảo đảm an ninh kinh tế

Trước nguy cơ Trung Quốc, Indonesia trang bị radar tối tân của Pháp để giám sát không phận

Biển Đông: TQ vừa kêu gọi VN 'giữ vững lý tưởng công sản', vừa quân sự hóa đảo Tri Tôn

18 tháng 8 2023

Capture à partir de :[BBC](#)



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Nhà ngoại giao hàng đầu Trung Quốc, ông Vương Nghị, đã trực tiếp kêu gọi Việt Nam chia sẻ hệ tư tưởng với nước mình khi ông thúc giục Hà Nội chuẩn bị cho một hội nghị thượng đỉnh và chống lại 'sự can thiệp' của các thế lực bên ngoài, theo SCMP.

Là láng giềng với cùng hệ tư tưởng, "hai bên nên chuẩn bị cho giai đoạn tiếp theo của mối quan hệ ở tầm cao mới", ông Vương Nghị nói với Phó Thủ tướng Trần Lưu Quang hôm thứ Tư.

[Trung Quốc gây hấn trên Biển Đông và động thái của Thủ tướng Chính](#)

[Trung Quốc đề nghị hợp tác quân sự chặt chẽ hơn với Việt Nam](#)

[Người sưu tập bản đồ cổ TQ để chứng minh Hoàng Sa, Trường Sa là của VN](#)

[Biển Đông: VN theo sát tàu TQ gần mỏ dầu do Nga khai thác trong EEZ](#)

"[Chúng ta nên] cùng bảo vệ an ninh của chế độ và thể chế, đồng thời cùng nhau duy trì tư tưởng và niềm tin của Đảng Cộng sản và các định hướng xã hội chủ nghĩa của Đảng," bộ Ngoại giao Trung Quốc dẫn lời ông Vương Nghị.

Đồng thời, Trung Quốc sẽ hợp tác chặt chẽ với "các nước Asean, bao gồm Việt Nam... để chống lại sự can thiệp mang tính khiêu khích của các thế lực nước ngoài, duy trì hòa bình và ổn định trên Biển Đông và trong khu vực".

Trung Quốc và 10 thành viên Hiệp hội Các quốc gia Đông Nam Á (Asean) dự kiến sẽ nối lại các cuộc đàm phán cho một bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông tại Manila vào tuần tới.

Cả Philippines và Việt Nam đều chỉ trích mạnh mẽ các khẳng định về chủ quyền của Trung Quốc trên Biển Đông.

Trung Quốc đưa tin rằng tại cuộc họp, ông Quang tái khẳng định 'tầm quan trọng không thể so sánh được và tính chất đặc biệt' của Trung Quốc với Việt Nam, và rằng mối quan hệ giữa hai bên 'luôn luôn là ưu tiên hàng đầu' của Hà Nội.

"Việt Nam phản đối và cảnh giác trước các thế lực nước ngoài và sẽ tăng cường mối quan hệ cấp cao với Trung Quốc để làm sâu sắc thêm sự hợp tác thực chất trên mọi lĩnh vực," ông Quang được dẫn lời, cho hay.

Ngay sau Đại hội Đảng Cộng sản toàn quốc của Trung Quốc vào tháng Mười, Trung Quốc đã trải thảm đỏ cho ông Nguyễn Phú Trọng, lãnh đạo nước ngoài đầu tiên mà ông Tập Cận Bình tiếp đón, sau khi ông Trọng đảm nhận nhiệm kỳ thứ ba chưa từng có tiền lệ trên cương vị tổng bí thư ĐCSVN.

Có đồn đoán rằng ông Tập Cận Bình sẽ thăm 'đáp lễ' Việt Nam trong những tháng tới.

Trung Quốc quân sự hóa đảo Tri Tôn gần Việt Nam

Trong khi đó, Trung Quốc vẫn đang khẩn trương tiến hành các hoạt động quân sự hóa trên đảo Tri Tôn - hòn đảo cực tây trong

quần đảo Hoàng Sa chiến lược của Biển Đông và là hòn đảo gần Việt Nam nhất, theo The Drive.

Chỉ trong vài tuần qua, Trung Quốc đã bắt đầu xây một công trình có vẻ là đường băng trên đảo này.

Các hình ảnh vệ tinh cho thấy các công trình mới trong giai đoạn khởi công, nhưng tốc độ xây dựng rất gấp gáp. Đường băng này mới chỉ được xây cách đây vài tuần. Hình ảnh vệ tinh của Planet Labs hồi giữa tháng Bảy còn chưa thấy các hoạt động xây dựng này.

Ngoài đường băng, còn có một nhà máy xi măng, cũng chỉ mới xuất hiện tháng trước.

Trước đây, tiền đồn này của Trung Quốc chỉ có một trạm quan sát với hai mái vòm và một số lá cờ của nước này. Hòn đảo này trước đây được dùng như một bến cảng nhỏ và sân bay cho trực thăng.

Đường băng hiện mới chỉ dài khoảng 0,6 km, chiều rộng khoảng 0,01 km, tức là vừa ngắn vừa hẹp. Đường băng này có thể dùng cho các cuộc hạ cánh và cất cánh ngắn của máy bay phản lực cánh quạt và máy bay hạng nhẹ.

Nó cũng có thể được dùng để triển khai các drone loại có độ cao trung bình và thời gian bay trung bình/dài. Có khả năng đường băng này sẽ được tiếp tục mở rộng. Nhưng với diện tích khiêm tốn của hòn đảo thì đường băng này khó có thể dài hơn 0,9 km nếu không bồi đắp thêm để mở rộng hòn đảo.

Là một nhóm khoảng 30 đảo và hơn 100 rặng san hô, bãi ngầm, và các thực thể khác, quần đảo Hoàng Sa là nơi Trung Quốc tập trung tiến hành quân sự hóa trong các năm gần đây. Nước này đã cho mở rộng quy mô và phạm vi của các công trình ở Hoàng Sa nhằm tăng cường năng lực và sự hiện diện bao trùm của mình trên Biển Đông.



Nguồn hình ảnh, Getty Images
Đảo Tri Tôn chụp từ vệ tinh năm 2015

Mặc dù đường băng trên đảo Triton chỉ mới ở giai đoạn đầu, nhưng quy mô xây dựng cho thấy có khả năng sẽ còn nhiều công trình nữa để biến nơi này thành một tiền đồn quan trọng.

Đặc biệt, việc thiết lập các hệ thống tên lửa đất đối không và đất đối đất ở đây, cùng với các thiết bị giám sát, sẽ cho phép Trung Quốc tăng cường thêm một lớp chống xâm nhập rất gần với Việt Nam.

Chỉ cách đất liền Việt Nam 150 dặm, quân đội Trung Quốc sẽ không chỉ có thể liên tục giám sát các hoạt động quân sự của Việt Nam, bao gồm cả các máy bay chiến đấu tầm xa Su-30 Flanker, mà còn củng cố và mở rộng khả năng chống xâm nhập của mình vượt ra khỏi đảo Tri Tôn và vào lãnh thổ Việt Nam.

Thậm chí các hoạt động drone từ đảo này cũng cho phép các hệ thống giám sát tự động các hoạt động giữa đảo Tri Tôn và bờ biển Việt Nam ở phía tây và phía nam, theo The Drive.

Báo Trung Quốc nói Bắc Kinh có thể tăng cường quan hệ với Việt Nam trước sự 've vãn' của Mỹ

12/09/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de :[voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Tổng thống Joe Biden và Thủ tướng Phạm Minh Chính tại Hà Nội hôm 11/9.

Ngay khi Tổng thống Mỹ Joe Biden rời Hà Nội trong chuyến thăm lịch sử để nâng cấp quan hệ với Việt Nam, tờ báo của Đảng Cộng sản Trung Quốc nói rằng Bắc Kinh có khả năng thúc đẩy mối quan hệ với quốc gia Đông Nam Á trong lúc Washington đang sẵn đón Hà Nội.

Việt Nam vừa nâng cấp Mỹ lên thành đối tác chiến lược toàn diện của mình, mà trước đó chỉ có Trung Quốc và 3 quốc gia khác có quan hệ cao nhất ở mức này. Việc nâng cấp, được cho là bị trì hoãn nhiều năm do Việt Nam phải dè chừng phản ứng của Trung Quốc, được ký kết trong chuyến thăm chưa đầy 24 giờ đồng hồ của Tổng thống Mỹ Joe Biden tới Hà Nội.

Mỹ và Việt Nam nâng tầm quan hệ đối tác trong bối cảnh xung đột giữa Washington và Bắc Kinh ngày càng lớn.

Mặc dù Tổng thống Biden, trong cuộc họp báo chung với Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng ở Hà Nội, hôm 10/9 [nói rằng](#) chuyến thăm Việt Nam của ông không phải nhằm mục đích khơi mào một “cuộc chiến tranh lạnh” với Trung Quốc và rằng Mỹ không muốn “kiềm chế” Trung Quốc, nhưng tờ Hoàn cầu Thời báo hôm 11/9 cho rằng “chiến lược bao vây Trung Quốc từ phía nam” của Mỹ “đạt được tiến bộ” với sự nâng cấp quan hệ với Việt Nam.

Bài [xã luận](#) trên tờ báo ngôn luận của Đảng Cộng sản Trung Quốc cho biết do tranh chấp Biển Đông giữa Trung Quốc và

Việt Nam mà “mối quan hệ Mỹ-Việt đã có những bước phát triển suôn sẻ trong những năm gần đây.”

Kể từ khi Tổng thống Barack Obama đến Việt Nam và gỡ bỏ lệnh cấm bán vũ khí sát thương cho Hà Nội năm 2016, Tổng thống Donald Trump sau đó đã đến Việt Nam hai lần. Trong chuyến thăm của Tổng thống Biden hôm 10-11/9, Mỹ và Việt Nam đã ký kết các thương vụ đầu tư hàng tỷ đô la, trong đó có chuỗi cung ứng chất bán dẫn, khi mối quan hệ lên tầm cao nhất.

Với những hợp tác mới trong ngành công nghệ, tờ Hoàn cầu Thời báo cho rằng, Mỹ hy vọng rằng Việt Nam “có thể thu nhận một số ngành công nghiệp được chuyển giao từ Trung Quốc và trở thành trung tâm mới về sản xuất chip chi phí thấp.” Tờ báo của Trung Quốc còn nói chuyến thăm của Tổng thống Biden “phù hợp với mong muốn của Mỹ trong việc tăng cường sản xuất chip và đất hiếm tại Việt Nam.”

Theo đánh giá của Hoàn cầu Thời báo, Việt Nam “phát triển mối quan hệ mạnh mẽ với Mỹ và phương Tây như một con bài thương lượng trong cuộc cạnh tranh với Trung Quốc trong các vấn đề Biển Đông” đồng thời “tìm cách mở rộng cơ hội phát triển kinh tế và tiếp cận công nghệ tiên tiến.”

Nhưng tờ báo Trung Quốc cho rằng Việt Nam “sẽ không thành lập liên minh chiến lược với Mỹ” và “cũng sẽ không đứng về phía Mỹ trong vấn đề Đài Loan hay chiến lược ‘cô lập Trung Quốc’.”

Hồi tháng 8 năm nay, Việt Nam đã [đề nghị](#) Trung Quốc tạo điều kiện để Hà Nội thành lập thêm tổng lãnh sự ở nước này nhằm kiểm soát tốt bất đồng trên biển cũng như cam kết chính sách “một Trung Quốc”, trong đó không tiếp xúc chính thức dưới bất kỳ hình thức nào với Đài Loan.

Các cuộc thảo luận của lãnh đạo Việt Nam với Tổng thống Biden được truyền thông nhà nước Việt Nam ghi nhận cũng

như những tuyên bố được đưa ra sau các cuộc hội đàm này không nhắc tới Trung Quốc.

Trước khi Tổng thống Biden đến Việt Nam, Tổng bí thư Trọng đã [tiếp đón](#) trưởng Ban Liên lạc đối ngoại Trung ương Đảng Cộng sản Trung Quốc Lưu Kiến Siêu. Hai bên đã cam kết “tăng cường và làm sâu sắc hơn nữa” quan hệ chiến lược toàn diện giữa Việt Nam và Trung Quốc.

Cùng thời gian đó, người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc kêu gọi Mỹ không nhắm vào “bên thứ 3” khi hợp tác với các quốc gia khác.

Khi gặp mặt ông Trọng tại Hà Nội hôm 5/9, ông Siêu cho biết Trung Quốc đã xây dựng kế hoạch tổng thể để “đưa quan hệ hai đảng, hai nước bước lên tầm cao mới.”

Tờ Hoàn cầu Thời báo kết luận rằng “người Trung Quốc không cần phải lo ngại về mối quan hệ nồng ấm của Việt Nam với Mỹ” vì cho rằng, với dân số khoảng 98 triệu dân, Việt Nam “thuộc về nền văn minh Nho giáo” và “chưa bao giờ vượt qua Trung Quốc về trình độ phát triển kinh tế.” Tờ báo này cũng kêu gọi chính phủ Trung Quốc hãy kiên nhẫn hợp tác với Việt Nam khi “nước láng giềng phía Nam” đang tìm cách “tối đa hóa lợi ích của mình trong chiến lược cạnh tranh giữa Trung Quốc và Mỹ.”

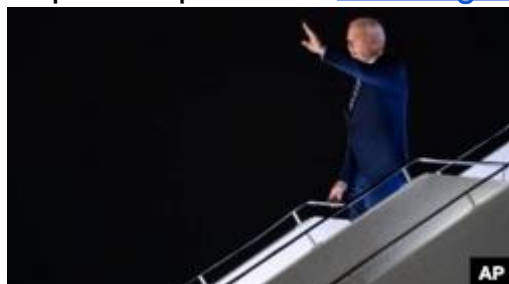


[Việt – Mỹ nâng cấp quan hệ: Trung Quốc có thể không thích nhưng cần chấp nhận thực tế](#)

09/09/2023

VOA Tiếng Việt

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Tổng thống Joe Biden đến Sân bay Quốc tế Indira Gandhi, Ấn Độ, để tham dự hội nghị thượng đỉnh G20, vào ngày 8/9/2023, trước khi đến Việt Nam.

Nâng cấp quan hệ lên mức cao nhất với cựu thù Hoa Kỳ, Việt Nam đang được xem là một trong những “sân chơi” của “song hổ tranh hùng” là Mỹ và Trung Quốc.

Những ngày này, truyền thông quốc tế đổ dồn chú ý đến Việt Nam, xem quốc gia Đông Nam Á như một sân khấu tiêu biểu được tổng thống Hoa Kỳ lựa chọn đến thăm trong khi bỏ qua một diễn đàn lớn của khu vực là Hội nghị thượng đỉnh ASEAN ở Indonesia.

Theo lịch trình Nhà Trắng công bố, Tổng thống Joe Biden sẽ đến Hà Nội vào Chủ nhật (10/9) và gặp lãnh đạo Đảng Cộng sản cầm quyền là ông Nguyễn Phú Trọng. Sau đó, ông sẽ lần lượt gặp gỡ các lãnh đạo trong nhóm “tứ trụ” của Việt Nam.

Chuyến thăm dự kiến sẽ đánh dấu một bước ngoặt lớn trong quan hệ Việt – Mỹ, đó là hai quốc gia cựu thù nâng cấp mối quan hệ của họ lên cấp độ cao nhất: Đối tác chiến lược toàn diện.

Sự kiện mang tính biểu tượng này được xem là một nước cờ chiến lược có lợi cho cả Mỹ lẫn Việt Nam trong việc đối phó với Trung Quốc, mặc dù Hà Nội luôn khẳng định “không đứng về phía nào”, còn phía Trung Quốc cho rằng nó có “tác động rất hạn chế” đến họ.

Cân nhắc đã đủ

Hiện nay, Việt Nam chỉ có quan hệ đối tác chiến lược toàn diện với 4 nước là Nga, Trung Quốc, Ấn Độ và Hàn Quốc. Việc Hà Nội quyết định đưa mối quan hệ với Mỹ lên mức ngang bằng với Trung Quốc và Nga sau một thời gian dài nỗ lực thuyết phục của Mỹ, dù đứng ở góc độ nào, cũng có thể thấy đây là một cú bút phá của Hà Nội ra khỏi vòng ảnh hưởng của Bắc Kinh.

Sự bành trướng và thái độ hung hăng của Trung Quốc đối với các quốc gia trong khu vực, bao gồm Việt Nam, trong thời gian

qua chính là một trong những yếu tố dẫn đến quyết định “chốt đơn” của Hà Nội, theo nhận định của một số chuyên gia.

“Tôi đoán có nhiều yếu tố [dẫn đến quyết định nâng cấp quan hệ với Mỹ của Hà Nội]. Sự hung hăng của Trung Quốc trên Biển Đông có lẽ là một [yếu tố]”, nhà ngoại giao kỳ cựu Scot Marciel, nguyên Phó trợ lý Ngoại trưởng phụ trách Đông Á - Thái Bình Dương thuộc Bộ Ngoại giao Mỹ, nói với VOA.

“Thứ hai là thực tế mối quan hệ này đã rất mạnh mẽ, và do đó, việc này chỉ là thay đổi tên chính thức để phản ánh chất lượng cao của mối quan hệ. Thứ ba, có lẽ đây là thời điểm thuận tiện là 10 năm kể từ khi hai bên nâng cấp lên quan hệ đối tác toàn diện và tất nhiên, lại có chuyến thăm của tổng thống nữa. Thứ tư, Việt Nam dường như đang nâng cấp quan hệ với một số nước, và việc làm tương tự với Hoa Kỳ cũng có rất nhiều ý nghĩa. Và cuối cùng, tôi không biết chi tiết nhưng dường như có rất nhiều cuộc nói chuyện về việc Tổng thống Biden và các nhà lãnh đạo Việt Nam đề cập tới việc hợp tác kinh tế nhiều hơn, bao gồm cả việc hỗ trợ cho những nỗ lực của Việt Nam để phát triển về mặt công nghệ và đổi mới, đồng thời trở thành đối tác kinh tế quan trọng hơn nữa trong tương lai. Vì vậy, điều đó có thể đã được tính đến”, nhà ngoại giao từng đại diện cho Mỹ mở văn phòng đầu tiên của Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ ở Hà Nội vào năm 1993 trước khi hai nước thiết lập bang giao, phân tích thêm về những lý do khiến Việt Nam quyết định nâng cấp quan hệ với Mỹ vào lúc này.

Trong khi đó, ông Greg Poling, chuyên gia cấp cao về Đông Nam Á tại Trung tâm nghiên cứu chiến lược và quốc tế (CSIS) ở Washington, nói với VOA khi Ngoại trưởng Blinken đến Việt Nam vào tháng 4 rằng “việc nâng cấp quan hệ lên đối tác chiến lược là điều mà cả hai bên đều muốn, nhưng có thể hiểu được rằng Hà Nội đang lo lắng về việc liệu những lợi ích hữu hình mà họ nhận được từ việc này có đủ để bù đắp cho bất kỳ hình

phạt nào đó về chính sách ngoại giao và kinh tế từ Bắc Kinh hay không”.

Do vậy, theo chuyên gia này, cuộc điện đàm giữa Tổng thống Joe Biden và Tổng bí thư Nguyễn Phú Trọng hồi tháng 3 cũng như chuyến thăm của Ngoại trưởng Blinken “tất cả có lẽ nhằm mục đích cố gắng trấn an Hà Nội rằng không thể nào biết được thể nào là đủ hay không”.

Ngoài ra, thêm yếu tố về thời điểm, năm nay là năm thuận lợi để hai bên chính thức nâng cấp quan hệ song phương vì ông Tổng Bí thư Nguyễn Phú Trọng đã thăm Trung Quốc vào tháng 10 năm ngoái, và năm tới thì chính trị nội bộ của Mỹ lại chiếm vị trí trung tâm, theo Giáo sư Carl Thayer, chuyên gia nghiên cứu về Việt Nam của Đại học New South Wales, thuộc Học viện Quốc phòng Australia.

Hình ảnh của Mỹ và mối quan hệ ‘biểu tượng’

Tờ Politico trong bài viết hôm 7/9 cho rằng Tổng thống Mỹ đã đến tận “sân sau” của Bắc Kinh bằng việc sử dụng Hội nghị thượng đỉnh G20 và chuyến thăm Việt Nam sau đó để quảng bá rằng liên minh toàn cầu do Mỹ dẫn đầu là sự đặt cược an toàn hơn cho các nước trên thế giới, so với việc dựa vào Trung Quốc, đặc biệt trong lĩnh vực an ninh và kinh tế.

Việt Nam và Mỹ kể từ khi thiết lập quan hệ Đối tác toàn diện vào năm 2013, thương mại hai chiều giữa hai nước đã tăng lên gần gấp 4 lần, từ khoảng 35 - 36 tỷ USD lên hơn 123 tỷ USD. Tuy nhiên, Việt Nam là phụ thuộc nặng nề vào Trung Quốc trong nhập khẩu nguyên liệu thô và linh kiện cho các ngành sản xuất. Hơn nữa, Trung Quốc lại là nhà đầu tư lớn nhất tại Việt Nam, với các doanh nghiệp Trung Quốc đầu tư vào nhiều ngành công nghiệp khác nhau, từ bất động sản cho đến cơ sở hạ tầng.

Trong nỗ lực giành ảnh hưởng với Trung Quốc, Tổng thống Mỹ trong cuộc họp với G20 đã đề cập đến đề xuất dành cho các

nước đang phát triển và thu nhập trung bình bằng cách tăng cường khả năng cho vay của Ngân hàng Thế giới và Quỹ tiền tệ quốc tế khoảng 200 tỷ USD.

Đây được xem là một nỗ lực nhằm đưa ra giải pháp thay thế đáng kể, dù nhỏ hơn, cho sáng kiến cơ sở hạ tầng “Vành đai và Con đường” khổng lồ của Trung Quốc, mà Mỹ coi là chiến lược “con ngựa thành Troy” do Trung Quốc dẫn đầu đối với sự phát triển khu vực và mục tiêu mở rộng về quân sự.

Một số chuyên gia cho rằng rất khó để xếp Việt Nam vào diện “thân Mỹ” hay “thân Trung Quốc” bởi một mặt, Đảng Cộng sản Việt Nam có nhiều điểm chung về mặt chính trị với Đảng Cộng sản Trung Quốc, nhưng mặt khác, Bắc Kinh lại luôn là mối đe dọa của Hà Nội trong những tranh chấp lãnh thổ lâu nay.

Trả lời AFP hôm 8/9, ông Nguyễn Quốc Cường, đại sứ Việt Nam tại Hoa Kỳ từ năm 2011 đến năm 2014, nói rằng Việt Nam không muốn đóng vai trò cân bằng giữa Washington và Bắc Kinh.

“Việt Nam có chính sách rất rõ ràng về việc kết bạn với tất cả mọi người. Việt Nam luôn nói không đứng về phía nào, không chọn Mỹ chống Trung Quốc. Mỹ hoàn toàn nhận thức được điều này”, hãng thông tấn Pháp dẫn lời ông Cường khẳng định.

Nhà ngoại giao Scot Marciel cũng đồng thuận về ý kiến này khi cho rằng có vẻ như Việt Nam đang có chiến lược xây dựng mối quan hệ bền chặt với nhiều quốc gia, bao gồm cả Trung Quốc, để đa dạng hóa các mối quan hệ.

Theo ông, việc nâng cấp quan hệ với Mỹ lên mức đối tác chiến lược toàn diện chỉ mang tính biểu tượng giữa bối cảnh mối quan hệ song phương đã phát triển rất mạnh mẽ, và đây chỉ là một hình thức “đổi tên”.

“Nâng cấp quan hệ chính thức không tự động thay đổi bất cứ điều gì. Nó gửi một thông điệp rất rõ ràng. Vì vậy, về mặt biểu tượng, nó rất quan trọng, nhưng bản thân nó không làm thay

đổi ngay chất lượng của mối quan hệ. Nó có tính phản ánh nhiều hơn”, ông Marciel lưu ý thêm.

Để đánh giá những ảnh hưởng trên thực tế, theo ông, cần phải xem xét những nội dung mà các nhà lãnh đạo hai phía sẽ thỏa thuận với nhau trong từng lĩnh vực cụ thể, như thông báo của hai phía về các mối quan hệ kinh tế, năng lượng sạch, biến đổi khí hậu...

Trung Quốc nên “chấp nhận thực tế”

Kể từ khi ông Biden chính thức đề cập đến mong muốn của Hà Nội trong việc nâng cấp quan hệ với Mỹ lên mức cao nhất, Trung Quốc gần như không đưa ra phản ứng công khai nào trước động thái mà hầu hết các hãng truyền thông quốc tế xem là “chống Trung Quốc” của Washington.

Mặc dù vậy, theo AFP, Trung Quốc “không hề lơ là” đối với sự kiện này. Cụ thể là họ đã cử một phái đoàn cấp cao tới Việt Nam trong tuần này để “tăng cường đoàn kết và hợp tác” trước chuyến thăm của ông Biden.

Tờ Hoàn Cầu Thời Báo, vốn được xem là cái loa của Đảng Cộng sản Trung Quốc, trước đó có bài viết nói rằng quan hệ Mỹ-Việt “có tác động rất hạn chế đến Trung Quốc” khi ông Biden tới Hà Nội.

Bài báo nói rằng Washington đang nỗ lực trong việc sử dụng hoặc buộc các nước láng giềng của Trung Quốc phải tham gia vào chiến lược Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương và cuộc cạnh tranh quyền lực do Mỹ khởi xướng nhằm kiềm chế sự phát triển của Trung Quốc, và mặc dù Việt Nam muốn thúc đẩy sự phát triển và muốn hưởng lợi từ chiến lược của Mỹ, nhưng Hà Nội sẽ không để Mỹ lợi dụng để kiềm chế Trung Quốc.

“Quốc gia xã hội chủ nghĩa ở Đông Nam Á này có mức độ tin cậy lẫn nhau cao và hợp tác sâu rộng với Trung Quốc, đồng thời sẽ có những hạn chế trong việc xích lại gần nhau hơn giữa

Mỹ và Việt Nam vì những lý do phức tạp về tư tưởng và lịch sử”, Hoàn Cầu Thời Báo khẳng định.

Tờ báo dẫn nhận định của ông Xu Liping, Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu Đông Nam Á tại Học viện Khoa học Xã hội Trung Quốc, nói rằng Việt Nam có kế hoạch ngoại giao lâu dài nhằm phát triển quan hệ đối tác chiến lược với tất cả năm thành viên thường trực của Hội đồng Bảo an Liên Hiệp Quốc, và “Mỹ là nước cuối cùng có được nó do quan hệ Mỹ-Việt phức tạp”.

“Tôi đoán là Bắc Kinh sẽ không thích điều này lắm, nhưng đó là thực tế”, cựu Đại sứ Marciel đưa ra nhận xét với VOA về phản ứng có thể có của Bắc Kinh sau khi Việt Nam và Mỹ nâng cấp quan hệ.

“Họ có thể không thích nó. Nhưng tôi nghĩ cả Trung Quốc và Mỹ đều cần hiểu rằng các nước Đông Nam Á, trong đó có Việt Nam, họ sẽ tự đưa ra quyết định. Và họ là những quốc gia có chủ quyền độc lập, họ có quyền có quan hệ chặt chẽ với bất kỳ quốc gia nào họ lựa chọn”.

Nhà ngoại giao kỳ cựu của Mỹ lưu ý thêm rằng không chỉ Việt Nam mà toàn bộ khu vực Đông Nam Á hiện nay đang mở rộng quan hệ không chỉ với Mỹ, Trung Quốc mà còn với nhiều quốc gia khác theo nhu cầu lợi ích riêng của họ.



[Trung Quốc làm gì để đáp trả việc bị Mỹ coi là mối đe dọa số một?](#)

17/05/2021

Capture à partir de : nghiencuuquocte



Tác giả: Thời báo Hoàn cầu | **Biên dịch:** Nguyễn Hải Hoành

Một báo cáo mới công bố của Văn phòng Giám đốc Tình báo Quốc gia Mỹ xếp Trung Quốc đứng đầu trong số bốn quốc gia tạo ra mối đe dọa chủ yếu đối với Mỹ, ba nước còn lại là Nga, Iran và Triều Tiên. Đánh giá như vậy không có chút nào khiến mọi người ngạc nhiên. Bản báo cáo này không chỉ nêu lên những thách thức mà Trung Quốc đặt ra đối với Mỹ trong các lĩnh vực như hoạt động quân sự, khoa học công nghệ, hoạt động gây ảnh hưởng, tình báo mạng v.v..., mà còn phóng đại nói rằng mối đe dọa của Trung Quốc có mặt ở khắp mọi nơi trên đất Mỹ, đến mức [mối đe dọa ấy] đã trở thành một cách tư duy và cách nói của giới tinh hoa Mỹ.

Dùng cạnh tranh và đối đầu chiến lược để chèn ép đè bẹp Trung Quốc, kiểu động viên chính trị ấy đã thâm nhập xã hội Mỹ với mức độ sâu sắc hơn nhiều so với sự động viên của xã hội Trung Quốc trong cuộc đấu tranh không khoan nhượng với Mỹ và cuối cùng thắng Mỹ. Điều mà Mỹ cần làm là huy động toàn bộ chính quyền, toàn xã hội và thậm chí là toàn thể các nước Đồng minh cùng nhau chèn ép Trung Quốc. Nước Mỹ muốn xây dựng một bức màn sắt [ngăn chặn giao lưu với Trung Quốc]. Trong khi đó, tinh thần cơ bản của Trung Quốc trong cuộc đấu tranh đáp trả Mỹ là bảo vệ lợi ích của mình và

chống lại sự chèn ép của Mỹ, đồng thời, chúng ta nhấn mạnh việc tăng cường mở cửa đối ngoại, bao gồm cả nỗ lực duy trì các lĩnh vực hợp tác cơ bản giữa Trung Quốc với Mỹ.

Mỹ đã khẳng định Trung Quốc là đối thủ chiến lược — tư duy chiến lược này của họ đã được thử thách qua những lần nước Mỹ thay đổi đảng phái lãnh đạo chính phủ và e rằng ít nhất sẽ tiếp diễn trong vài chục năm. Chúng ta [Trung Quốc] ngày càng có ít không gian để làm dịu thái độ chống Trung Quốc của Mỹ, bởi lẽ chúng ta không có những điều chỉnh thực sự nào để mà thực thi. Nhiều năm qua Trung Quốc chưa hề gây chiến với nước khác hay lật đổ bất kỳ ai. Chúng ta chỉ cần cù vất vả làm việc để phát triển bản thân, triển khai hợp tác kinh tế và giao thương cùng có lợi với các nước khác. Chúng ta đã dùng phần lớn số ngoại tệ kiếm được vào việc mua trái phiếu kho bạc Mỹ, tức là lại đem cho Washington vay số tiền đó.

Trung Quốc sẽ không bao giờ thay đổi chế độ chính trị của mình, chế độ đó hoạt động rất tốt, đem lại cho quốc gia này sự phát triển mạnh mẽ. Duy trì sự ổn định và hiệu quả cao của chế độ đó đã trở thành một trong những lợi ích cốt lõi của xã hội Trung Quốc.

Chúng ta cũng không thể có bất cứ nhân nhượng nào trong tranh chấp lãnh thổ với các nước láng giềng. Trên thực tế, tư duy quản lý không chế [*quản không*] tranh chấp do Trung Quốc đưa ra đã được tất cả các bên chấp nhận và đem lại kết quả tốt. Chúng ta không thể ngừng sự phát triển của chính mình, điều đó liên quan đến quyền lợi cơ bản của toàn dân Trung Quốc là tiếp tục nâng cao mức sống của họ.

Có hai lý do chủ yếu nhất khiến Mỹ coi Trung Quốc là mối đe dọa số một. *Thứ nhất*, là sức mạnh của Trung Quốc đang tăng trưởng nhanh chóng, hơn nữa lại có tiềm lực lớn. Mỹ cảm nhận thấy nguy cơ sức mạnh của họ sớm muộn sẽ bị Trung Quốc vượt qua. *Thứ hai*, Mỹ cảm nhận được rằng Trung Quốc với tư cách là một nước xã hội chủ nghĩa mà giành được thành tựu

lớn như vậy, thì điều đó sẽ tạo ra sự cạnh tranh về chế độ chính trị với Mỹ — đây là một mối đe dọa lâu dài với Mỹ. Nhưng về cả hai mặt đó, Trung Quốc không có khả năng và cũng chẳng cần phải an ủi Mỹ.

Vì chế độ chính trị của Mỹ rất khuyến khích sự phát triển các chính sách hiếu chiến, cho nên các quan điểm cứng rắn đối với Trung Quốc sẽ rất có khả năng tiếp tục đi lên thế thượng phong theo kiểu xoáy ốc, làm cho mối quan hệ Trung-Mỹ tiếp tục xấu đi. Chúng ta chớ nên ảo tưởng rằng cơn điên rồ trong thái độ của Mỹ đối với Trung Quốc sẽ được ổn định vì một nguyên nhân bên trong nào đó. Sự ổn định tương đối như vậy có thể xảy ra trong ngắn hạn, nhưng sẽ không giữ được lâu dài. Hợp lực nội bộ nước Mỹ là phải chèn ép đè bẹp Trung Quốc.

Tính chất nghiêm trọng của vấn đề nằm ở chỗ Trung Quốc về cơ bản không thể làm dịu bớt sự ghen tức và thù hận của Mỹ đối với Trung Quốc, và thái độ thù địch của Mỹ sẽ chuyển thành các hành động liên tục đe dọa an ninh quốc gia Trung Quốc. Việc hoá giải mối đe dọa từ Mỹ cần thời gian rất dài. Trung Quốc phải hoàn thành một số nhiệm vụ trong ngắn hạn và trung hạn, dài hạn.

Thứ nhất, Trung Quốc cần khẩn cấp củng cố khả năng răn đe của mình để ngăn chặn Mỹ sử dụng các biện pháp cưỡng ép chiến lược cục đoạn đối với Trung Quốc, nhất là việc xây dựng quân đội của chúng ta phải phù hợp với yêu cầu an ninh quốc gia ngày càng tăng nhanh. Ví dụ, nếu chuẩn bị thống nhất Đài Loan bằng biện pháp quân sự, thì chúng ta cần tăng cường đáng kể khả năng răn đe đối ngoại, bao gồm cả khả năng răn đe hạt nhân. Vì Trung Quốc sẽ không tấn công các mục tiêu của Mỹ, nhưng Mỹ có dã tâm can thiệp quân sự vào công việc của Trung Quốc, nên việc chúng ta tăng cường sức mạnh quân sự là cách duy nhất để thiết lập sự cân bằng và an ninh.

Thứ hai, Trung Quốc cần tăng tốc phát triển, bao gồm việc làm rõ càng sớm càng tốt khả năng của chúng ta trong việc đột phá

vòng vây công nghệ của Mỹ. Hiện nay Mỹ và các nước Đồng minh chủ yếu vẫn ảo tưởng sẽ bóp nghẹt được sự phát triển của Trung Quốc. Càng thể hiện rõ xu hướng chúng ta có thể tiếp tục nhanh chóng phát triển thì càng giáng đòn đau vào sự kiêu ngạo của Mỹ và sự tự tin của các Đồng minh chủ yếu, và điều đó càng có khả năng khiến các quốc gia khác còn đang dao động sẽ dần dần xa rời đường lối chống Trung Quốc của Mỹ.

Thứ ba, cố gắng giữ ổn định bộ khung mối quan hệ Trung – Mỹ, ngay cả khi đó là một trong những mối quan hệ cạnh tranh gay gắt. Trong đấu tranh chống Mỹ, chúng ta không thể mong chờ một lần là giành ngay được chiến thắng. Chúng ta chỉ có thể thông qua việc ổn định tình thế và sử dụng sức mạnh tăng thêm của mình trong quá trình liên tục tích lũy để cuối cùng thực hiện được sự phá vây. Quá trình này nhất định sẽ khó khăn, chúng ta cần phải kiên trì, không được theo đuổi niềm vui. Nếu Mỹ muốn thử thách chạy đường ngắn thì chúng ta thì chạy đường dài với họ. Nếu Mỹ muốn đua đường dài thì ta sẽ đua chạy marathon với họ. Chạy càng lâu thì Mỹ càng không chịu nổi chúng ta.

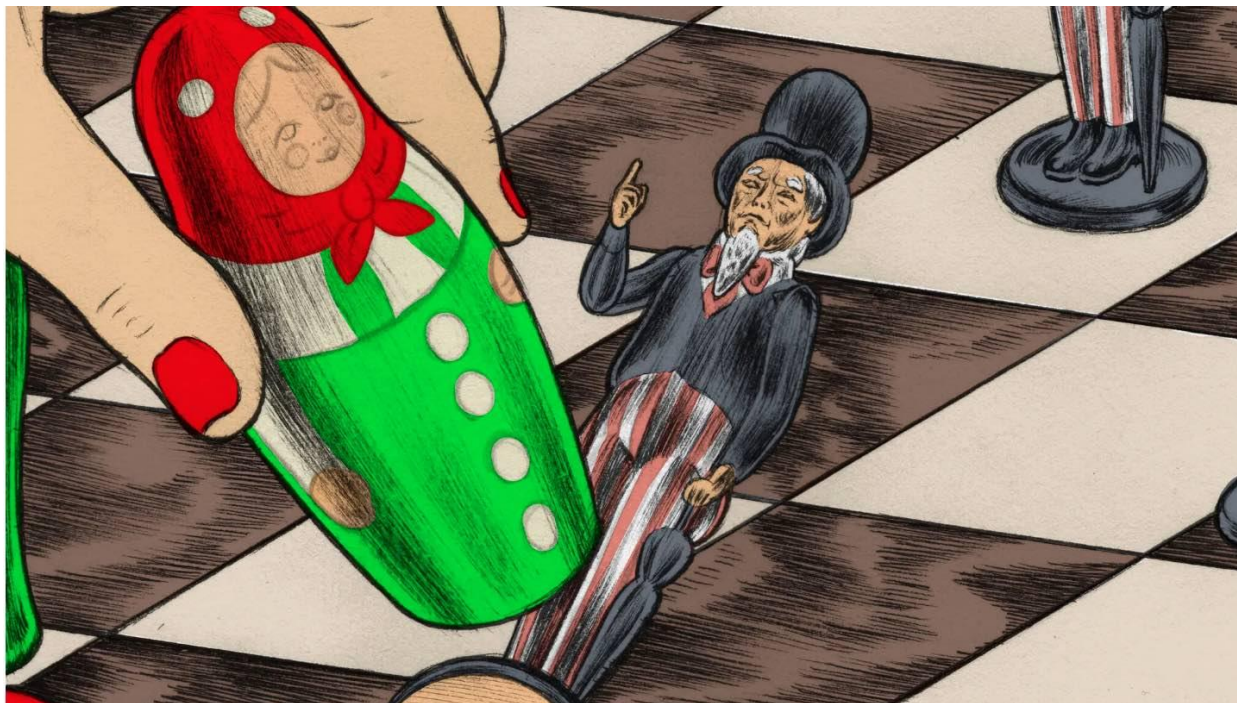
*Nguyễn Hải Hoàn biên dịch từ nguồn tiếng Trung*社评：美国已经锁定中国，我们须做好三件事。



[Putin còn hữu ích với Tập Cận Bình bao lâu nữa?](#)

26/07/2023

Capture à partir de : [nghiencuuquocte](https://www.nghiencuuquocte.com)



Nguồn: Sergey Radchenko, “[習近平還能支持普丁多久](#)”, *New York Times* 23/7/2023.

Biên dịch: Nguyễn Hải Hoành

Năm 1969, Trung Quốc và Liên Xô dường như đang ở trên bờ vực chiến tranh.

Hai nước đã có một cuộc đụng độ chết người ở biên giới vào tháng 3 năm đó và một cuộc đụng độ khác vào tháng 8. Điện Kremlin nói bóng gió về một cuộc tấn công hạt nhân. Trong vài năm tiếp theo, họ khẩu chiến dữ dội với nhau. Mao Trạch Đông cảnh báo, “Ai ị lên đầu chúng tôi thì chúng tôi sẽ trả đũa!” Nhà lãnh đạo Liên Xô Leonid Brezhnev gọi Mao là “Đồ phản bội.” Một liên minh mà Moskva và Bắc Kinh trước đây coi là không thể phá vỡ đã nhanh chóng bị phá vỡ.

Vì vậy, Mao đã tìm đến kẻ thù không đội trời chung của mình là Mỹ. Mao, một người từng gay gắt chỉ trích cái mà ông gọi là chủ nghĩa đế quốc Mỹ, đột nhiên gọi Tổng thống Richard Nixon là “*người bạn tốt nhất trên thế giới*”, và năm 1972 Nixon đến Bắc Kinh. Đó là một trận động đất địa chính trị làm thay đổi tiến trình lịch sử.

Ngày nay, Vladimir Putin là người bạn tốt số một của Tập Cận Bình khi hai nước cùng chung mục đích chống Mỹ. Nhưng nhà

lãnh đạo Nga – người mà quyền lực đã bị sút mẻ sau cuộc binh biến chết yểu do nhóm bán quân sự Wagner tiến hành vào tháng 6 vừa rồi – nên ghi nhớ lý lịch của Trung Quốc. Năm 1982, Mikhail Kapitsa, một quan chức hàng đầu của Bộ Ngoại giao Liên Xô từng nói: *“Người Trung Quốc không bao giờ kết bạn lâu dài với bất kỳ ai.”*

Phương châm địa chính trị của Đảng Cộng sản Trung Quốc bắt rễ trên nền tảng văn hoá chiến lược cổ xưa, tức là, vì lợi ích của Trung Quốc mà để cho các nước khác chống đối lẫn nhau. Trong thời kỳ các vương triều phong kiến Trung Quốc, những nước ấy thường bị coi là man di. Việc Mao Trạch Đông đột nhiên chuyển sang phía Mỹ cho thấy, khi tác dụng của đối tác chiến lược bị suy yếu, sự trung thành của Trung Quốc có thể nhanh chóng tan rã.

Năm 1975, Cảnh Tiêu (Geng Biao), một quan chức ngoại giao cấp cao của Trung Quốc, đã giải thích với các nhà lãnh đạo đảng khác về nguyên nhân Trung Quốc chuyển hướng sang Mỹ. Theo biên bản cuộc họp trong Đảng, ông nói điều đó không phải là do [Trung Quốc] *“có cảm tình gì tốt với Mỹ”*. *(Chúng tôi chỉ lợi dụng mâu thuẫn,*” đề cập đến xung đột giữa người Liên Xô với người Mỹ. Ông còn nói: *“Chúng tôi có thể lợi dụng mâu thuẫn ấy.”*

Nhà lãnh đạo Trung Quốc Đặng Tiểu Bình tiếp tục thân thiện với Mỹ, nguyên nhân một phần là để *“đối phó với con gấu bắc cực”* – tức Liên Xô như ông gọi. Thomas J. Watson, Đại sứ Mỹ tại Liên Xô vào thời điểm đó, đã thấy rõ điều này. Năm 1980 ông cảnh báo Tổng thống Jimmy Carter rằng người Trung Quốc *“nhảy từ giường người này sang giường khác. Và tôi nghĩ chúng ta nên đảm bảo rằng họ phải được buộc vào giường của chúng ta trước khi chúng ta thực hiện những hành động mà sau này có thể ân hận.”*

Ngay cả Liên Xô cũng cảnh báo Mỹ về sự kém tin cậy của Bắc Kinh. Phương Tây *“hiện nay có thể đang ở trong tâm trạng*

phần khích về Trung Quốc,” Ngoại trưởng Liên Xô Andrei Gromyko nói, nhưng họ có thể sẽ hối tiếc về điều đó.

Trung Quốc đã hưởng lợi rất nhiều từ việc quay sang Mỹ, tiếp nhận được công nghệ, đầu tư của phương Tây và thị trường rộng lớn của Mỹ, tất cả những điều đó là rất cần thiết để Trung Quốc cuối cùng tạo ra bước nhảy vọt tiến lên hiện đại và đem lại ảnh hưởng toàn cầu cho nước này.

Nhưng đến đầu thập niên 1980, Đặng lại một lần nữa bắt đầu thận trọng gây ra sự chống đối lẫn nhau giữa các nước man di.

Trong phần còn lại của thập niên ấy, mối quan hệ Trung Quốc-Liên Xô ngày càng thân thiết hơn, một phần do tâm lý bất mãn chung đối với sự thống trị toàn cầu của Mỹ và niềm tin rằng người Mỹ có ý định thúc đẩy việc lật đổ chế độ chính trị của họ.

Có lẽ là do nhận thấy hiệu quả thu được từ việc quan hệ sâu hơn với Mỹ đang giảm dần, Tập đã quay trở lại điểm xuất phát trong kỷ nguyên Putin, qua đó ủng hộ nhà lãnh đạo Nga và lên án Mỹ.

Phương Tây lo lắng là đúng. Quay ngược kim đồng hồ trở về những ngày của tình anh em Trung-Xô, Putin và Tập đã dứt khoát liên minh với nhau trong việc thách thức trật tự thế giới do phương Tây dẫn đầu. Sự kết hợp giữa chủ nghĩa phục thù và xâm lược quân sự của Putin với sức mạnh kinh tế của Trung Quốc là điều nguy hiểm.

Nhưng Putin đã mắc một sai lầm nghiêm trọng khi đốt cháy cây cầu nối với phương Tây, đi đến cùng với Trung Quốc, bỏ qua lai lịch biến bạn bè thành công cụ của Bắc Kinh.

Tuy Trung Quốc có cung cấp hỗ trợ ngoại giao cho cuộc xâm lược Ukraine của Putin, nhưng về cơ bản Trung Quốc tránh vi phạm các biện pháp trừng phạt của phương Tây đối với Nga, và về cơ bản Bắc Kinh vẫn đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Nga. Sự cô lập ngày càng nghiêm trọng của Nga đã cho

phép Trung Quốc nhận được các sản phẩm năng lượng giá hạ của Nga. Hiện nay phần lớn thương mại giữa Trung Quốc và Nga được thực hiện bằng đồng Nhân dân tệ của Trung Quốc, điều làm giảm rủi ro từ áp lực kinh tế phương Tây gây ra cho Nga, nhưng cũng thúc đẩy mục tiêu của Bắc Kinh trong việc làm suy yếu sự thống trị của đồng đô-la trong vai trò đồng tiền quốc tế. Đồng thời, cùng với việc chiến tranh kéo dài, Trung Quốc đưa ra những lời kêu gọi nửa vời thực hiện hòa bình ở Ukraine, qua đó gây dựng hình ảnh một nhân tố toàn cầu có trách nhiệm trước phần lớn thế giới.

Mặt khác, Putin đã biến đất nước mình thành một đối tác bậc dưới của Trung Quốc. Trông yếu ớt và thiếu cảm giác an toàn sau cuộc nổi dậy của Wagner hồi tháng trước, ông có nguy cơ phụ thuộc nhiều hơn vào Trung Quốc để được hỗ trợ về chính trị và kinh tế.

Chắc chắn Tập sẽ lưu ý điều đó. Như các nhà lãnh đạo Trung Quốc trước đây, ông tôn trọng sức mạnh nhưng biết cách khai thác điểm yếu, và Nga sẽ vẫn hữu ích với ông khi ông tiếp tục thách thức Mỹ. Putin vẫn có thể đưa ra những lựa chọn chiến lược quan trọng cho đất nước mình, miễn là chúng phù hợp với lợi ích của Trung Quốc. Nhưng liệu Trung Quốc có đứng về phía ông nếu những lợi ích đó khác nhau? Hoặc nếu giới tinh hoa Nga hết kiên nhẫn với những quyết định sai lầm của ông và cố hạ bệ ông? Hoặc nếu phí tổn toàn cầu để ủng hộ ông tỏ ra quá nặng nề đối với Trung Quốc thì sao?

Trung Quốc vẫn là một nhà nước Cộng sản ích kỷ tự tư tự lợi, mờ ám như thời Mao Trạch Đông, theo quan điểm chính trị toàn cầu cho rằng các liên minh chỉ có tính tạm thời. Không có “tình cảm tốt đẹp” như Cảnh Tiêu đã nói cách đây năm thập niên, chỉ có sự tính toán lạnh lùng.

Giờ đây, những nước phương Tây nào đang lo ngại về mặt trận thống nhất mới giữa Trung Quốc và Nga nên ghi nhớ điều đó.

Và Putin cũng vậy.

Sergey Radchenko là một nhà sử học chuyên nghiên cứu về Chiến tranh Lạnh.



Trung - Nga : Vết rạn nứt trong thành trì của Putin, cơn ác mộng cho Bắc Kinh

Đăng ngày: 05/07/2023 - 15:20

Capture à partir de : [RFI](#)

Âm mưu nổi dậy của Yevgeni Prigozhin, chủ nhân công ty lính đánh thuê Wagner, đã bộc lộ những rạn nứt rõ ràng hiển nhiên trong nội bộ bộ máy quyền lực của tổng thống Nga Vladimir Putin. Đối với nhà nghiên cứu về Trung Quốc, Pierre-Antoine Donnet, đó là một cơn ác mộng đối với chế độ cộng sản Trung Quốc, bởi nếu chế độ Putin sụp đổ, có nghĩa là Bắc Kinh mất đi đồng minh lớn duy nhất trên trường quốc tế trước một phương Tây đang đoàn kết chống Trung Quốc.



Tổng thống Nga Vladimir Putin (P) và đồng nhiệm Trung Quốc Tập Cận Bình trong bữa dạ tiệc tại Cung điện Facets, Kremlin, Matxcova, ngày 21/03/2023. AP - Pavel Byrkin

RFI giới thiệu bài viết của Donnet đăng trên trang mạng châu Á Asialyst ngày 01/07/2023.

Về mặt chính thức, chính phủ Trung Quốc hạn chế bày tỏ sự ủng hộ đối với Vladimir Putin khi binh lính Wagner tiến về Matxcova hôm 24/06/2023 và thận trọng nói thêm rằng không có chuyện Bắc Kinh can dự vào « công việc nội bộ » của Nga. Chỉ đến khi vụ binh biến của Wagner sắp kết thúc, bộ Ngoại Giao Trung Quốc mới tuyên bố : « Là một nước láng giềng hữu nghị và một đối tác chiến lược, Trung Quốc hỗ trợ Nga trong nỗ lực bảo vệ sự ổn định của đất nước, phát triển và đạt được sự thịnh vượng ». Tiếp theo đó, sau cuộc gặp ở Bắc Kinh giữa thứ trưởng Ngoại Giao Nga Andrei Rudenko và ngoại trưởng Trung Quốc Tần Cương (Qin Gang), bộ Ngoại Giao Trung Quốc ra thông cáo khẳng định « Trung Quốc bày tỏ sự ủng hộ đối với những nỗ lực của các nhà lãnh đạo Liên bang Nga nhằm ổn định tình hình trong nước liên quan đến sự kiện ngày 24/06 »

Tuy nhiên, cho dù vụ binh biến của Prigozhin tại Nga chỉ là thoáng qua, thì chắc chắn các nhà lãnh đạo đảng Cộng Sản Trung Quốc cũng đã trải qua một ngày lo sợ, ngạc nhiên và mất tinh thần, bởi vì họ hiểu rằng vụ binh biến dù bị ngưng lại nhưng cũng đã cho thấy một thực tế ngày càng bộc lộ rõ : kể từ khi Nga phát động cuộc chiến ở Ukraina hôm 24/02/2022, chế độ của Vladimir Putin mỗi ngày đều gặp nhiều thất bại hơn

Chắc chắn là tất cả những nhà lãnh đạo này đều nghĩ đến sự sụp đổ của Bức tường Berlin ngày 09/11/1989, sau đó là sự tan rã của Liên Xô ngày 25/12/1991. Vào năm 2013, khi gặp Joe Biden, lúc đó là phó tổng thống Hoa Kỳ, ông Tập Cận Bình, sau 1 năm nắm quyền ở Trung Quốc, nói rằng tội phạm lớn nhất của Nga không phải là Stalin mà là Mikhail Gorbachev, người làm Liên Xô sụp đổ. Cũng chính Gorbachev trong chuyến thăm chính thức Trung Quốc ngày 15/05/1989 đã tận mắt chứng kiến hàng chục ngàn thanh niên Trung Quốc biểu tình, tập trung từ nhiều tuần trước đó tại quảng trường Thiên An Môn, để đòi hỏi có nhiều tự do hơn, cho đến ngày 04/06 nghiệt ngã, khi Đặng Tiểu Bình ra lệnh cho quân đội nổ súng vào người biểu tình để đàn áp phong trào, sát hại hàng ngàn người.

Từ đó, đảng Cộng Sản Trung Quốc không ngừng rút ra các bài học về sự tan rã của Liên Xô cũng như vụ thảm sát Thiên An Môn. Vào tháng 07/2012, Ban Chấp hành Trung ương đảng Cộng Sản Trung Quốc đã phân phát cho các đảng viên « *Cửu hào văn kiện - Tài liệu số 9* », tức danh sách « *7 mối nguy* » hoặc « *7 chủ đề chúng ta không thảo luận* » mà theo đảng Cộng Sản Trung Quốc là đe dọa đến sự tồn vong của chế độ. Chỉ được phổ biến một cách hạn chế trong nội bộ đảng, nhưng đến tháng 04/2013 danh sách này đã được nhà báo bất đồng chính kiến Cao Du (Gao Yu) phát tán. Nhà báo này đó đã bị bắt, bị xét xử vì tội « *tiết lộ bí mật Nhà nước* » và bị kết án 7 năm tù vào năm 2015. Theo nhà báo Cao Du, chính Tập Cận Bình đã phê duyệt văn bản này và cũng là một trong các tác giả chính. « *Bảy hiểm họa* » được nói đến là các giá trị phổ quát, tự do báo chí, xã hội dân sự, quyền công dân, « *những sai lầm lịch sử* » của đảng Cộng Sản Trung Quốc, chủ nghĩa tư bản thân hữu trong chính quyền và cuối cùng là sự độc lập của tư pháp.

Nỗi sợ hiệu ứng domino

Thường thì các phương tiện truyền thông chính thống đều bị kiểm duyệt chặt chẽ và phải phản ánh trung thành đường lối của Đảng. Nhưng vào ngày 24/06, như để minh chứng cho sự lo sợ trong giới cầm quyền, trên mạng Twitter, Hồ Tích Tiến, tổng biên tập có thâm niên của Global Times, báo Anh ngữ của Nhân dân Nhật báo, cơ quan ngôn luận của đảng Cộng Sản Trung Quốc, lại tuyên bố rằng theo những gì đang xảy ra, thì « *Nga sẽ không bao giờ có thể trở lại như trước đây nữa* ». Theo nhà bình luận nổi tiếng về tư tưởng dân tộc ở Bắc Kinh, « *cuộc nổi loạn vũ trang (của Yevgueni Prigozhin) đã đẩy Nga đến bên bờ vực. Dù kết quả ra sao, Nga cũng sẽ không bao giờ có thể trở lại là đất nước như trước khi xảy ra cuộc nổi loạn này* ».

Vài giờ sau, tweet này đã bị xóa. Ngày hôm sau, sau khi chủ nhân Wagner tuyên bố kết thúc cuộc nổi dậy và sang Belarus, chính Hồ Tích Tiến đã đăng tải một tweet mới : « *Prigozhin đã*

mau chóng chắm dứt cuộc nổi dậy mà không gây máu đổ, điều này dĩ nhiên đã giảm tác động đối với chính quyền Putin, nhưng không phải là không hề gây tác động ».

Trên mạng xã hội Trung Quốc vào ngày 25/06, cũng được kiểm duyệt nghiêm ngặt, âm mưu binh biến ở Nga là dịp để người ta ngợi ca Vladimir Putin và « *uy lực mạnh mẽ ông* ». Thế nhưng, nhiều người khác thì thừa nhận họ lo ngại về hậu quả của những sự kiện này đối với Trung Quốc. Wen-Ti Sung, một nhà nghiên cứu tại Trung tâm Úc về Trung Quốc, thuộc Đại học quốc gia Úc, cho biết : « *Đa phần bình luận của người Trung Quốc trên mạng Weibo bày tỏ mối lo ngại về hiệu ứng domino : nếu Nga sụp đổ, tiếp theo có thể sẽ đến lượt Trung Quốc* ». Nỗ lực nổi dậy của thủ lĩnh Wagner « *đi ngược lại với câu chuyện (tuyên truyền của Trung Quốc) theo đó Putin được giới thiệu như một nhà lãnh đạo uy quyền, nhận được sự ủng hộ hoàn toàn từ nhân dân và là đối tác được lựa chọn của Trung Quốc. Nếu Putin không duy trì được ổn định, thì việc ủng hộ ông ta trở thành điều tệ hại* ».

Trước khi cơ quan kiểm duyệt thực hiện công việc của họ, Weibo đã giúp hàng triệu cư dân mạng Trung Quốc nhận thức được sự mong manh của chế độ Nga. Hình ảnh về đoàn xe quân sự của Wagner trên đường hướng tới Matxcova đã thu hút 2,37 tỷ lượt xem trong vòng 24 giờ ngày 25/06, theo mạng thông tin trực tuyến Insider của Hoa Kỳ. Những hình ảnh đó đã làm dấy lên những cuộc tranh luận sôi nổi về hậu quả có thể xảy ra đối với Trung Quốc. Một cư dân mạng bình luận « *Môi hở, răng lạnh* », ngụ ý nói rằng sự bất ổn có thể lan sang Trung Quốc. Một người khác viết : « *Nếu nước Nga bị tan rã bởi các cường quốc phương Tây hoặc nếu xảy ra tình trạng hỗn loạn trong nội bộ nước Nga, thì đó sẽ không phải là điều tốt cho Trung Quốc. Nếu (lực lượng của Wagner) thực sự tiến về Matxcova, thì có thể chiến tranh sẽ xảy ra ngay gần biên giới của nước ta. Khi đó, sẽ rất khó có chuyện Trung Quốc không bị ảnh hưởng* ».

Cũng trong ngày hôm đó, có một dấu hiệu khác cho thấy có sự lo lắng, đó là việc đề cập đến các sự kiện Wagner đã không được đưa vào báo cáo chính thức về các cuộc đàm phán giữa thứ trưởng Ngoại Giao Nga Andrei Roudenko và ngoại trưởng Trung Quốc Tần Cương (Qin Gang). Chuyến thăm Bắc Kinh của thứ trưởng Nga chưa từng được công bố.

Các kênh truyền hình Nhà nước Trung Quốc cũng không chiếu bất kỳ hình ảnh nào về đoàn xe quân sự của Wagner trên đường hướng tới Matxcơva hôm 24/06 dù những hình ảnh này đã lan truyền khắp thế giới. Trái lại, truyền hình Nhà nước Trung Quốc đã phát sóng, mà không giải thích lý do, đoạn trích từ bài phát biểu của Vladimir Putin sáng 25/06 thông báo có hình thức trừng phạt đích đáng nhắm vào « *những kẻ phản bội* » tổ quốc.

Ngày hôm sau, Tân Hoa Xã đề cập đến Nga, nhưng là về Festival Nước thường niên ở Saint Petersburg, kèm theo một video quay cảnh bắn pháo hoa nhân dịp này, với một bình luận có ẩn ý : « *Mặc dù những người tham gia lo ngại về tình hình, nhưng họ vẫn bày tỏ niềm tin vào chính phủ* ». Tân Hoa Xã cũng giải thích rằng « *sự cố* » đó không gây rối loạn lớn cho xã hội Nga, cuộc sống của người dân ở Matxcơva và các nơi khác « *hầu như không bị ảnh hưởng* ».

Ngày 27/06, Stuart Lau, thông tin viên của tạp chí Mỹ Politico tại Bruxelles nhận định : « *Không cần phải có bằng tiến sĩ về Trung Quốc học thì mới tưởng tượng được sự choáng váng ở Bắc Kinh hồi cuối tuần trước* ». Còn Shen Yi, giáo sư tại Đại học Phúc Đán ở Thượng Hải, được Politico trích dẫn, nhấn mạnh : « *Tất nhiên, vụ việc này cho thấy sự phức tạp và không chắc chắn trong nội bộ nước Nga* ». Yu Sui, giáo sư tại Trung tâm Nghiên cứu Thế giới Đương đại Trung Quốc, cho biết : « *Chắc chắn đó là hồi chuông cảnh báo đối với Nga. [Vụ Wagner] gợi nhắc lại câu ngạn ngữ Trung Quốc rằng cho hổ ăn là rước họa* ». Chong Ja lan, phó giáo sư tại Đại học Quốc gia Singapore,

được CNN trích dẫn hôm 25/06, thì nói : « *Rất có thể là đã có một vài cuộc họp khẩn ở Bắc Kinh để xem tất cả những điều đó có ý nghĩa gì đối với Putin, đặc biệt nếu nó dẫn đến một nước Nga bị rạn nứt hoặc một Putin bị suy yếu đi rất nhiều* ».

Trên mạng Weibo, Jin Canrong, giáo sư về quan hệ quốc tế tại Đại học Nhân Dân Trung Quốc ở Bắc Kinh, viết : « *Mặc dù cơn ác mộng của Nga đã tạm kết thúc (hôm 25/06), nhưng vụ việc này chắc chắn đã làm tổn hại hình ảnh của nước Nga và Putin* ». Cũng chính vị giáo sư này, một cố vấn của chính phủ Trung Quốc nổi tiếng với quan điểm bài Mỹ rõ rệt, đã mô tả các sự kiện ngày 24/06 tại Nga là « *siêu thực* » : « *Rất nguy hiểm khi một quốc gia dung túng và duy trì một tập đoàn quân sự phi Nhà nước quy mô lớn đến như vậy. Đó là một vết thương có thể bung ra bất cứ lúc nào.* »

Quan hệ mãi mãi là « không giới hạn » ?

Trung Quốc duy trì các mối liên hệ rất chặt chẽ với Nga. Bắc Kinh chưa bao giờ lên án vụ Nga xâm lược Ukraina và các phương tiện truyền thông Nhà nước Trung Quốc suốt cả ngày chỉ phát đi các tuyên truyền của Nga về cuộc xung đột này. Tuy nhiên, Trung Quốc cũng đề xuất đóng vai trò trung gian để sớm chấm dứt xung đột. Cho đến nay, Bắc Kinh cũng kiềm chế cung cấp vũ khí sát thương cho quân đội Nga, vì biết rằng đó là lằn ranh đỏ đối với Hoa Kỳ và các đồng minh của Washington. Nếu vượt quá lằn ranh đó, Trung Quốc sẽ hứng chịu các biện pháp trừng phạt tương tự như các đòn trừng phạt đã nhắm vào Nga.

Vladimir Putin và Tập Cận Bình đã gặp nhau 40 lần kể từ năm 2012. Họ coi nhau là như « *những người bạn tốt nhất* ». Mối quan hệ Trung-Nga càng được thắt chặt trong những tháng gần đây, cả hai nước đều coi mình là nạn nhân của thế bá quyền của Mỹ. Hồi tháng 02/2022, chưa đầy 3 tuần trước khi cuộc chiến ở Ukraina nổ ra, hai nhà lãnh đạo Nga - Trung đã tuyên bố tại Bắc Kinh rằng mối liên hệ giữa hai nước giờ đây là « *vô hạn* ».

James Palmer viết trên tạp chí Mỹ Foreign Policy : « Sự yếu kém của Nga mà nhà lãnh đạo Wagner, Yevgueni Prigozhin, vạch trần có thể sẽ gây phiền phức cho một số nhân vật chóp bu của đảng Cộng Sản Trung Quốc và cuối cùng, đảng Cộng Sản Trung Quốc sẽ biện minh rằng họ đàn áp là để duy trì sự ổn định quốc gia. Trong một thời gian dài, đảng Cộng Sản Trung Quốc đã lấy Liên Xô làm ví dụ cho những việc cần phải làm. Trung Quốc từng coi Putin là một hình mẫu không chỉ về việc đưa đất nước trụ vững trở lại mà còn nhằm chống lại phương Tây. Thế nhưng, những sự kiện hỗn loạn vừa qua sẽ khiến một nhóm nhỏ trí thức (ở Trung Quốc) có lý do để nói rằng Bắc Kinh có thể đã sai khi đặt cược quá nhiều vào Matxcova ». Và kết quả là, theo James Palmer, cuộc nổi dậy ngăn ngòi ở Nga « cuối cùng có thể khiến Bắc Kinh thận trọng hơn », bởi vì « xét cho cùng, một quốc gia mà người ta không thể biết chắc đến ngày mai ai sẽ nắm quyền thì không phải là một đối tác đáng tin cậy » đối cho chính quyền cộng sản Trung Quốc.

Trên Moscow Times, nhật báo độc lập bằng tiếng Anh chuyên chỉ trích chế độ Nga, Jake Cordell hôm 26/06 viết rằng hành vi nổi loạn của Wagner « sẽ gióng lên hồi chuông cảnh báo ở Trung Quốc và gây trở ngại cho quan hệ đối tác « không giới hạn » giữa Putin và Tập Cận Bình ». Rana Mitter, giáo sư lịch sử về Trung Quốc đương đại tại Đại học Oxford, được Moscow Times trích dẫn, thì nhận định : « Trung Quốc chắc chắn sẽ quan sát, với sự lo ngại, các sự kiện gần đây ở Nga. Đặc biệt, họ (các nhà lãnh đạo Trung Quốc) rất có thể sẽ ngờ vực tinh thần đoàn kết của các lực lượng Nga cũng như khả năng của Putin trong việc kiểm soát chế độ ».

Đó cũng là ý kiến của Sari Arho Havren, nhà nghiên cứu hợp tác với Royal United Services Institute (RUSI), chuyên về các vấn đề Trung Quốc : « Ông Tập có thể sẽ đánh giá bối cảnh diễn ra vụ binh biến của Wagner như một ví dụ minh họa cho sự thiếu kém năng lực nghiêm trọng. Cuộc nổi loạn này rõ ràng

làm xói mòn uy tín của Putin và hệ quả chính là ai cũng trông thấy rõ sự yếu kém trong cấu trúc bộ máy quyền lực của Nga. Mà nỗi sợ hãi về sự hỗn loạn lại là một đặc tính của đảng Cộng Sản Trung Quốc. »

Về phần Livia Paggi, giám đốc công ty tư vấn J.S. Held của Mỹ, cho biết những gì xảy ra hôm 24/06 « củng cố vị thế của Nga với tư cách là một đối tác dưới » bậc Trung Quốc : « Không còn gì để phải nghi ngờ, Nga đã trở nên hoàn toàn lệ thuộc vào Trung Quốc, chẳng hạn về bán dầu lửa và khí đốt, đúng như tình hình hiện nay ».

Andrew Small, một nhà nghiên cứu tại Chương trình Ấn Độ - Thái Bình Dương của Quỹ Marshall (tác giả cuốn sách « Không giới hạn : lịch sử cuộc chiến mà Trung Quốc đang tiến hành chống lại phương Tây », NXB Melleville, 2022), được Nikkei Asia trích dẫn, cho biết cuộc binh biến của Wagner « rõ ràng khiến Trung Quốc thấy căng thẳng. Những rối ren trong nội bộ nước ở Nga sẽ là một trong những kịch bản tồi tệ nhất đối với Bắc Kinh, với nỗi lo về việc liệu (các nhà lãnh đạo Trung Quốc) có thể đánh giá đúng đắn sự năng động của chính quyền Matxcova hay không ».

Shen Dingli, giáo sư tại Đại học Khoa học Chính trị ở Bắc Kinh, cũng có quan điểm tương tự. Trên nhật báo Hoa ngữ Liên Hợp Tảo Báo (Lianhe Zaobao) của Singapore, ông viết rằng Trung Quốc « giờ đây sẽ thận trọng hơn trong các phát ngôn và hành động đối với Nga. Tôi tin rằng (các nhà lãnh đạo Trung Quốc từ nay sẽ suy nghĩ nhiều hơn một chút về các kịch bản chính trị, điều mà trước đây họ không làm. Với sự phát triển của tình hình hiện tại và chiều hướng của cuộc chiến, (Trung Quốc) có thể sẽ điều chỉnh lập trường về Nga và Ukraina, làm rõ quan điểm của họ hơn và đứng về phe chiến thắng trong lịch sử. »

Có thể có những sự kiện gây rối loạn khác

Alexander Gabuev, giám đốc Trung tâm Carnegie Nga Á - Âu, một tổ chức tư vấn độc lập có trụ sở tại Berlin, đánh giá rằng

giờ vẫn là quá sớm để dự báo về « *hồi kết sắp đến của Putin* ». Tuy nhiên, sự kiện 24/06 sẽ tạo điều kiện cho Bắc Kinh thúc đẩy tình trạng chur hầu của Nga trước Trung Quốc.

Các nhà phân tích khác thì vẫn thận trọng. Giáo sư Leif-Eric Easley, đại học Ewha ở Seoul, được Asia Nikkei trích dẫn ngày 26/06, nhận định : « *Sự nổi loạn của Wagner sẽ không làm thay đổi cách mà các nhà lãnh đạo ở Bắc Kinh và Bình Nhưỡng đặt lợi ích quốc gia của họ gắn liền với Nga và cạnh tranh với Mỹ và các đồng minh của Mỹ* ». Về phần mình, Geoffrey Cain, nhà nghiên cứu tại tổ chức tư vấn của Mỹ, Foundation for American Innovation, lưu ý : « *Nếu Nga phải đối mặt với một cuộc đảo chính, các nước chuyên quyền ở châu Á sẽ gặp rắc rối. Họ từng là những nước ủng hộ nhiệt thành Putin. Trung Quốc muốn Nga nằm dưới sự kiểm soát của họ. Nhưng nếu thiếu Putin, tương lai sẽ bất định bởi vì tại điện Kremlin có đầy những phe phái thân hay thù địch Trung Quốc* ».

Cũng vào ngày 26/06, South China Morning Post, mặc dù ủng hộ chế độ Bắc Kinh, nhưng cũng đã đăng tải ý kiến của các nhà phân tích Trung Quốc, theo đó Trung Quốc sẽ rút ra được bài học từ vụ Wagner ở Nga. Đối với Feng Yujun, giám đốc Trung tâm Nghiên cứu về Nga và Trung Á tại Đại học Phúc Đán ở Thượng Hải, « *một sự cố đơn lẻ không thể có tác động trực tiếp đến quan hệ Trung - Nga hoặc đến chính Trung Quốc. Nhưng tình hình quốc tế tổng quát, trong đó có đường hướng cuộc chiến tranh Nga-Ukraina, những điều không chắc chắn về sự phát triển của Nga ... sẽ có một tác động lịch sử sâu sắc đối với Trung Quốc* ». Ông giải thích rằng tình hình ở Nga có thể đã lắng dịu nhưng vẫn còn những sự chia rẽ chính trị trong nội bộ nước Nga : « *Điều quan trọng là phải công nhận rằng sự kiện đó mới chỉ ở giai đoạn khởi đầu và có thể sẽ xảy ra nhiều sự kiện khác hỗn loạn hơn* ».

Một chuyên gia khác xin ẩn danh, được báo Hồng Kông South China Morning Post trích dẫn, chỉ ra rằng cuộc nổi dậy bất

thành ở Nga sẽ khiến những người trong chính quyền Bắc Kinh ủng hộ việc can thiệp cũ trang vào Đài Loan phải suy nghĩ lại : *« Một thất bại ở mặt trận trong trường hợp có hành động quân sự quân lớn như thống nhất Đài Loan với hoa lục có thể góp phần vào sự ra đời của các nhóm chiến binh không chính thức, một nguy cơ mà các nhà lãnh đạo Trung Quốc phải chuẩn bị sẵn sàng đối phó. Nga đã luôn là tấm gương cho Trung Quốc trong việc chuẩn bị cho các nguy cơ về an ninh quốc gia. »*

Một số chuyên gia quốc tế của Trung Quốc và Nga cho rằng một nguy cơ xung đột trong nội bộ chế độ Matxcova cũng có thể ảnh hưởng đến sự ổn định dọc theo 4.300 km biên giới giữa hai nước, nơi từng xảy ra các vụ đụng độ chết người hồi năm 1969 khi sự cạnh tranh ý thức hệ giữa Trung Quốc và Liên Xô lên đến đỉnh điểm. Tuy nhiên, họ nhất trí cho rằng Vladimir Putin đã mắc một sai lầm nghiêm trọng khi quyết định tấn công Ukraina, một ví dụ mà giới lãnh đạo Trung Quốc không nên mắc phải. Ngoài ra, họ nhấn mạnh là sự sụp đổ của chế độ Nga có thể sẽ gây hậu quả ngay lập tức là tước đi của Bắc Kinh một đồng minh chiến lược có trọng lượng, bởi vì Nga là chế độ độc tài - đồng minh lớn duy nhất của Trung Quốc, trong khi Bắc Kinh ngày càng phải đối mặt với một liên minh trên thực tế giữa nhiều nước phương Tây, dẫn đầu là Mỹ, vốn xem chế độ Trung Quốc là một mối đe dọa ngày càng lớn.

Đâu là kịch bản xấu nhất ? Sự tan rã của chế độ Nga sẽ kéo theo sự thành lập một chế độ thân phương Tây ở Matxcova, và chế độ này sau đó sẽ đặt cộng sản Trung Quốc vào thế bị cô lập chưa từng thấy kể từ khi đảng Cộng sản lên nắm quyền tại Trung Quốc vào năm 1949.

Hồi tháng 03 vừa qua, trong chuyến thăm chính thức Matxcova, trước khi chào tạm biệt chủ nhân Điện Kremlin, Tập Cận Bình đã nói với Vladimir Putin : *« Hiện nay, có những thay đổi mà về bản chất chúng ta chưa từng thấy từ 100 năm trở lại đây - và cùng nhau, chúng ta là các tác nhân »*. Nhưng kể từ

đó, rõ ràng là tình hình đã thay đổi theo hướng bất lợi cho Matxcova và Bắc Kinh. Như vậy là rất có thể do vụ Wagner ngày 24-25/06, hơn bao giờ hết chế độ Trung Quốc sẽ thể hiện tư tưởng thực dụng bằng cách tránh đặt cược hoàn toàn vào đồng minh Nga và tránh cấp vũ khí cho Matxcova.

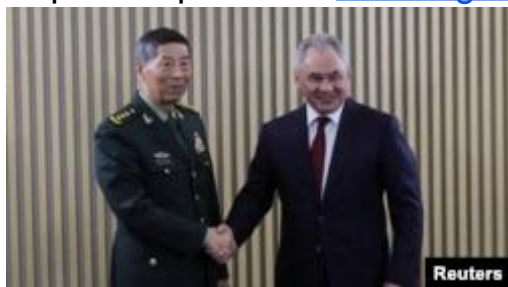


[Trái ngược với tuyên bố, hợp tác quân sự Trung-Nga mang tính đối đầu](#)

23/08/2023

VOA News

Capture à partir de : [voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc Lý Thượng Phúc bắt tay Bộ trưởng Quốc phòng Nga Sergei Shoigu tại hội nghị an ninh quốc tế Moscow lần thứ 11 ở Moscow, ngày 15/8/2023.

Bộ trưởng Quốc phòng Trung Quốc Lý Thượng Phúc đã đến thăm Nga và Belarus vào tuần trước để thể hiện sự ủng hộ khi phương Tây tìm cách cô lập hai quốc gia này vì Nga xâm lược Ukraine. Hoa Kỳ đã chế tài ông Lý vào năm 2018 vì Trung Quốc mua vũ khí của Nga.

Ngày 15/8, tờ Hoàn cầu Thời báo của nhà nước Trung Quốc dẫn hãng tin Sputnik của Nga trích lời ông Lý ca ngợi sự hợp tác quân sự Trung-Nga là cởi mở, minh bạch và có lợi cho hòa bình, ổn định:

“Quan hệ quân sự của hai nước đã thiết lập một mô hình hợp tác không liên kết, không đối đầu, không nhắm vào bất kỳ bên thứ ba nào.”

Điều đó là sai.

Trung Quốc và Nga đang điều chỉnh các chính sách đối ngoại và chiến lược quân sự của mình để phá hoại trật tự thế giới dân chủ-tự do do phương Tây lãnh đạo. Với việc Nga xâm

chiếm Ukraine vào năm 2022 và Trung Quốc đang để mắt đến Đài Loan, liên kết của hai nước này mang tính đối đầu và nhắm vào các bên thứ ba.

Trung tâm Phân tích Hải quân (CNA), một tổ chức nghiên cứu quốc phòng do chính phủ Mỹ tài trợ có trụ sở tại Arlington, Virginia, đã lưu ý vào tháng 5 năm nay rằng lợi ích an ninh của Trung Quốc và Nga ngày càng chông chéo.

“Tuyên bố chung Putin-Tập tháng 2 năm 2022, được đưa ra ngay trước khi Nga xâm lược Ukraine, đã chứng tỏ sự chông chéo ngày càng tăng trong mối quan tâm an ninh của hai bên, trong đó cả hai nhà lãnh đạo đều tập trung vào mối đe dọa do Hoa Kỳ và NATO gây ra đối với an ninh quốc tế nói chung và đặc biệt là đối với các quốc gia của họ,” CNA báo cáo.

Trong chuyến thăm đầu tiên của ông Lý tới Nga vào tháng 4 vừa qua, hai nước đã đưa ra tuyên bố cam kết đưa hợp tác quân sự “lên một tầm cao mới”.

Ông Lý đã gặp Tổng thống Belarus Aleksandr Lukashenko vào ngày 17 tháng 8. Hoàn cầu Thời báo đưa tin rằng trong cuộc gặp của họ, ông Lukashenko cho biết hợp tác quân sự giữa Bắc Kinh và Minsk “không nhắm mục tiêu vào bất kỳ nước thứ ba nào”.

Ukraine

Trái ngược với tuyên bố của ông Lý rằng Trung Quốc và Nga “đã thiết lập một mô hình hợp tác không liên kết, không đối đầu, không nhắm vào bất kỳ bên thứ ba nào”, hai nước đang ủng hộ các động thái quân sự của nhau chống lại các nước thứ ba.

Nga đã xâm chiếm và sáp nhập bất hợp pháp Bán đảo Crimea từ Ukraine vào năm 2014, sau đó tiến hành cuộc xâm lược toàn diện Ukraine vào ngày 24/2/2022.

Dẫn lời các quan chức Mỹ giấu tên, nhiều cơ quan truyền thông tuần trước đưa tin rằng gần nửa triệu binh sĩ Ukraine và Nga đã

thiệt mạng hoặc bị thương kể từ khi Nga tiến hành cuộc xâm lược.

Theo Cơ quan Tị nạn Liên hiệp quốc (UNHCR), hơn 11 triệu người Ukraine đã bị thất tán.

Trong khi việc Nga xâm lược Ukraine vấp phải sự lên án của quốc tế, Trung Quốc vẫn từ chối chính thức lên án Nga, nhấn mạnh rằng “đôi thoại và đàm phán là giải pháp khả thi duy nhất cho cuộc khủng hoảng Ukraine”.

Vào tháng 2 vừa qua, Trung tâm Stimson, một cơ quan nghiên cứu ở thủ đô Washington, đã mô tả chiến lược của Trung Quốc là “trung lập thân Nga”, có nghĩa là Bắc Kinh không tích cực đứng về phía nào trong cuộc xung đột Ukraine, nhưng rõ ràng là thân Nga trong lời nói và tuyên truyền.

Tuy nhiên, tháng 3 năm ngoái BBC dẫn lời bà Maria Shagina, một chuyên gia về chế tài kinh tế tại Viện Nghiên cứu Chiến lược Quốc tế của Anh, nói rằng Trung Quốc đang khai thác “vùng xám” giữa các mục đích quân sự và dân sự bằng cách gửi các sản phẩm công nghệ cao, bao gồm cả các chất bán dẫn, để hỗ trợ Moscow trong nỗ lực chiến tranh.

Đầu tháng này, tờ Politico đưa tin rằng Trung Quốc “đang tiến tới ranh giới đỏ trong việc cung cấp đủ thiết bị không gây sát thương nhưng hữu ích về mặt quân sự cho Nga để có tác động vật chất đến cuộc chiến kéo dài 17 tháng của Tổng thống Vladimir Putin tại Ukraine”.

Tờ Politico nói thêm:

“Thiết bị bảo hộ sẽ đủ để trang bị cho nhiều người được Nga huy động kể từ cuộc xâm lược. Sau đó, có những máy bay không người lái có thể được sử dụng để hướng dẫn hỏa lực pháo binh hoặc thả lựu đạn và kính ngắm quang học nhiệt để nhắm vào kẻ thù vào ban đêm.”

Một phúc trình được giải mật của Văn phòng Giám đốc Tình báo Quốc gia Hoa Kỳ hồi tháng 7 năm nay đã kết luận rằng sự hỗ trợ từ Trung Quốc là “rất quan trọng” đối với khả năng Nga tiếp tục tiến hành cuộc chiến chống lại Ukraine.

Đài Loan

Trong khi đó, không có gì bí mật về chuyện Trung Quốc đang để mắt tới láng giềng Đài Loan.

Vào ngày 19 tháng 8, Bắc Kinh đã tiến hành các cuộc tập trận quanh hòn đảo sau khi Phó Tổng thống Đài Loan Lai Thanh Đức dừng chân ở San Francisco và Thành phố New York trong khuôn khổ chuyến đi tới Paraguay.

Hãng thông tấn AP đưa tin Bộ Quốc phòng Trung Quốc cho biết các cuộc tập trận là một “cảnh báo nghiêm khắc” về cái mà họ gọi là sự cấu kết giữa “các lực lượng ly khai và nước ngoài.”

Trung Quốc coi Đài Loan là một tỉnh ly khai và thề sẽ thống nhất hòn đảo này bằng mọi cách. Đài Loan được cai trị độc lập từ năm 1949 và chính quyền hiện tại của Đài Loan cổ súy độc lập.

Lãnh đạo Trung Quốc Tập Cận Bình cho biết vào năm 2022 rằng Trung Quốc sẽ nỗ lực thống nhất hòa bình, nhưng sẽ “không bao giờ hứa từ bỏ việc sử dụng vũ lực và bảo lưu lựa chọn thực hiện mọi biện pháp cần thiết”.

Trung Quốc đã và đang phô trương sức mạnh quân sự của mình bằng cách tiến hành các cuộc tập trận quanh Đài Loan, với việc Quân đội Giải phóng Nhân dân PLA đưa máy bay chiến đấu gần như hàng ngày vào Vùng Nhận dạng Phòng không (ADIZ) của Đài Loan.

Vào tháng 8 năm 2022, PLA đã tổ chức cuộc tập trận lớn nhất quanh Đài Loan trong những năm gần đây sau khi Chủ tịch Hạ viện Mỹ Nancy Pelosi lúc bấy giờ đến thăm hòn đảo này.

Trung Quốc đã tiến hành các cuộc tập trận bắn đạn thật bao quanh Đài Loan kéo dài ba ngày và bao gồm việc bắn phi đạn đạn đạo qua hòn đảo này, một số trong đó đã rơi xuống vùng đặc quyền kinh tế của Nhật Bản và Philippines. Các cuộc tập trận được tổ chức gần đất liền Đài Loan hơn nhiều so với các cuộc tập trận trước đây, trong đó một số cuộc tập trận tiến vào lãnh hải của Đài Loan.

Trong một tuyên bố chung Trung-Nga hồi tháng 3 năm nay, Moscow cho biết họ “tái khẳng định việc tuân thủ nguyên tắc một Trung Quốc, công nhận Đài Loan là một phần không thể tách rời của lãnh thổ Trung Quốc, phản đối bất kỳ hình thức độc lập nào của Đài Loan và kiên quyết ủng hộ các biện pháp mà Trung Quốc thực hiện để bảo vệ chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ của mình.”

(Nguồn Polygraph.info)



[Trung Quốc và Wagner ở Châu Phi: Bạn hay thù?](#)

11/08/2023

VOANews

Capture à partir de : [voatiengviet](https://www.voatiengviet.com)



Tổng thống Niger Mohamed Bazoum bị phê truất được một phát ngôn viên của Bộ Ngoại giao Trung Quốc mô tả là “một người bạn của Trung Quốc”.

“Tình bạn không giới hạn” của Trung Quốc với Nga có thể bị thử thách ở châu Phi, nơi các lợi ích kinh tế lâu đời của Bắc Kinh có nguy cơ xung đột với dấu ấn ngày càng tăng của Tập đoàn Wagner bán quân sự của Moscow.

Điểm gần đây nhất có khả năng xảy ra xích mích là Niger, nơi các nhà lãnh đạo của cuộc đảo chính quân sự ngày 26 tháng 7,

theo tường thuật của AP, đã tìm đến Wagner để được giúp đỡ trong việc củng cố quyền lực của họ.

Tin tức đó dường như không được hoan nghênh ở Bắc Kinh, nơi một phát ngôn viên của Bộ Ngoại giao tuần trước đã mô tả tổng thống bị phế truất, Mohamed Bazoum, là “một người bạn của Trung Quốc” và cho biết nước này hy vọng có một giải pháp chính trị cho cuộc khủng hoảng.

Các lợi ích khác nhau không chỉ ở Niger khi Tập đoàn Wagner mở rộng phạm vi hoạt động của mình trên khắp Sahel, thường trao đổi các dịch vụ an ninh của mình để tiếp cận các mỏ khoáng sản phong phú và các nguồn tài nguyên khác của khu vực.

Niger là một trong những nước sản xuất Uranium lớn nhất thế giới.

Trung Quốc cũng có những khoản đầu tư lớn vào khu vực, và các nhà phân tích có nhiều ý kiến khác nhau về cách người Trung Quốc nhìn những người lính đánh thuê Wagner. Trong khi Wagner có thể củng cố an ninh cho phép người Trung Quốc kinh doanh ở các quốc gia nguy hiểm, Bắc Kinh cũng coi trọng sự ổn định và đang cạnh tranh để giành lấy một số nguồn tài nguyên tương tự.

Ưu và Nhược điểm

“Các dự án của Trung Quốc có thể đã được hưởng lợi từ sự hiện diện của Wagner. Nhưng trong một số trường hợp khác, Trung Quốc cũng phải chịu đựng điều đó,” bà Yun Sun, giám đốc chương trình Trung Quốc tại Trung tâm Stimson, nói về Wagner ở Châu Phi.

Bà lưu ý rằng đã có nhiều đồn đoán rằng Wagner chịu trách nhiệm về cái chết của 9 công dân Trung Quốc tại một mỏ ở Cộng hòa Trung Phi, hay CAR, vào đầu năm nay. Các nhóm phiến quân CAR và một số quan chức phương Tây nói với New York Times sau vụ việc rằng họ tin rằng Wagner hoặc những

người dân địa phương được Wagner hậu thuẫn đứng sau vụ tấn công vũ trang đó.

Nhưng vào tháng trước, Wagner đã đăng trên kênh Telegram của mình nói rằng họ đã giải cứu một nhóm thợ mỏ Trung Quốc ở CAR theo yêu cầu của Tòa đại sứ Trung Quốc.

Ông Alessandro Arduino từ Học viện Lau China và Đại học King's College London, lưu ý rằng an ninh là điều cần thiết đối với sáng kiến cơ sở hạ tầng Vành đai-Con đường của Trung Quốc ở Châu Phi.

“Sự tham gia của Wagner có thể mang lại một giai đoạn ổn định ngắn ngủi được thực thi bằng các biện pháp quân sự — một giải pháp cố hữu tế nhị và nhất thời đối với Trung Quốc. Trên thực tế, nó có khả năng biến thành một mối đe dọa, đặc biệt nếu xung đột nảy sinh về quyền khai thác,” ông nói với VOA.

“Trong bối cảnh này, các doanh nghiệp Trung Quốc tham gia khai thác mỏ có thể đạt được các thỏa thuận tạm thời để bảo vệ lực lượng lao động và tài sản của họ, nhưng các thỏa thuận với lính đánh thuê có thể phải đổi mặt với sự thay đổi đột ngột, và thậm chí [Tổng thống Nga Vladimir] Putin đã học được bài học đó,” ông nói.

Ông Darren Olivier, giám đốc công ty tư vấn nghiên cứu xung đột African Defense Review, nói với VOA: “Thật khó để hoàn toàn chắc chắn Trung Quốc cảm thấy thế nào về Wagner.”

Ông nói, về lâu dài, có khả năng Bắc Kinh coi Wagner “là một trở ngại cho tham vọng của chính họ, đồng thời muốn giữ nguyên vị trí tại một số quốc gia có rủi ro cao nhất định vào lúc này, để tiếp tục bảo vệ lợi ích nước ngoài, kể cả của Trung Quốc, cho đến khi các phương pháp tiếp cận thay thế có thể được thực hiện.”

Ông Paul Nantulya, một cộng tác viên nghiên cứu tại Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược Châu Phi, cho biết không có nguy cơ Trung Quốc thiết lập phiên bản Wagner của riêng mình.

Ông nói: “Trung Quốc muốn chứng tỏ rằng các hoạt động của họ, trên hết là, các hoạt động của họ tôn trọng luật pháp và quy định của địa phương.” “Trung Quốc nhạy cảm hơn nhiều về danh tiếng của mình ở Châu Phi so với Nga.”

Ông Nantuylla lưu ý rằng các công ty an ninh Trung Quốc hoạt động trên lục địa cung cấp dịch vụ tư vấn, bán thiết bị và đào tạo lực lượng an ninh địa phương nhưng không hoạt động như các nhóm như Wagner có liên quan đến giao tranh ác liệt.

“Chỉ trong một số trường hợp, chẳng hạn như ở Sudan, họ mới tham gia giải cứu con tin và những việc tương tự,” ông nói, đồng thời cho biết thêm cũng có một số làm nhiệm vụ hộ tống hàng hải chống cướp biển.

Các nhà phân tích không thấy dấu hiệu nào chứng tỏ lính đánh thuê Wagner sẽ sớm rút khỏi Châu Phi. Mặc dù rõ ràng là sống lưu vong ở Belarus, nhưng thủ lĩnh của Wagner, Yevgeny Prigozhin - người đã hủy bỏ cuộc binh biến vào cuối tháng 6 - đã được nhìn thấy tham dự hội nghị thượng đỉnh Nga-Châu Phi của ông Putin ở St. Petersburg vào tháng trước, giao du với các quan chức châu Phi.



[Trung Quốc cảnh báo tránh ‘Chiến tranh Lạnh mới’ tại thượng đỉnh ASEAN](#)

06/09/2023

Reuters

Capture à partir de :[voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Thủ tướng Lý Cường phát biểu tại Thượng đỉnh ASEAN ở Jakarta

Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường nói rằng điều quan trọng là phải tránh ‘Chiến tranh Lạnh mới’ khi xử lý xung đột giữa các

nước trong bối cảnh cạnh tranh địa chính trị ngày càng gay gắt trên khắp khu vực Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương.

Phát biểu tại hội nghị thượng đỉnh ở Indonesia hôm 6/9 giữa các thành viên của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) với Trung Quốc, Nhật Bản và Hàn Quốc, Thủ tướng Lý nói các nước cần 'xử lý thỏa đáng những khác biệt và tranh chấp'.

"Hiện tại, điều rất quan trọng là phải phản đối việc theo phe, đối đầu khối và Chiến tranh Lạnh mới," ông Lý phát biểu trong cuộc họp.

ASEAN, vốn đã cảnh báo về nguy cơ bị kéo vào tranh chấp của các cường quốc, có các cuộc thảo luận rộng hơn với Thủ tướng Lý, Phó Tổng thống Mỹ Kamala Harris và lãnh đạo các nước đối tác bao gồm Nhật Bản, Hàn Quốc, Úc và Ấn Độ.

Cả Tổng thống Mỹ Joe Biden và Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đều không tham dự.

Ưu tiên trong chương trình nghị sự tại Jakarta là lo ngại về thái độ ngày càng quyết đoán của Trung Quốc ở Biển Đông.

Trong bài phát biểu vào đầu cuộc họp với các lãnh đạo ASEAN, bà Harris nói rằng Mỹ cam kết gắn bó với khu vực.

"Hoa Kỳ có cam kết lâu dài đối với Đông Nam Á và nhìn chung là Ấn Độ Dương-Thái Bình Dương," bà nói.

Một quan chức Nhà Trắng trước đó cho biết bà Harris sẽ 'nhấn mạnh lợi ích chung của Mỹ và ASEAN trong việc duy trì trật tự quốc tế dựa trên luật lệ, bao gồm cả trên Biển Đông, trước những yêu sách chủ quyền bất hợp pháp và các hành động khiêu khích của Trung Quốc'.

ASEAN trong tuần này đã thảo luận với Trung Quốc về việc thúc đẩy các cuộc đàm phán về bộ quy tắc ứng xử trên Biển Đông, Bộ trưởng Ngoại giao Indonesia Retno Marsudi cho biết.

Vấn đề này cũng được đưa ra trong hội nghị thượng đỉnh ASEAN-Nhật, nơi các nhà lãnh đạo ‘bày tỏ tầm quan trọng của việc giữ cho tình hình khu vực thuận lợi, nhất là ở bán đảo Triều Tiên và Biển Đông’, bà nói.

Ngay trước cuộc họp thượng đỉnh, Trung Quốc đã công bố bản đồ có ‘đường 10 đoạn’ thể hiện yêu sách chủ quyền mở rộng của họ trên Biển Đông.

“Philippines kiên quyết bác bỏ lập luận gây hiểu lầm vốn xem các tranh chấp ở Biển Đông chỉ thông qua lăng kính cạnh tranh chiến lược giữa hai siêu cường,” Tổng thống Marcos nói.

“Điều này không chỉ bác bỏ tính độc lập và quyền tự quyết của chúng tôi, mà còn coi thường lợi ích hợp pháp của chính các nước chúng tôi.”

Một số nước ASEAN đã phát triển quan hệ ngoại giao, kinh tế và quân sự chặt chẽ với Trung Quốc trong khi những nước khác cảnh giác hơn. Mỹ cũng đã tranh thủ các nước ASEAN nhưng với mức độ thành công khác nhau.



[Mười năm « Những con đường tơ lụa mới » và các thành tựu trái ngược](#)

Đăng ngày: 07/09/2023 - 08:54

Capture à partir de : [RFI](#)

Khi khởi động « Những con đường tơ lụa mới » vào năm 2013, chủ tịch Tập Cận Bình đã đưa Trung Quốc vào một cuộc phiêu lưu chưa từng có trong lịch sử. Trong một thập kỷ, Bắc Kinh đã chi hàng trăm tỷ euro đầu tư vào cơ sở hạ tầng, từ châu Á đến châu Âu, qua châu Phi. Hơn 150 nước đã tham gia dự án mà trên hết là một mạng lưới các hành lang đường bộ và đường biển quy mô toàn cầu.



Bản đồ kế hoạch Những con đường tơ lụa mới của Trung Quốc. Reuters

Mười năm sau khi dự án được khởi động, những con đường tơ lụa mới, mà Tập Cận Bình gọi là « công trình thế kỷ », đã đạt được những thành tựu gì ? Để trả lời câu hỏi này, RFI Pháp ngữ giới thiệu đến thính giả, độc giả loạt bài đặc biệt, với nhiều phóng sự, bài báo, bản đồ và các cuộc phỏng vấn. RFI Việt ngữ giới thiệu bài viết « *Những con đường tơ lụa mới* » : 10 năm sau và những thành tựu trái ngược » đăng ngày 04/09/2023.

Ngày 07/09/2013, cách nay tròn 10 năm, trong chuyến công du cấp nhà nước đến Kazakhstan, chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình phát biểu từ thủ đô Astana : « *Hãy cùng nhau xây dựng vành đai kinh tế dọc theo những con đường tơ lụa* », khởi động một dự án khổng lồ. Một tháng sau đó, tại Jakarta, trước Quốc Hội Indonesia, ông Tập phát biểu : « *Hãy cùng nhau xây dựng một con đường tơ lụa trên biển của thế kỷ 21* ». Dự án lớn của Tập Cận Bình có tên gọi « *Một vành đai, một con đường* » (One Belt, One Road, trong tiếng Anh, và viết tắt là Obor).

Thực ra, cụm từ « *Những con đường tơ lụa mới* » không đủ bao quát để mô tả dự án của Tập Cận Bình. Trên thực tế, cụm từ « *những con đường tơ lụa* » được nhà địa lý người Đức

Ferdinand von Richthofen đưa ra vào năm 1876. Vào thời điểm các cường quốc ở lục địa già đang ao ước có một tuyến đường sắt Á-Âu, nhà địa lý Đức đã đặt tên cho mạng lưới dọc theo tuyến đường đã có từ lâu nối từ Trung Quốc vượt qua sa mạc để vận chuyển hàng hóa đến châu Âu là « *những con đường tơ lụa* ». Hai đế chế vận hành thương mại thế giới và thu lợi từ mạng lưới này. Mạng lưới thực ra đã hoạt động từ thế kỷ 2 trước Công Nguyên đến tận thế kỷ 15 sau Công Nguyên, thời điểm các nước châu Âu bắt đầu công cuộc chinh phạt thuộc địa quy mô lớn.

Là một sản phẩm thuần túy của trí tưởng tượng của phương Tây, cụm từ « *những con đường tơ lụa* » không bao gồm « *tuyến đường biển* » từ trước tới nay vẫn nối Trung Quốc với Ấn Độ Dương. Trên hết, « *những con đường* » này lại không phải do châu Âu hay Trung Quốc, mà do các thương gia Trung Á tổ chức, với các chuyến hàng nối từ ốc đảo này sang ốc đảo khác.

Trong khi đó, tham vọng của dự án những « *con đường tơ lụa mới* » thì hoàn toàn khác và là chưa từng có. Lần này, Trung Quốc muốn giành ưu thế, không còn muốn phụ thuộc vào các tuyến đường thương mại chịu ảnh hưởng của Mỹ, chẳng hạn như qua eo biển Malacca, nơi phần lớn giao thương hàng hải thế giới đi qua. Bắc Kinh muốn lập một mạng lưới mà Trung Quốc nằm ở trung tâm, là nhà cấp vốn và cũng là nước hưởng lợi chính, bằng bất cứ giá nào. Trong vòng một thập kỷ qua, Trung Quốc đã giải ngân gần 1.000 tỉ euro để tài trợ cho các dự án cơ sở hạ tầng giao thông, năng lượng và viễn thông, cùng nhiều dự án khác, tạo ra một mạng lưới phức tạp các hành lang trên đất liền và các tuyến đường biển. Bắc Kinh cũng đã thuyết phục được hơn 150 nước ký thỏa thuận tham gia vào « *những con đường tơ lụa mới* ».

Dự án này giờ đây đã vượt hẳn khuôn khổ « *con đường* » và « *vành đai* », đi xa tới tận Nam Mỹ, tập hợp phần lớn các quốc

gia « *phía nam* », tức là những nước đang phát triển vốn dĩ không hài lòng về trật tự kinh tế thế giới do phương Tây và Mỹ thống trị. Kể từ sau Kế hoạch Marshall (tái thiết châu Âu sau Đệ nhị Thế chiến), thế giới chưa từng biết đến một tham vọng nào lớn đến như vậy. Điều này khiến phương Tây lo lắng, bởi họ thấy Trung Quốc đang tạo ra một công cụ khổng lồ về kinh tế và chính trị toàn cầu.

Từ năm 2016, bắt đầu có nhiều chỉ trích nhắm vào dự án của Trung Quốc. Chuyên gia Nadège Rolland của cơ quan tư vấn Mỹ National Bureau of Asian Research nhắc lại : « *Những con đường tơ lụa mới phải đối mặt với một vấn đề lớn về tầm nhìn và hình ảnh trên trường quốc tế. Cảng Hambantota ở Sri Lanka đã bị đặt dưới sự kiểm soát của một doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc trong 99 năm. Nhiều nước nhận ra rằng cái gọi là đầu tư đó không phải là đầu tư, mà thực ra là các khoản vay với lãi suất ngày càng tăng, khiến số nợ tăng lên và quốc gia sẽ không thể quản lý được về tài chính* ». Một nhà nghiên cứu Ấn Độ đúc kết những chỉ trích này bằng một cụm từ cô đọng : « *ngoại giao bẫy nợ* ». Tiếp cận được các cơ sở chiến lược ở châu Á, châu Phi, Vịnh Ba Tư và thậm chí cả ở châu Mỹ dường như là mục tiêu thực sự của Bắc Kinh.

Tài chính hóa sự phát triển của châu Phi

Xavier Aurégan, nhà địa lý học, giảng viên Đại học Công giáo Lille của Pháp, nhận xét : « *Các kết quả ở châu Phi khá trái ngược. Một mặt, Trung Quốc đã thành công trong việc đưa đa số các nước châu Phi tham gia dự án, trừ đảo quốc Maurice và Eswatini, vốn công nhận Đài Loan. Trung Quốc đã tăng cường năng lực tài chính, không chỉ là đầu tư, mà còn xem mọi dự án hạ tầng cơ sở đều là một phần của Những con đường tơ lụa mới, kể cả những dự án được khởi động từ trước năm 2013. Dưới góc độ này, dự án tương đối thành công* ».

Nhưng mặt khác, Xavier Aurégan cũng chỉ ra rằng dự án toàn cầu của Trung Quốc đang ngày càng gây tranh cãi : « *Việc tài*

trợ để đổi lấy hợp đồng cho các công ty Trung Quốc là đáng phê phán », bởi vì gây bất lợi cho các tập đoàn quốc tế hoặc châu Phi. Điều được gọi là « quan hệ đối tác đôi bên cùng có lợi » mà Trung Quốc ngại ca đang đạt đến giới hạn. Nhà địa lý học của Ấn Độ nhấn mạnh là nếu việc tài trợ phát triển ở châu Phi mang lại hợp đồng cho phương Tây thì sẽ bị Trung Quốc lên án là gây nợ nần, tạo ra các mạng lưới ảnh hưởng, các kiểu lệ thuộc và mọi tác động môi trường và xã hội cho địa phương.

Tái cân đối và mềm dẻo, linh hoạt

Năm 2017, dự án được Trung Quốc đổi tên thành « Sáng kiến Vành đai và Con đường » (BRI). Bắc Kinh muốn rằng chữ « sáng kiến » có thể giúp cải thiện hình ảnh. Nhà nghiên cứu Nadège Rolland nhấn mạnh : « Vào mùa hè năm 2018, Tập Cận Bình đã chủ trì một cuộc họp với các quan chức hỗ trợ phát triển Những con đường tơ lụa, các bộ, cơ quan của đảng hoặc doanh nghiệp Nhà nước. Theo ông Tập, cần thực hiện những dự án ít tham vọng hơn, và nếu có thể thì phải phù hợp với mong muốn phát triển của các nước đối tác ».

Lãnh đạo số một của Trung Quốc cũng yêu cầu một chiến dịch tuyên truyền để Những con đường tơ lụa mới dễ được chấp nhận hơn ở các nước này, chứ không cần tuân thủ các tiêu chuẩn tài chính quốc tế để làm sạch các dự án lớn đang bị nhắm tới. Chi bớt tiền hơn và được nhìn nhận tốt hơn chính là yêu cầu mới của ông Tập.

Không dễ trả lời là sự tái cân đối đó đã thành công hay không, bởi vì năm 2020, đại dịch Covid-19 đã khiến một số dự án lớn phải tạm ngưng. Các nước như Cộng hòa Dân chủ Congo đang cố đàm phán lại một số hợp đồng, thỏa thuận với Trung Quốc. Nhưng điều này không có nghĩa là dự án « Những con đường tơ lụa mới » phải ngừng trong suốt thời kỳ Covid-19.

Nhà nghiên cứu Nadège Rolland lưu ý : « Thật khó để có một bản tổng kết duy nhất vì Những con đường tơ lụa có nhiều nhánh, dự án không đơn giản chỉ tập trung vào cơ sở hạ tầng

mà đầu tư vốn dĩ đã giảm từ năm 2016, mà còn nhắm vào nhiều lĩnh vực khác liên quan đến phát triển hợp tác về y tế, giáo dục hoặc thay đổi các tiêu chuẩn quốc tế, vốn là một trục nỗ lực chính. Về điểm này, theo quan điểm của chính quyền Trung Quốc, kết quả tích cực hơn, với rất nhiều tiến bộ, nhất là ở các nước đang phát triển ».

Bản chất « đa diện, đa chiều » của dự án BRI mang lại cho Trung Quốc một sự linh hoạt nhất định. Trong đại dịch, y tế, hay nói đúng hơn là « *những con đường tơ lụa y tế* », đã được Bắc Kinh phát huy giá trị. « *Những con đường tơ lụa y tế* » đã truyền tải hoàn hảo đường lối « *ngoại giao vắc xin* » của Bắc Kinh. Hình ảnh những chiếc khẩu trang và các thiết bị bảo hộ y tế đựng trong trong những chiếc hộp với lá cờ Trung Quốc được trông thấy rõ đã lan tỏa trên tất cả các phương tiện truyền thông. Có một điều ít được biết đến là cụm từ « *Những con đường tơ lụa y tế* » đã được tổng giám đốc Tổ chức Y tế Thế giới Tedros Adhanom Ghebreyesus, nhân vật được Trung Quốc ủng hộ, nói đến từ năm 2017.

« Cộng đồng cùng chung vận mệnh » và trật tự thế giới thay thế

Qua « *Những con đường tơ lụa mới* », mục tiêu cuối cùng của Trung Quốc không phải là tài trợ về cơ sở hạ tầng tại các nước đang phát triển, mà là tạo ra một « *cộng đồng cùng chung vận mệnh* ». Cách nói mơ hồ này của Tập Cận Bình che giấu điều mà nhà nghiên cứu Nadège Rolland gọi là « *sự thay đổi chuẩn mực quốc tế* ». Sự thay đổi này đã diễn ra từ nhiều năm nay thông qua chiến lược của Trung Quốc trong các tổ chức đa phương : chẳng hạn, Bắc Kinh tranh thủ việc chính quyền Mỹ thời Donald Trump rút lui để đảm nhận vai trò lãnh đạo tại một số cơ quan của Liên Hiệp Quốc. Nhưng chiến thuật này không phải lúc nào cũng mang lại hiệu quả.

Bắc Kinh không thể thay đổi cán cân quyền lực với phương Tây tại Liên Hiệp Quốc và các cơ quan của định chế quốc tế này, thế nên Trung Quốc lập nên các tổ chức song song do Bắc

Kinh đứng đầu, nhằm cố gắng lật đổ trật tự thế giới hiện hành, chẳng hạn như thông qua « *Những con đường tơ lụa y tế* ». Nhà nghiên cứu về Trung Quốc, Alain Wang, giáo sư trường Supélec, nhấn mạnh: « Vào lúc Trung Quốc gặp khó khăn tại Tổ chức Y tế Thế giới, họ đã đầu tư vào châu Phi và lập một trung tâm phòng chống và kiểm soát dịch bệnh (CDC) ở Ethiopia. Africa CDC lẽ ra đã được thành lập với sự đồng tài trợ của Trung Quốc và Mỹ, nhưng chính quyền Mỹ thời Donald Trump đã rút lui và Bắc Kinh đã thay thế luôn vai trò của Mỹ ». Chuyên gia Alain Wang cho biết thêm : « Trung Quốc đã đầu tư khoảng 65 triệu euro để xây một tòa nhà khổng lồ ở Addis Abeba. Trung tâm này hiện nay dành cho châu Phi, nhưng cũng có các chi nhánh quan trọng ở Ai Cập, Gabon, Kenya, Zambia và Nigeria, và chắc chắn sẽ được nhân rộng ở châu Phi, và thậm chí là lan xa hơn nữa, có thể là ở cả châu Mỹ Latinh và châu Á ».

Đối với các nhà nghiên cứu về Trung Quốc, đó chính là thành tích cho Bắc Kinh : « Trung Quốc đã biết tập hợp xung quanh họ một số nước lớn nhỏ sẽ đóng một vai trò rất quan trọng trong tương lai và Trung Quốc tự đặt mình là nhà lãnh đạo của một thế giới đối lập với thế giới phương Tây. Nhưng đó là một thế giới không tồn tại nền dân chủ, thế giới của các nước độc tài. »

Tương lai của « Những con đường tơ lụa mới » sẽ ra sao ?

Đối với chuyên gia Xavier Aurégan, dự án đang « tạm ngưng ». Các khoản cho vay của Trung Quốc giảm rõ rệt : Theo trung tâm Tài chính và Phát triển Xanh, cơ quan tư vấn của Đại học Phục Đán (Fudan) ở Thượng Hải, tại châu Phi cận Sahara, trong năm 2022, các khoản cho vay của Trung Quốc đã giảm 65% so với năm 2021. Nhà địa lý học này cho biết thêm : « Có những suy nghĩ trái ngược trong giới tinh hoa chính trị Trung Quốc. Một số tin rằng dự án BRI có lẽ đã chấm dứt, có lẽ đã hơi lỗi thời và cần hướng tới một dự án khác. Dự án khác này được gọi là « kỷ nguyên mới » của Tập Cận Bình. Có thể một cánh

cửa mới trong chính sách đối ngoại sẽ dần dần được triển khai.
»

Nhưng chuyên gia Nadège Rolland lại không đồng ý kiến. Theo bà, từ vài năm nay người ta đã nói đến việc BRI bị khai tử, nhưng dự án vẫn được duy trì. Tuy nhiên bà nhận định : « *Có thể là nó ít hiện diện hơn trong chính sách ngoại giao của Trung Quốc* ». Đồng thời bà đề cập đến sự cạnh tranh của các dự án mới : « *Sáng kiến Phát triển Toàn cầu* » (Global Development Initiative) hoặc « *Sáng kiến An ninh Toàn cầu* » (Global Security Initiative). Nhưng những dự án nói trên cũng bổ sung thêm cho BRI. Nhà nghiên cứu Nadège Rolland lưu ý : « *Sau khi Trung Quốc mở cửa trở lại sau đại dịch, các quan chức Trung Quốc đã đến thăm một số nước bạn hữu và BRI cũng đã xuất hiện trong các thỏa thuận hợp tác được ký kết năm 2022 và thậm chí là trong cả năm 2023* ».

Ví dụ gần đây nhất: Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc-Trung Á tại Tây An diễn ra ngày 18 và 19/5/2023. Tập Cận Bình đã mời 5 nhà lãnh đạo Trung Á và đón chào họ với nghi thức ngang tầm lễ khai mạc Thế Vận Hội Olympic Bắc Kinh năm 2008. Chủ đề chính là « *Sáng kiến Vành đai và Con đường* ». Dĩ nhiên dự án này vẫn là một trong những công cụ chính của chính sách đối ngoại của Tập Cận Bình. Bằng chứng là thượng đỉnh Tây An diễn ra cùng thời điểm với thượng đỉnh G7 ở Hiroshima, Nhật Bản, nơi các cường quốc phương Tây thể hiện một mặt trận chung chống lại tham vọng của Trung Quốc, nước vẫn duy trì sự ủng hộ « *vô giới hạn* » đối với nước Nga bất chấp cuộc chiến đẫm máu ở Ukraina. Cuộc xâm lược của Nga và các lệnh trừng phạt của phương Tây chắc chắn đã làm ngưng một phần hoạt động vận chuyển hàng hóa trên « *các tuyến đường sắt tơ lụa* » xuyên Á-Âu. Thế nhưng, không nản lòng, Trung Quốc đã chuyển hướng các con tàu theo lộ trình đi thẳng hơn tới Matxcova và quảng bá đó như tuyến đường tránh « *tuyến đường xuyên Caspi* » đến Istanbul. Giờ là lúc cần sự mềm dẻo,

linh hoạt và tái cân bằng. « *Những con đường tơ lụa mới* » của Trung Quốc chưa bị khai tử.



Tử lộ cho các nước đang phát triển khi vay nợ Trung Quốc làm dự án “Vành đai và Con đường” (Phần 1)

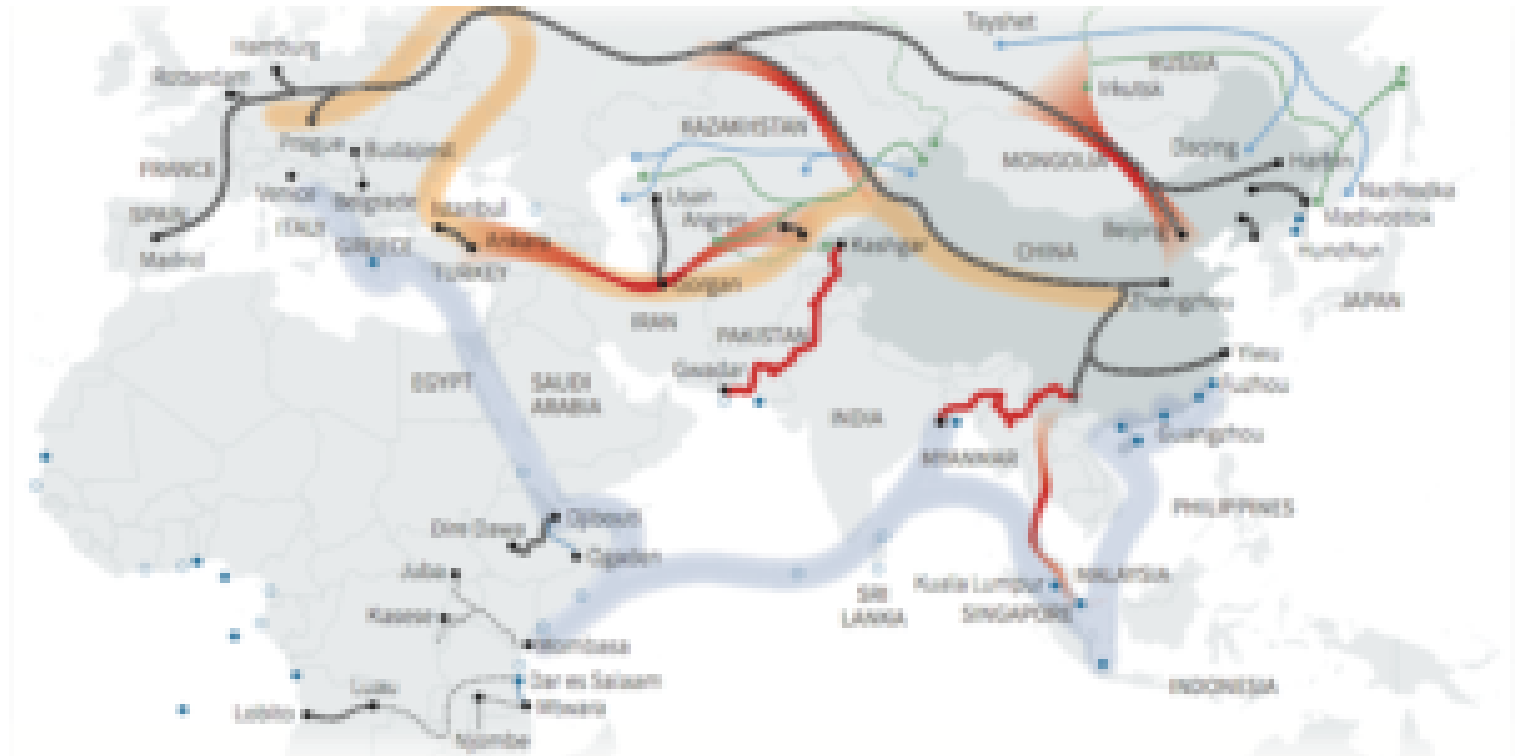
Capture à partir de : [baotienngdan](https://baotienngdan.com)

[Foreign Affairs](#)

Tác giả: **Michael Bennon** và **Francis Fukuyama**

Đỗ Kim Thêm dịch

Số tháng 9/10 năm 2023



Dự án Sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc. Nguồn: Reuters

Năm nay đánh dấu kỷ niệm mười năm thành lập “Sáng kiến Vành đai và Con đường” của Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, dự án phát triển cơ sở hạ tầng lớn nhất và đầy tham vọng nhất trong lịch sử nhân loại. Trung Quốc đã cho vay hơn 100 ngàn tỷ đô la Mỹ cho hơn 100 quốc gia qua chương trình này, nó làm giảm chi tiêu của phương Tây ở các nước đang phát triển và đẩy lên lo ngại về sự lan rộng quyền lực và ảnh hưởng của Bắc Kinh.

Nhiều nhà phân tích mô tả các đặc điểm khoản cho vay của Trung Quốc qua Sáng kiến Vành đai và Con đường là “nền ngoại giao gây bẫy nợ”, được thiết kế để cung cấp cho Trung

Quốc một đòn bẩy đối với các nước khác và thậm chí chiếm giữ cơ sở hạ tầng và tài nguyên của họ. Sau khi Sri Lanka chậm thanh toán cho dự án cảng Hambantota, khi họ gặp khó khăn hồi năm 2017, Trung Quốc đã có được hợp đồng thuê tài sản này trong 99 năm, như một phần của thỏa thuận tái đàm phán về các khoản nợ. Thỏa thuận này dấy lên lo ngại ở Washington và thủ đô các nước phương Tây khác cho rằng, mục tiêu thật sự của Bắc Kinh là chiếm dụng các cơ sở chiến lược trên khắp Ấn Độ Dương, Vịnh Ba Tư và châu Mỹ.

Nhưng trong vài năm qua, một bức tranh khác về “Sáng kiến Vành đai và Con đường” đã xuất hiện. Nhiều dự án về cơ sở hạ tầng do Trung Quốc tài trợ đã không thu lợi như các nhà phân tích mong đợi. Và bởi vì các chính phủ đàm phán các dự án này thường đồng ý dùng các khoản vay, họ đã thấy mình phải chịu gánh nặng với khoản nợ khổng lồ, họ không thể bảo đảm việc tài trợ cho các dự án trong tương lai hoặc thậm chí để trả khoản nợ mà họ đã tích lũy. Điều này đúng không chỉ với riêng Sri Lanka, mà còn cho Argentina, Kenya, Malaysia, Montenegro, Pakistan, Tanzania và nhiều quốc gia khác. Vấn đề đối với phương Tây không phải là Trung Quốc sẽ tiếp thu các cảng và tài sản chiến lược khác ở các nước đang phát triển, mà còn nhiều hơn thế, là các nước này sẽ mắc nợ quá nghiêm trọng, buộc họ phải chuyển sang cầu cứu Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các định chế tài chính quốc tế khác, được phương Tây hậu thuẫn để giúp trả các khoản vay của họ từ Trung Quốc.

Ở nhiều nơi trên thế giới đang phát triển, Trung Quốc bị coi là một chủ nợ tham lam và không khoan nhượng, không quá khác biệt so với các tập đoàn đa quốc gia của phương Tây và những nhà cho vay đã tìm cách thu hồi nợ xấu trong nhiều thập niên qua. Nói cách khác, khác với cách cải cách mới như là một nhà cho vay bóc lột, Trung Quốc dường như đang đi theo đường đi quen thuộc của các nhà đầu tư phương Tây. Tuy nhiên, khi làm như vậy, Bắc Kinh có nguy cơ xa lánh chính các quốc gia mà

họ đặt ra để lôi kéo vào trong Sáng kiến Vành đai và Con đường và lãng phí ảnh hưởng kinh tế của mình ở các nước đang phát triển. Nó cũng có nguy cơ làm trầm trọng thêm cuộc khủng hoảng nợ vốn dĩ đã làm khó khăn ở các thị trường mới nổi mà nó có thể dẫn đến một “thập niên mất mát” như nhiều nước thuộc Mỹ Latin đã trải qua trong thập niên 1980.

Để tránh kết cục thảm khốc đó và tránh việc dùng tiền thuế của người dân phương Tây để trả nợ xấu cho Trung Quốc, Hoa Kỳ và các nước khác nên thúc đẩy các cải cách trên diện rộng, khiến cho việc tận dụng lợi thế của Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các định chế tài chính quốc tế khác trở nên khó khăn hơn, bằng cách áp đặt các tiêu chí khắt khe hơn đối với các quốc gia tìm kiếm gói cứu trợ và yêu cầu tính minh bạch hơn trong việc cho vay từ tất cả các thành viên của họ, trong đó có cả Trung Quốc.

Cuộc thương thảo khó khăn ở những thị trường lỏng lẻo

Vào thập niên 1970, Raymond Vernon, nhà kinh tế học thuộc đại học Harvard nhận thấy rằng, các nhà đầu tư phương Tây có ưu thế khi đàm phán về các thỏa thuận ở các nước đang phát triển, vì họ có vốn và bí quyết để xây dựng các nhà máy, đường xá, giếng dầu và nhà máy điện mà các nước nghèo hơn đang rất cần. Kết quả là, họ có thể đạt được những thỏa thuận có lợi hơn cho riêng mình, chuyển phần lớn các rủi ro sang các nước đang phát triển. Tuy nhiên, khi các dự án hoàn thành, cán cân quyền lực đã thay đổi. Các tài sản mới không thể bị lấy đi, vì vậy các nước đang phát triển có nhiều đòn bẩy hơn để đàm phán lại về các điều khoản trả nợ hoặc về các quyền sở hữu. Trong một số trường hợp, các cuộc đàm phán gây tranh cãi, dẫn đến việc quốc hữu hóa hoặc phá sản.

Kịch bản tương tự đã diễn ra ở một số quốc gia có liên quan về Sáng kiến Vành đai và Con đường. Các dự án lớn do Trung Quốc tài trợ đã tạo ra các khoản thất thu hoặc không kích thích được loại tăng trưởng kinh tế trên diện rộng mà các nhà hoạch định chính sách dự đoán. Một số dự án vấp phải sự phản đối từ

các cộng đồng dân chúng địa phương, những người mà đất đai và sinh kế của họ bị đe dọa. Một số người khác thiệt hại môi trường hoặc trải qua thất bại vì chất lượng xây dựng kém của Trung Quốc. Vấn đề này xuất phát từ các vụ tranh chấp lâu dài về ưu tiên của Trung Quốc trong việc sử dụng công nhân và nhà thầu phụ của chính mình để xây dựng cơ sở hạ tầng, ngăn chặn các đối tác địa phương.

Tuy nhiên, vấn đề lớn nhất cho đến nay là nợ. Ở Argentina, Ethiopia, Montenegro, Pakistan, Sri Lanka, Zambia và những nơi khác, các dự án quá tốn kém của Trung Quốc đã đẩy tỷ lệ nợ tính trên GDP lên đến các mức không thể duy trì và tạo ra các khủng hoảng trong cán cân thanh toán. Trong một số trường hợp, chính phủ các nước đã đồng ý bù đắp bất kỳ khoản thiếu hụt doanh thu nào, họ đưa ra sự bảo đảm của nhà nước để bắt buộc người nộp thuế phải trả chi phí cho các dự án thất bại. Cái gọi là những khoản nợ tiềm ẩn này thường được che giấu dân chúng và các chủ nợ khác, che khuất mức nợ thật sự mà chính phủ phải chịu trách nhiệm. Ở Montenegro, Sri Lanka và Zambia, Trung Quốc đã thực hiện các thỏa thuận như vậy với các chính phủ tham nhũng hoặc nghiêng về độc tài, sau đó để lại khoản nợ cho các chính phủ ít tham nhũng hơn và nhiều dân chủ hơn, khiến họ phải chịu trách nhiệm để thoát khỏi các cuộc khủng hoảng.

Trách nhiệm tiềm ẩn đối với các khoản nợ của doanh nghiệp nhà nước không phải là trường hợp duy nhất đối với Sáng kiến Vành đai và Con đường, và cũng có thể gây khó khăn cho những dự án do tư nhân tài trợ. Điều làm cho các cuộc khủng hoảng nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường trở nên khác biệt là, trách nhiệm tiềm ẩn này là nợ do các ngân hàng trong chính sách của nhà nước Trung Quốc, không phải do các tập đoàn tư nhân, và Trung Quốc đang tiến hành việc tái đàm phán nợ trên cơ sở song phương.

Rõ ràng, Bắc Kinh cũng đang gặp khó khăn trong đàm phán, bởi vì các nước thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường ngày càng lựa chọn những gói cứu trợ từ Quỹ Tiền tệ Quốc tế, mặc dù họ thường đi kèm với các điều kiện khó khăn, thay vì cố gắng đàm phán giải cứu thêm từ Bắc Kinh. Trong số các quốc gia mà Quỹ Tiền tệ Quốc tế đã can thiệp để hỗ trợ trong những năm gần đây là Sri Lanka (1,5 tỷ đô la Mỹ năm 2016), Argentina (57 tỷ năm 2018), Ethiopia (2,9 tỷ năm 2019), Pakistan (6 tỷ năm 2019), Ecuador (6,5 tỷ năm 2020), Kenya (2,3 tỷ năm 2021), Suriname (688 triệu đô năm 2021), Argentina (44 tỷ năm 2022), Zambia (1,3 tỷ năm 2022), Sri Lanka (2,9 tỷ năm 2023) và Bangladesh (3,3 tỷ năm 2023).

Một số nước kể trên đã tiếp tục trả nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường ngay sau khi các cơ sở tín dụng mới của Quỹ Tiền tệ Quốc tế được đưa ra. Chẳng hạn như, đầu năm 2021, Kenya đã tìm cách đàm phán để trì hoãn việc thanh toán lãi suất cho một dự án đường sắt do Trung Quốc tài trợ, nối liền Nairobi với Mombasa, cảng của Kenya ở Ấn Độ Dương. Tuy nhiên, sau khi Quỹ Tiền tệ Quốc tế phê duyệt khoản tín dụng 2,3 tỷ vào tháng Tư, Bắc Kinh bắt đầu giữ lại các khoản thanh toán cho các nhà thầu trong các dự án khác do Trung Quốc tài trợ ở Kenya. Do đó, các nhà thầu phụ và nhà cung cấp Kenya đã ngừng nhận các khoản thanh toán. Cuối năm đó, Kenya tuyên bố sẽ không còn tìm cách gia hạn giảm nợ từ Trung Quốc và thực hiện khoản thanh toán nợ 761 triệu đô la cho dự án đường sắt.

Đối với Kenya và các nơi khác trên thế giới, đang phát triển các rủi ro liên quan là quá lớn. Làn sóng khủng hoảng nợ này có thể tồi tệ hơn nhiều so với những cuộc khủng hoảng trước đây, gây thiệt hại kinh tế lâu dài cho các nền kinh tế vốn đã dễ bị tổn thương, khiến chính phủ họ sa lầy trong các cuộc đàm phán kéo dài và tốn kém. Vấn đề vượt ra ngoài thực tế đơn giản là, mỗi đô la chi cho việc trả nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường không thể duy trì, là một đô la không có để sử dụng

cho việc phát triển kinh tế, chi tiêu xã hội hoặc chống việc biến đổi khí hậu. Chủ nợ ngoan cố trong các cuộc khủng hoảng về nợ tại thị trường mới nổi ngày nay không phải là một quỹ phòng hộ hay chủ nợ tư nhân khác, mà là người cho vay song phương lớn nhất thế giới, trong nhiều trường hợp, họ là đối tác thương mại lớn nhất của quốc gia con nợ. Khi các chủ nợ tư nhân nhận thức rõ hơn về những rủi ro của việc cho vay, đối với các nước có liên hệ về Sáng kiến Vành đai và Con đường, các quốc gia này sẽ thấy mình bị mắc kẹt giữa các chủ nợ còn tranh chấp và không thể tiếp cận nguồn vốn mà họ cần để giữ cho nền kinh tế của họ hoạt động.

Các khuôn mặt tìm ẩn

Bắc Kinh có nhiều mục tiêu cho Sáng kiến Vành đai và Con đường. Đầu tiên và quan trọng nhất, họ tìm cách giúp các doanh nghiệp Trung Quốc, chủ yếu là các doanh nghiệp nhà nước nhưng cũng có một số doanh nghiệp tư nhân, kiếm tiền ở nước ngoài, để giữ cho ngành xây dựng khổng lồ của Trung Quốc tồn tại và duy trì việc làm của hàng triệu công nhân Trung Quốc. Bắc Kinh chắc chắn cũng có các mục tiêu về chính sách đối ngoại và an ninh, bao gồm giành ảnh hưởng chính trị và trong một số trường hợp bảo đảm quyền tiếp cận các cơ sở chiến lược. Số lượng lớn các dự án kề cận mà Bắc Kinh thực hiện, gợi ý về những động lực này: Tại sao lại tài trợ cho các dự án ở các quốc gia có các rủi ro chính trị quá lớn, chẳng hạn như ở Cộng hòa Dân chủ Congo hoặc Venezuela?

Nhưng những cáo buộc về nền ngoại giao gây bẫy nợ đã bị thổi phồng. Thay vì cố tình làm cho người vay nợ sa lầy để đạt được những nhượng bộ về địa chính trị, các chủ nợ Trung Quốc có thể chỉ làm việc thăm định kém. Các khoản cho vay thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường được thực hiện bởi ngân hàng nhà nước Trung Quốc, thông qua các doanh nghiệp nhà nước Trung Quốc cho các doanh nghiệp nhà nước ở các nước đi vay. Hợp đồng được đàm phán trực tiếp, thay vì mở rộng cho công chúng đấu thầu, vì vậy thiếu vắng một trong

những lợi ích của tài trợ tư nhân và mua sắm công khai: Một cơ chế thị trường minh bạch để bảo đảm cho các dự án có khả năng tài chính.

Kết quả tự nó đã nói lên tất cả. Năm 2009, chính phủ Montenegro yêu cầu có việc đấu thầu về hợp đồng xây dựng đường cao tốc nối Bar, thuộc cảng Adriatic, với Serbia. Hai nhà thầu tư nhân tham gia vào hai tiến trình mua sắm, nhưng cả hai đều không thể huy động được nguồn tài trợ cần thiết. Kết quả là, Montenegro chuyển sang Ngân hàng Xuất nhập khẩu Trung Quốc, họ không chia sẻ các mối quan tâm của thị trường, và hiện nay đường cao tốc là nguyên nhân chính gây ra tình trạng khó khăn tài chính cho Montenegro. Theo ước tính của Quỹ Tiền tệ Quốc tế năm 2019, tỷ lệ nợ của nước này tính trên GDP là 59%, nếu nước này không theo đuổi dự án. Thế nhưng, tỷ lệ này được dự báo sẽ tăng lên 89% trong năm đó.

Không phải tất cả các dự án thuộc Sáng kiến Vành đai và Con đường đều hoạt động kém hiệu quả. Dự án cảng Piraeus của Hy Lạp nhằm mở rộng bến cảng lớn nhất của đất nước đã mang lại kết quả đôi bên cùng có lợi mà Bắc Kinh đã hứa, cũng như các sáng kiến khác thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường. Nhưng nhiều dự án khiến cho các quốc gia phải chịu cảnh nợ nần thúc ép và lo sợ với sự can dự chặt chẽ hơn với Trung Quốc. Trong một số trường hợp, giới lãnh đạo và tinh hoa là những nhà đàm phán về các thỏa thuận đã được hưởng lợi, nhưng phần đông dân chúng thì không.

Nói cách khác, Sáng kiến Vành đai và Con đường của Trung Quốc đặt ra vấn đề cho các nước phương Tây, nhưng mối đe dọa chính không phải là chiến lược. Ngược lại, Sáng kiến này tạo ra áp lực có thể gây bất ổn cho các nước đang phát triển, từ đó tạo ra các vấn đề cho các tổ chức quốc tế như Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Tái thiết và Phát triển châu Âu, nơi các nước này chuyển sang xin hỗ trợ. Trong sáu thập niên qua, các chủ nợ của phương Tây đã phát triển các tổ chức như Câu

lạc bộ Paris để giải quyết các vấn đề liên quan đến tình trạng phá sản, để bảo đảm mức độ hợp tác giữa các chủ nợ và việc quản lý khủng hoảng về khả năng thanh toán một cách công bằng. Nhưng Trung Quốc vẫn chưa đồng ý tham gia nhóm này, và thủ tục cho vay không rõ ràng của họ khiến các định chế quốc tế khó đánh giá chính xác mức độ rắc rối của một quốc gia gặp phải.

(Còn tiếp)



[Tủ lộ cho các nước đang phát triển khi vay nợ Trung Quốc làm dự án “Vành đai và Con đường” \(Phần 2\)](#)

Capture à partir de : [baotienngdan](#)

[Foreign Affairs](#)

Tác giả: **Michael Bennon** và **Francis Fukuyama**

Đỗ Kim Thêm dịch

Số tháng 9/10 năm 2023

Tiếp theo phần 1

Thận trọng và áp lực

Một số nhà phân tích lập luận rằng, Sáng kiến Vành đai và Con đường không phải là nguyên nhân của cuộc khủng hoảng nợ hiện nay ở các thị trường mới nổi. Họ chỉ ra rằng, các nước như Ai Cập và Ghana nợ của các trái chủ hoặc các nhà cho vay đa phương như Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Thế giới còn nhiều hơn là của Trung Quốc và vẫn đang tranh đấu để quản lý gánh nặng nợ của họ. Nhưng những lập luận như vậy mô tả sai các đặc điểm của vấn đề, đó không chỉ đơn giản là nợ xấu thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường đang gộp lại, mà là nợ còn tiềm ẩn trong chương này. Theo một nghiên cứu của *Journal of International Economic* trong năm 2021, khoảng một nửa số tiền vay của Trung Quốc từ các nước đang phát triển là “che đậy”, nghĩa là chúng không được đưa vào thống kê nợ chính thức. Một nghiên cứu khác được the *American Economic Association* công bố năm 2022 cho thấy, các khoản nợ như vậy dẫn đến hàng loạt “sự vỡ nợ tiềm ẩn”.

Vấn đề đầu tiên đối với các khoản nợ tiềm ẩn xảy ra khi việc tích tụ nợ đưa đến khủng hoảng, những người cho vay khác không biết nghĩa vụ thanh toán đang tồn tại và do đó không thể đánh giá một cách chính xác về rủi ro tín dụng. Vấn đề thứ hai xảy ra từ cuộc khủng hoảng, khi những người cho vay khác biết về khoản nợ không được tiết lộ và mất niềm tin vào việc tái cơ cấu nợ. Không cần phải có nhiều nợ song phương tiềm ẩn để gây ra một cuộc khủng hoảng tín dụng, và thậm chí còn mất ít hơn để phá vỡ niềm tin về những nỗ lực giải quyết.

Trung Quốc đã thực hiện một số biện pháp để giảm bớt căng thẳng từ các khoản nợ này, trong tìm ẩn hay trong các thứ khác. Họ cung cấp những gói cứu trợ riêng cho các nước có liên hệ với Sáng kiến Vành đai và Con đường, thường dưới hình thức hoán đổi tiền tệ và các khoản vay bắc cầu khác cho những ngân hàng trung ương đi vay. Các gói cứu trợ này đang gia tăng, theo một tài liệu được công bố vào tháng 3/2023, Ngân hàng Thế giới ước tính rằng, Trung Quốc mở rộng hơn 185 tỷ đô la cho những cơ sở như vậy từ năm 2016 đến năm 2021. Nhưng thanh toán do ngân hàng trung ương kém minh bạch hơn so với các khoản vay theo truyền thống của nhà nước, điều này càng làm phức tạp thêm việc tái cơ cấu.

Ưu tiên của Trung Quốc trong việc không tiết lộ các điều khoản cho vay và tái đàm phán trên căn bản song phương có thể giúp họ bảo vệ lợi ích kinh tế của họ trong ngắn hạn, nhưng nó cũng có thể làm chệch hướng các nỗ lực tái cấu trúc bằng cách làm suy yếu hai yếu tố nền tảng của bất kỳ tiến trình nào như vậy: Tính minh bạch và khả năng so sánh cách xử lý, khi ý tưởng cho rằng, tất cả chủ nợ sẽ chia sẻ gánh nặng một cách công bằng và được đối xử như nhau.

Không cần nhiều nợ song phương bị che đậy để gây ra một cuộc khủng hoảng tín dụng.

Chính sách cho vay của Quỹ Tiền tệ Quốc tế đối với những tình huống nợ khó khăn mờ ám, phát triển qua nhiều thập niên,

ngày càng linh hoạt hơn để Quỹ có thể cho vay và “nguồn tham khảo” trong việc tái cơ cấu nợ. Nhưng, mặc dù Quỹ Tiền tệ Quốc tế phù hợp với vai trò này khi các chủ nợ là thành viên của Câu lạc bộ Paris và thậm chí là các quỹ phòng hộ trái phiếu có chủ quyền, Quỹ không có vị thế tốt để đối phó với Trung Quốc. Hơn nữa, cơ chế mà Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các chủ nợ phương Tây phát triển để giảm bớt cuộc khủng hoảng nợ công ngày càng tồi tệ giữa các nước thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường là không đủ.

Năm 2020, G-20 thiết lập Khuôn khổ chung nhằm kết hợp Trung Quốc và các bên cho vay song phương khác vào tiến trình tái cấu trúc của Câu lạc bộ Paris với sự giám sát và hỗ trợ của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Nhưng Khuôn khổ chung này đã không hoạt động. Ethiopia, Ghana và Zambia đều nộp đơn xin cứu trợ thông qua cơ chế này, nhưng đàm phán diễn ra hết sức chậm chạp và chỉ có Zambia đạt được thỏa thuận với các chủ nợ. Hơn nữa, điều khoản của thỏa thuận đó không gây ấn tượng cho Zambia, các chủ nợ chính thức không phải là Trung Quốc và quan trọng nhất là đối với triển vọng tái cấu trúc trong tương lai.

Theo thỏa thuận đạt được hồi tháng 6/2023, nợ chủ nợ chính thức của Zambia đã được điều chỉnh, giảm từ 8 tỷ xuống còn 6,3 tỷ sau khi một khoản vay thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường được phân loại lại là thương mại (mặc dù nó được bảo hiểm tín dụng xuất khẩu do nhà nước Trung Quốc hỗ trợ). Hơn nữa, thỏa thuận này chỉ có thể tạm thời làm giảm các khoản thanh toán lãi suất của Zambia đối với khoản nợ chính thức. Nếu Quỹ Tiền tệ Quốc tế kết luận rằng, nền kinh tế Zambia cải thiện vào cuối chương trình của Quỹ vào năm 2026, sự quan tâm của nước này đối với các khoản tín dụng chính thức sẽ tăng trở lại. Điều đó tạo ra một loạt ưu đãi đáng kể cho chính phủ Zambia, mà chi phí vốn sẽ tăng lên nếu uy tín về tín dụng được cải thiện và có thể gây ra rạn nứt giữa Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Trung Quốc trong tương lai. Kết quả này không

đáng ngạc nhiên: Khuôn khổ chung cung cấp củ cà rốt cho Quỹ Tiền tệ Quốc tế, nhưng thiếu một cây gậy để đối phó với một chủ nợ ngoan cố, đặc biệt là với Trung Quốc, một chủ nợ có đòn bẩy địa chính trị đối với các nước đi vay.

Một sáng kiến khác nhằm giảm bớt cuộc khủng hoảng nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường đang âm ỉ là chương trình cho vay thành nợ chính thức của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Về lý thuyết, chương trình này cho phép Quỹ Tiền tệ Quốc tế tiếp tục cho vay đối với một nước đi vay đang gặp khó khăn, ngay cả khi một chủ nợ song phương từ chối cung cấp cứu trợ, nhưng nó đã được chứng minh không hiệu quả. Tại Zambia, Trung Quốc nắm giữ hơn một nửa số nợ chính thức, khiến Quỹ Tiền tệ Quốc tế gặp nhiều rủi ro khi mở rộng tài trợ bổ sung. Ngay cả trong trường hợp Trung Quốc không nắm giữ phần lớn nợ chính thức, Trung Quốc chỉ đơn giản là có quá nhiều đòn bẩy kinh tế đối với các nước đi vay có liên hệ với Quỹ Tiền tệ Quốc tế, và nhân viên và lãnh đạo của Quỹ sẽ luôn thận trọng khi cố gắng giải quyết xung đột giữa các quốc gia thành viên.

Đến khi nào Quỹ Tiền tệ Quốc tế còn tiếp tục thận trọng như vậy, Bắc Kinh sẽ tiếp tục sử dụng đòn bẩy của mình để gây áp lực buộc Quỹ hỗ trợ nước đi vay, ngay cả khi Quỹ không có tầm nhìn toàn diện về tình trạng lâm nợ đối với Trung Quốc. Để ngăn chặn các việc tái cơ cấu nợ trong tương lai trở nên khó khăn như những gì đang diễn ra ở Ethiopia, Sri Lanka và Zambia, Quỹ Tiền tệ Quốc tế cần thực hiện cải cách thực chất, bằng cách tăng cường thực thi yêu cầu về tính minh bạch đối với các nước thành viên và thực hiện một phương sách thận trọng hơn trong việc cho vay đối với những nước đi vay đang ngập nợ nặng nề trong Sáng kiến Vành đai và Con đường. Một sự điều chỉnh tiến trình như vậy khó có thể bắt nguồn từ bên trong của Quỹ Tiền tệ Quốc tế; nó sẽ phải đến từ Hoa Kỳ và các thành viên quan trọng khác thuộc hội đồng quản trị.

Những người học chậm và những người cho vay nhanh

Một số nhà phân tích lập luận rằng, Trung Quốc đang trải qua một “tiến trình học hỏi” với tư cách là một người thu hồi nợ, các định chế cho vay của Trung Quốc bị phân hoá và quá trình xây dựng sự hiểu biết, lòng tin và phản ứng có tổ chức đối với khủng hoảng nợ cần có thời gian và sự hợp tác. Vấn đề là, các chủ nợ phương Tây nên linh hoạt trong khi Bắc Kinh phát triển sang vai trò mới của họ và Quỹ Tiền tệ Quốc tế nên tiếp tục cắt giảm kiểm tra trong thời gian chờ đợi.

Nhưng sự kiên nhẫn sẽ không giải quyết được vấn đề vì các ưu đãi của Trung Quốc (và của bất kỳ chủ nợ nào khác) không phù hợp với những ưu đãi của Quỹ Tiền tệ Quốc tế hoặc các chủ nợ muốn nhanh chóng đàm phán trong việc tái cơ cấu nợ. Đây là lý do tại sao Quỹ Tiền tệ Quốc tế phải thực thi nghiêm ngặt các yêu cầu bắt buộc các nước thành viên phải minh bạch về nghĩa vụ nợ của họ.

Hơn nữa, ngay cả khi bối cảnh cho vay của Trung Quốc bị phân hoá, Quỹ Tiền tệ Quốc tế và các thành viên của Câu lạc bộ Paris nên đối xử với chính phủ Trung Quốc như là các thực thể nhà nước có khả năng tổ chức và cung cấp phản ứng cấp nhà nước trong việc tái cơ cấu nợ. Bắc Kinh dường như có khả năng làm như vậy trong các cuộc tái đàm phán nợ trên căn bản song phương. Ví dụ, năm 2018, Zambia công bố kế hoạch tái cơ cấu nợ song phương với Trung Quốc, và trì hoãn các dự án về Sáng kiến Vành đai và Con đường đang tiến hành, vì có các lo ngại về nợ. Nhưng sau cuộc họp với đại sứ Trung Quốc tại Zambia, Tổng thống Edgar Lungu đảo ngược hướng đi và nói rằng, sẽ không có sự gián đoạn nào đối với các dự án do Trung Quốc tài trợ, điều này cho thấy, Bắc Kinh có thể phối hợp với một số doanh nghiệp nhà nước và ngân hàng nhà nước Trung Quốc để ngăn chặn một vụ bùng nổ. Nếu Trung Quốc có thể làm như vậy trên cơ sở song phương, họ cũng có thể làm như vậy trên bình diện đa phương.

Một nhược điểm của việc điều chỉnh phương sách của Quỹ Tiền tệ Quốc tế đối với khủng hoảng nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường là Quỹ sẽ trì trệ, ngăn không cho Quỹ phản ứng nhanh chóng với những cuộc khủng hoảng mới. Đây rõ ràng là một sự đánh đổi. Quỹ Tiền tệ Quốc tế không thể hoạt động như một người cho vay rõ ràng của phương sách cuối cùng và một người thực thi các tiêu chuẩn về tính minh bạch và khả năng so sánh. Quỹ phải có khả năng và sẵn sàng từ chối hỗ trợ tín dụng khi các yêu cầu của Quỹ không được đáp ứng. Những người đóng thuế không phải người Trung Quốc tài trợ cho Quỹ Tiền tệ Quốc tế, không nên thấy tiền của họ trả cho các quyết định cho vay tồi tệ của Trung Quốc.

Tốt cho Quỹ và thế giới

Các thành viên của G-7 và Câu lạc bộ Paris có một số lựa chọn để giải quyết các cuộc khủng hoảng nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường. Thứ nhất, Mỹ và các chủ nợ song phương khác có thể hỗ trợ các nước đi vay thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường phối hợp với nhau. Làm như vậy, sẽ giúp cải thiện được tính minh bạch, tăng cường chia sẻ thông tin và cho phép các nước đi vay đàm phán với các chủ nợ Trung Quốc như một nhóm, thay vì trên căn bản song phương. Phương sách của Trung Quốc trong việc tiến hành đàm phán lại một cách bí mật và song phương, gây bất lợi cho những nước đi vay để thực hiện Sáng kiến Vành đai và Con đường, cũng như các chủ nợ khác, gồm Quỹ Tiền tệ Quốc tế và Ngân hàng Thế giới.

Thứ hai, Quỹ Tiền tệ Quốc tế nên thiết lập tiêu chí rõ ràng mà những nước đi vay để thực hiện Sáng kiến Vành đai và Con đường đang gặp khó khăn, phải đáp ứng trước khi họ có thể nhận được tín dụng mới từ Quỹ. Các tiêu chí này phải được một số thành viên trong Hội đồng Quản trị Quỹ Tiền tệ Quốc tế đồng ý để nhân viên và lãnh đạo của Quỹ tránh khỏi việc xung đột với Trung Quốc, họ cũng là một thành viên quan trọng trong Hội đồng Quản trị của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Tính minh bạch liên

quan đến các khoản nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường không phải là lĩnh vực duy nhất mà các tiêu chí này cần giải quyết. Quỹ Tiền tệ Quốc tế cũng nên đặt ra các tiêu chí rõ ràng hơn về khoản vay thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường nào sẽ được coi là tín dụng chính thức, trái ngược với các khoản tín dụng thương mại.

Trung Quốc tuyên bố rằng, một số khoản vay quan trọng thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường là các khoản vay thương mại, không phải các khoản vay chính thức vì chúng được định giá theo lãi suất thị trường, mặc dù chúng đến từ các tổ chức cho vay thuộc sở hữu nhà nước như Ngân hàng Phát triển Trung Quốc. Quỹ Tiền tệ Quốc tế xem xét các câu hỏi phân loại này tùy theo từng trường hợp. Nhưng cách này tỏ ra không khả thi, vì nó cho phép các kịch bản như Zambia, trong đó một phần đáng kể, nợ chính thức đột nhiên trở thành thương mại chỉ trong một sớm một chiều, nó cho phép Trung Quốc tìm kiếm các điều khoản tốt hơn. Một phương cách đặc biệt tương tự của Quỹ Tiền tệ Quốc tế có thể sẽ dẫn đến các trò chơi đấu đá và xung đột tương tự trong các cuộc đàm phán về tái cấu trúc trong tương lai. Quỹ Tiền tệ Quốc tế chỉ cần làm rõ những định chế cho vay nào thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường, sẽ được coi là chủ nợ chính thức trong bất kỳ tiến trình tái cơ cấu nào.

Theo một số chương trình gần đây của Quỹ Tiền tệ Quốc tế, những nước đi vay tiếp tục trả nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường, thông qua các doanh nghiệp nhà nước của họ trong khi được giảm nợ ở cấp độ quốc gia. Đối với Quỹ Tiền tệ Quốc tế, cách duy nhất để ngăn chặn hành vi này là, yêu cầu nước đi vay xác định và cam kết, bao gồm tất cả các khoản nợ doanh nghiệp có nhà nước bảo lãnh, trong tiến trình tái cơ cấu. Nếu không, những người cho vay thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường sẽ chỉ đơn giản chọn lọc các khoản vay thuộc về doanh nghiệp nhà nước nào họ muốn đưa vào tái cơ cấu, dựa trên việc họ nghĩ rằng họ có thể có được một thỏa thuận tốt

hơn thông qua tái cơ cấu, hay thông qua tái đàm phán song phương.

Yêu cầu các nước gặp khó khăn phải đáp ứng các tiêu chí này trước khi họ nhận được các khoản tín dụng mới, khiến Quỹ Tiền tệ Quốc tế kém linh hoạt hơn và hạn chế khả năng phản ứng nhanh chóng với các cuộc khủng hoảng cán cân thanh toán. Nhưng nó sẽ cung cấp cho nước đi vay và ngành tài chính quốc gia có sự rõ ràng và chắc chắn cần thiết về các yêu cầu can thiệp của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Nó cũng sẽ đưa nhân viên và lãnh đạo của Quỹ ra khỏi các cuộc xung đột tái diễn với Trung Quốc trong mỗi lần tái cơ cấu nợ.

Một số người chắc chắn sẽ đóng khung những cải cách như vậy là “bài Hoa”. Tuy nhiên, trên thực tế, chúng chỉ đơn giản là những bước cần thiết để bảo vệ nguyên tắc minh bạch và so sánh trong việc tái cơ cấu nợ thuộc về nhà nước. Các nước phương Tây phải có khả năng đứng lên bảo vệ yếu tố chính của một trật tự quốc tế dựa trên luật lệ khi họ bị đe dọa trong khi vẫn hợp tác với Trung Quốc, mà họ là thành viên quan trọng của trật tự đó.

Cuối cùng, những cải cách này là cách duy nhất để bảo vệ Quỹ Tiền tệ Quốc tế thoát khỏi hậu quả của cuộc khủng hoảng nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường. Các xung đột của Quỹ Tiền tệ Quốc tế với nợ thuộc về Sáng kiến Vành đai và Con đường sẽ tiếp tục cản trở các nỗ lực giảm nợ, làm suy yếu tinh thần lành mạnh về kinh tế của các nước đang phát triển, đang mắc nợ và hiệu quả của Quỹ Tiền tệ Quốc tế. Chỉ có cải cách Quỹ Tiền tệ Quốc tế mới có thể đảo ngược thiệt hại – đối với các nước đang phát triển và đối với Quỹ Tiền tệ Quốc tế.

Tác giả: Michael Bennon là Học giả và Quản lý Trung tâm Dân chủ, Phát triển và Pháp quyền tại Viện Nghiên cứu Quốc tế Freeman Spogli thuộc Đại học Stanford. Còn Francis Fukuyama là thành viên cao cấp của Olivier Nomellini tại Viện Nghiên cứu Quốc tế, thuộc Đại học Stanford.

Trung Quốc: Một số dự án Vành đai Con đường 'bị ảnh hưởng nghiêm trọng' bởi đại dịch

Capture à partir de :[BBC](#)
19 tháng 6 2020



Nguồn hình ảnh, DMITRY ASTAKHOV/TASS VIA GETTY IMAGES

Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình, Thủ tướng Nga Dmitry Medvedev, và Thủ tướng Nguyễn Xuân Phúc tại Triển lãm Triển lãm Nhập khẩu Quốc tế Trung Quốc hồi tháng 11/2018

Khoảng 20% các dự án thuộc Sáng kiến Vành đai và Con đường đầy tham vọng của Trung Quốc (BRI) để liên kết châu Á, châu Âu và xa hơn nữa đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng bởi đại dịch virus corona, một quan chức của Bộ Ngoại giao Trung Quốc cho biết hôm thứ Sáu 19/6.

Theo [Reuters](#), một khảo sát của Bộ này cho biết khoảng 40% các dự án đã bị ảnh hưởng chút ít, và 30-40% dự án đã bị ảnh hưởng phần nào, Wang Xiaolong, Tổng giám đốc Vụ Kinh tế Quốc tế của Bộ Ngoại giao Trung Quốc, cho biết trong một cuộc họp báo tại Bắc Kinh.

TQ sẽ để Vành đai Con đường lãng lẽ chết?

Ông Wang Xiaolong nói khoảng 20% các dự án đã bị ảnh hưởng nghiêm trọng. Nhưng ông Wang không cung cấp bất kỳ chi tiết nào thêm.

"Kết quả từ cuộc khảo sát tốt hơn mong đợi và mặc dù một số dự án đã bị trì hoãn, Trung Quốc được biết không có dự án lớn nào bị hủy bỏ," ông nói thêm.



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Sri Lanka đã phải bàn giao cảng Hambantota cho Trung Quốc để giúp trả nợ nước ngoài

Hơn 100 quốc gia đã ký thỏa thuận với Trung Quốc để hợp tác trong các dự án BRI như đường sắt, cảng, đường cao tốc và các cơ sở hạ tầng khác. Theo cơ sở dữ liệu của Refinitiv, hơn 2.600 dự án với chi phí 3,7 nghìn tỷ đôla được liên kết với sáng kiến này.

Hạn chế về việc đi lại và lưu chuyển hàng hóa qua biên giới, cũng như các biện pháp ở cấp địa phương để ngăn chặn dịch Covid-19 là những lý do chính tác động tới các dự án, ông Wang nói.

"Khi tình hình được cải thiện, chúng tôi tin tưởng rằng các dự án sẽ được tái khởi động và việc thực hiện chúng sẽ được tăng tốc," ông này nói.

Thách thức của đại dịch đối với các dự án BRI xảy ra sau khi dự án này vấp phải phản đối vào năm 2018, khi các quan chức

ở Indonesia, Malaysia, Sri Lanka và các nước khác chỉ trích các dự án ở đó là tốn kém và không cần thiết.

Trung Quốc đã thu hẹp một số dự án sau khi một số quốc gia tìm cách xem xét lại, hủy bỏ hoặc giảm bớt các cam kết, viện dẫn những lo ngại về chi phí, vấn đề chủ quyền và tình trạng tham nhũng.



[Ý đang 'nghĩ lại' về việc tham gia sáng kiến Vành đai & Con đường của Trung Quốc](#)

5 tháng 9 2023

Capture à partir de :[BBC](#)



Nguồn hình ảnh, Getty Images

Phó Thủ tướng Ý, Antonio Tajani nói “Con đường Tơ lụa không mang lại kết quả như chúng tôi mong đợi”

Quan chức cao cấp Trung Quốc tỏ ý lạc quan về kết quả hợp tác với Italy trong sáng kiến Vành đai và Con đường.

Bất chấp sự hoài nghi từ Rome, Ngoại trưởng Vương Nghị nói việc hợp tác này khiến cho các sản phẩm chất lượng cao của Ý đã đến tay “hàng nghìn hộ gia đình” ở Trung Quốc.

“Tình hữu nghị ngàn năm được kế thừa từ Con đường Tơ lụa cổ xưa vẫn bền vững,” ông Vương hôm thứ Hai nói với Phó Thủ tướng kiêm Ngoại trưởng Ý Antonio Tajani, người đang có chuyến thăm Trung Quốc.

“Trong 5 năm qua, tổng thương mại giữa Trung Quốc và Ý đã tăng từ 50 tỷ USD lên gần 80 tỷ USD, và xuất khẩu của Ý sang Trung Quốc đã tăng khoảng 30%,” hãng tin Reuters dẫn lời ông Vương trong bài phát biểu tại cuộc họp, được Bộ Ngoại giao Trung Quốc công bố hôm thứ Ba.

Năm 2019, Ý đã gây chấn động thế giới phương Tây khi trở thành quốc gia phương Tây lớn đầu tiên tham gia Vành đai Con đường, một sáng kiến xây dựng cơ sở hạ tầng và thương mại toàn cầu được mô phỏng theo ý tưởng Con đường Tơ lụa thời cổ đại, vốn từng kết nối đế chế Trung Hoa với phương Tây hàng nghìn năm trước.

Tại thời điểm đó, các nhà phân tích nói rằng với việc tham gia sáng kiến này, Ý đang làm xói mòn khả năng của châu Âu trong việc đứng lên đối đầu với Bắc Kinh.

Khi cựu lãnh đạo Ngân hàng Trung ương châu Âu Mario Draghi lên nắm quyền tại Rome hồi 2021, ông đã đóng băng thỏa thuận này.

Quan hệ đối tác chiến lược toàn cầu

Ý, cường quốc duy nhất trong khối G7 đã ký kể từ khi sáng kiến này được Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đưa ra cách đây một thập kỷ, nay tỏ ý muốn nghĩ lại về tư cách thành viên của mình trong Vành đai Con đường.

Ông Tajani hôm thứ Bảy, trước khi lên đường sang Trung Quốc nói rằng thương mại song phương không được cải thiện, và nhiều đảng phái ở Ý đang phản đối việc Rome tham dự vào Vành đai Con đường.

"Con đường Tơ lụa không mang lại kết quả như chúng tôi mong đợi," ông Tajani nói. "Chúng tôi sẽ phải đánh giá, quốc hội sẽ phải quyết định xem có tiếp tục tham gia hay không."

Rome có thời hạn đến tháng 12 để chính thức rút khỏi hiệp định vốn sẽ hết hạn vào tháng 3/2024. Nếu không, hiệp định sẽ được gia hạn thêm 5 năm nữa.

Bất kỳ sự đổ vỡ nào ở nơi từng là điểm cuối cùng của Con đường Tơ lụa cổ xưa cũng sẽ tạo nên sự bế tắc ngoại giao đối với Trung Quốc, quốc gia dự kiến sẽ đánh dấu những thành tựu của sáng kiến Vành đai và Con đường tại một diễn đàn quốc tế ở Bắc Kinh vào tháng 10 tới.

Trung Quốc và Ý nên tuân thủ cách thức đúng đắn để hòa hợp với nhau thông qua sự tôn trọng, cởi mở và hợp tác lẫn nhau, ông Vương nói với ông Tajani.

Ông Vương nói rằng trước "tình hình mới và cơ hội mới", Trung Quốc sẵn sàng thuận theo hướng cởi mở, đôi bên cùng có lợi.

Tuy nhiên, vị khách từ Ý trong cuộc họp hôm thứ Hai tại Bắc Kinh cũng nhấn mạnh rằng "Mối quan hệ đối tác chiến lược [giữa Trung Quốc và Italy] quan trọng hơn nhiều so với Con đường Tơ lụa".

Quan hệ "đối tác chiến lược toàn cầu" giữa hai nước được thiết lập hồi 2004 bởi lãnh đạo hai nước khi đó là Thủ tướng Silvio Berlusconi và Thủ tướng Ôn Gia Bảo.



[Kinh tế Trung Quốc suy yếu, một mối đe dọa về ngoại giao và địa chính trị ?](#)

Đăng ngày: 25/07/2023 - 15:44

Capture à partir de :[RFI](#)

Kinh tế Trung Quốc không bật dậy cho dù hết bị chính sách zero Covid trói buộc. Tăng trưởng 6,3 % trong quý 2/2023 quá thấp so với mong đợi sau 3 năm các hoạt động ngưng trệ để chống dịch. Nhưng đây mới chỉ là bề nổi của tảng băng trong

số rất nhiều khó khăn làm tê liệt « công xưởng » của thế giới. Đây có thể là nguyên nhân khiến Bắc Kinh tăng tốc kế hoạch « phi đô la hóa » và quyết liệt hơn trong cuộc đối đầu với Mỹ ?



Một đứa bé uống nước trước quầy bán vé số tại Bắc Kinh ngày 17/07/2023. Trung Quốc thông báo tỷ lệ tăng trưởng 6,3 % trong quý 2/2023.AP - Ng Han Guan

Hôm 17/07/2023 Tổng Cục Thống Kê Trung Quốc công bố tỷ lệ tăng trưởng trong quý 2 và hài lòng với kết quả « tốt », vì GDP tăng mạnh hơn so với quý 1. Các nhà phân tích quốc tế và kể cả tại Hoa Lục đã hết sức thận trọng với thành tích này. Trả lời đài truyền hình tư nhân BFM TV, chủ tịch công ty tư vấn Asia Centre, trụ sở tại Paris, ông Jean-François di Meglio giải thích vì sao giới trong ngành thất vọng với tỷ lệ tăng trưởng 6,3 % :

« Con số vừa nêu thật ra là mức so sánh về tỷ lệ tăng trưởng so với một năm trước đây, tức là chúng ta đang so sánh thành tích của quý 2/2023 với thời điểm quý 2/2022 thì Trung Quốc mới có được tỷ lệ 6,3%. Nhưng nếu nhìn vào quý 1 và quý 2 năm nay, tăng trưởng chỉ là 0,8 % mà thôi. Cần nhắc lại trong cả năm 2022 Trung Quốc bị phong tỏa để chống dịch, các hoạt động kinh tế bị chững lại. Thành thử so với năm ngoái, đương nhiên kinh tế Trung Quốc rõ ràng là đang bật dậy và tỷ lệ 6,3 % như

Bắc Kinh thông báo để ngỏ viễn cảnh sẽ đạt được chỉ tiêu GDP tăng 5,5 % . Nhưng vừa giải thích, để đạt được 5,5 % đó, Trung Quốc cần có tỉ lệ tăng trưởng cao hơn rất nhiều ».

Tiêu thụ nội địa, « cốt lõi của vấn đề »

Thông tin viên báo Le Monde tại Trung Quốc ghi nhận thành phố Thạch Gia Trang, thủ phủ tỉnh Hà Bắc, cách không xa Bắc Kinh, thông báo tổ chức rất nhiều liên hoan nhạc rock nhạc rock trong những tháng sắp tới. Không phải là các quan chức tỉnh này yêu thích nhạc kích động, mà đó là cách để thu hút thanh thiếu niên ở Bắc Kinh và các vùng chung quanh đến đây « *tiêu tiền* ». Thạch Gia Trang đang tìm mọi cách để kích hoạt cỗ máy tiêu thụ và qua đó là các hoạt động kinh tế của thành phố.

Trên báo Le Figaro, nhà kinh tế trưởng ngân hàng Natixis Alicia Garcia Herrero ghi nhận « *không có tiêu thụ nội địa, đó là cốt lõi của vấn đề* » đối với Trung Quốc hiện nay. Chính trong bối cảnh đó Ngân Hàng Trung Ương liên tục hạ lãi suất chỉ đạo để khuyến khích tiêu thụ và đầu tư.

Trả lời hãng tin Pháp AFP, Erin Xin, thuộc ngân hàng HSBC trụ sở tại Luân Đôn, giải thích « *Trong quý 2/2023, đà bật dậy của kinh tế Trung Quốc kém đi bởi nhu cầu tiêu thụ hàng Trung Quốc trên thế giới đè nặng lên lĩnh vực xuất khẩu, ngành địa ốc vẫn yếu kém và nhìn chung thì tiêu thụ nội địa không đủ sức* » để kéo tăng trưởng đi lên.

Tổng Cục Thống Kê Trung Quốc giải thích với báo chí rằng kinh tế không bị hụt hơi, nhưng đang chịu áp lực do « *bối cảnh quốc tế phức tạp* »

Theo chủ tịch cơ quan tư vấn Asia Centre, Jean Francois di Meglio, giải thích của Tổng Cục Thống Kê Trung Quốc như vậy là « *không ổn* » :

« Lần đầu tiên chính các nhà quan sát Trung Quốc đã báo động và khuyến nghị chính phủ về những biện pháp cần phải làm. Vào lúc mà các ngân hàng trung ương trên thế giới tăng lãi suất

để kèm hãm lạm phát, riêng ngân hàng trung ương Trung Quốc liên tục hạ lãi suất chỉ đạo để khuyến khích đầu tư và tiêu thụ. Đó là dấu hiệu kinh tế Trung Quốc đang bị hụt hơi vì nhiều lý do. Một trong số ấy, theo như giải thích của chính quyền Bắc Kinh, là do kinh tế toàn cầu đang chững lại, tác động đến xuất khẩu của Trung Quốc. Nói cách khác Bắc Kinh ‘chạy tội’, quy trách nhiệm cho các quốc gia khác... Nếu đúng là như thế thì có nghĩa là tăng trưởng của Trung Quốc lệ thuộc quá nhiều vào giao thương quốc tế và chẳng lẽ xuất khẩu đình trệ, ngay cả nền kinh tế thứ nhì thế giới cũng không còn lá chủ bài nào trong tay nữa hay sao ? »

Mất niềm tin vào mô hình Trung Quốc

Hôm 21/07, chính quyền vừa ban hành một loạt các biện pháp khuyến khích người tiêu dùng mua xe hơi, đặc biệt là xe điện. Thị trường địa ốc bị đóng băng từ gần ba năm nay. Đúng vào ngày Trung Quốc thông báo rầm rộ tỉ lệ tăng trưởng 6,3% cho quý 2/2023 thì cũng là lúc tập đoàn môi giới địa ốc số 1 là Evergrande đi vào kỷ lục thế giới trong hạng mục « công ty mang nợ lớn nhất thế giới » : trong hai năm 2021 và 2022 đại tập đoàn này thua lỗ 81 tỷ đô la, đẩy mức nợ lên tới 340 tỷ đô la.

Đồng tiền Trung Quốc trong 6 tháng đầu 2023 mất giá hơn 7% so với đô la Mỹ. Thêm một tin xấu khác là về thương mại : Trung Quốc trong tháng 06/2023 không còn là nhà cung cấp hàng rẻ số 1 cho người tiêu dùng Mỹ, mà đã bị đẩy xuống hạng 3, sau Mêhicô và Canada.

Kim ngạch xuất khẩu của Trung Quốc giảm liên tục trong hai tháng 5 và 6/2023. So với cùng thời kỳ năm ngoái, xuất khẩu của Trung Quốc giảm 12,4 % : nhân viên của hàng ngàn doanh nghiệp Trung Quốc bị vạ lây. Kết thúc một năm học, có thêm 12 triệu thanh niên tham gia thị trường lao động Trung Quốc vào lúc mà 1 trên 5 thanh niên dưới 24 tuổi không có việc làm.

Jean-François di Meglio trực tiếp gắn liền hiện tượng này với khủng hoảng địa ốc tại Trung Quốc đã kéo dài từ hai, ba năm nay :

« Có hai yếu tố : thứ nhất là hiện tượng vỡ bong bóng địa ốc từ hơn hai năm nay, với vụ tập đoàn Evergrande vỡ nợ. Thứ hai, theo tôi đây mới là vấn đề âm ỉ , đó là chính người dân Trung Quốc không còn tin tưởng vào tương lai nữa. Công luận không còn tự tin như trước . Dân chúng hoang mang khi thấy có tới hơn 20 % thanh niên trong độ tuổi từ 18 đến 24 đang thất nghiệp. Người ta cũng bắt đầu hoài nghi về khả năng cải thiện đời sống, về mô hình phát triển của Trung Quốc ... »

Giới tiêu thương cũng như các tập đoàn công nghiệp lớn đều lo âu. Hàng quán, giới du lịch thì lo khách hàng lười chi tiêu. Tỷ lệ tiết kiệm ở Trung Quốc hiện nay là gần 50 %. Các doanh nghiệp Trung Quốc thì đau đầu vì những quy định mới của chính quyền về các « chuẩn mực pháp lý khắt khe, nhân danh an ninh quốc gia », họ cũng đau đầu vì chiến tranh thương mại với Mỹ kéo dài và cuộc đọ sức về công nghệ với thế giới phương Tây.

Liên hệ giữa khó khăn kinh tế và chính sách đối ngoại của Bắc Kinh

Trong bài tham luận hôm 18/07/2023, giám đốc nghiên cứu Viện Quan Hệ Quốc Tế và Chiến Lược Pháp – IRIS, Barthélémy Courmont nêu bật một vấn đề : cỗ máy kinh tế của Trung Quốc hiện nay không hoạt động tốt, Bắc Kinh đang trả giá cho chính sách chống dịch nghiêm ngặt và liên tục kéo dài trong ba năm. Những khó khăn đó lại diễn ra vào thời điểm nổ ra chiến tranh Ukraina. Đó không là một tin vui đối với bản thân Trung Quốc và phần còn lại của thế giới.

Đương nhiên khi nền kinh tế thứ nhì bị « hỏng máy », tăng trưởng thì cả thế giới bị vạ lây. Điểm mới ở đây là Bắc Kinh trong tay ông Tập Cận Bình giờ đây không e dè gì nữa cả. Trung Quốc bắt buộc sẽ phải đưa ra một số « sáng kiến » để

cứu vãn tăng trưởng. Những sáng kiến đó « *có thể bắt lợi cho phương Tây và càng làm dấy lên căng thẳng về địa chính trị* » trong bối cảnh kinh tế thế giới phức tạp hiện nay.

Vấn giám đốc viện IRIS Barthélémy Courmont cho rằng, nếu như đình đốn kinh tế kéo dài, dân Trung Quốc nghèo đi thì khi đó mới có thể cho rằng tính chính đáng của Đảng Cộng Sản nước này bị đe dọa. kịch bản đó chưa xảy ra.

Nhưng về đối ngoại, những khó khăn « *ở bên trong đó* » tác động đến chính sách Một Vành Đai Một Con Đường của Trung Quốc. Bắc Kinh đòi hỏi nhiều bảo đảm hơn khi cấp tín dụng cho các quốc gia khác. Những điều kiện cho vay của Trung Quốc sẽ càng « *ngặt nghèo hơn* ». Cùng lúc, « *chiến tranh Ukraina cũng là cơ hội để Bắc Kinh đẩy mạnh việc sử dụng đồng nhân dân tệ trên bàn cờ tiền tệ quốc tế* », không chỉ với nhóm BRICS (Brazil, Nga, Ấn Độ, Nam Phi và Trung Quốc) mà cả với các đối tác châu Á khác, với các nước chậm phát triển.

Cơ hội đẩy thu hẹp ảnh hưởng của đô la Mỹ

Hơn nữa Barthélémy Courmont nhấn mạnh chiến tranh Ukraina là một bước ngoặt để một số quốc gia giảm bớt mức độ lệ thuộc vào phương Tây. Ảnh hưởng của khối này đang bị thu hẹp lại trên bàn cờ quốc tế. Đối với Trung Quốc « *chiến tranh Ukraina thực sự là cơ hội để đề nghị một mô hình khác về ngoại giao và kinh tế so với mô hình của phương Tây* ».

Trong cuộc chạy đua tranh giành ảnh hưởng này, Trung Quốc đang dẫn đầu nhưng ở phía sau từ Ấn Độ đến Nam Phi hay Brazil - đương nhiên là phải nhắc tới nước Nga, đều áp ủ tham vọng thành lập một liên minh gọi là « *Global South* ». Để đóng vai trò trung tâm trong mô hình mới đó, Bắc Kinh chủ trương « *phi phương Tây hóa* » và chấm dứt thời kỳ Âu-Mỹ thống lĩnh các hoạt động kinh tế toàn cầu.

Chuyên gia về châu Á viện IRIS kết luận : Đây có thể là lý do vì sao Washington đã gửi các quan chức quan trọng nhất trong chính quyền Biden đến Bắc Kinh trong thời gian gần đây.



Vì sao Trung Quốc từ chối nối lại đường dây liên lạc quân sự với Mỹ ?

Đăng ngày: 06/07/2023 - 16:40

Capture à partir de : [RFI](#)

Trong chuyến thăm Bắc Kinh hai ngày 18 và 19/06/2023, ngoại trưởng Mỹ Anthony Blinken đã được chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tiếp tại Đại Lễ Đường Nhân Dân. Trong cuộc trao đổi ngắn này, lãnh đạo Trung Quốc và ngoại trưởng Mỹ đồng ý nối lại các kênh liên lạc cấp cao nhằm bình ổn mối quan hệ giữa hai nước. Tuy nhiên, ngoại trưởng Mỹ đã không thuyết phục được Bắc Kinh nối lại đối thoại quân sự cấp cao.



Bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ Lloyd Austin (phải) bắt tay đồng nhiệm Trung Quốc Lý Thượng Phúc bên lề diễn đàn an ninh Shangri-La, Singapore, ngày 02/06/2023. AP - Vincent Thian

Ngoại trưởng Mỹ Anthony Blinken cho biết đã « nhiều lần » nêu vấn đề này nhưng đều bị từ chối. Những tháng gần đây, tổng thống Mỹ Joe Biden và bộ trưởng Quốc Phòng Mỹ Lloyd Austin

cũng thường xuyên kêu gọi Trung Quốc tái lập các kênh liên lạc quân sự, nhưng không được đáp ứng.

Theo giải thích của hãng tin Mỹ AP, Trung Quốc biện minh cho việc từ chối khởi động lại các đường dây liên lạc quân sự là do những biện pháp trừng phạt mà Hoa Kỳ áp đặt năm 2018 chống lại Nga. Ông Lý Thượng Phúc bị chỉ trích có tham gia vào việc thúc đẩy Trung Quốc mua máy bay chiến đấu và tên lửa phòng không của Nga.

Hoa Kỳ khẳng định các biện pháp trừng phạt không ngăn cản ông Lý tổ chức các cuộc đàm phán với quan chức Mỹ. Nhưng theo nhận định của ông Li Nan, chuyên gia cao cấp về chính sách quân sự Trung Quốc, đại học Quốc gia Singapore, Bắc Kinh chỉ đồng ý tham gia lại đối thoại nếu Washington có một hình thức khắc phục công khai dỡ bỏ trừng phạt.

Tuy nhiên, trả lời các câu hỏi của RFI Tiếng Việt, nhà nghiên cứu về Đông Bắc Á Antoine Bondaz, Quỹ Nghiên cứu Chiến lược FRS cho rằng đó còn là do những cách nhìn khác nhau giữa Mỹ và Trung Quốc trong việc kiểm soát khủng hoảng. Từ chối nói lại đối thoại còn là cách để Bắc Kinh gây áp lực với Washington trong nhiều hồ sơ.

RFI Tiếng Việt : Trước hết, xin ông cho biết Trung Quốc và Mỹ đã thiết lập những kênh liên lạc từ bao giờ và trong những lĩnh vực nào ?

Antoine Bondaz : Về mặt lịch sử, giữa Mỹ và Trung Quốc đã có nhiều kênh liên lạc, thậm chí trước cả khi thiết lập quan hệ ngoại giao vào cuối những năm 1970. Nhưng đến những năm 1980, 1990 và 2000, những kênh liên lạc này đã dần dần được thể chế hóa, cả ở cấp độ ngoại giao, quân sự và rồi đương nhiên rộng hơn nữa ở cấp độ cơ quan tình báo.

Những kênh liên lạc này, những đường dây điện thoại như người ta thường gọi, là cực kỳ quan trọng khi có khủng hoảng, bởi vì những kênh này cho phép tránh được một cuộc leo

thang, nhất là do không hiểu nhau, hay do hiểu lầm giữa hai bên. Mục tiêu là cùng nhau xử lý thành công các cuộc khủng hoảng và tránh leo thang dẫn đến, chẳng hạn, một cuộc khủng hoảng nghiêm trọng hơn, thậm chí là một cuộc xung đột.

Trung Quốc đã ngưng những đường dây liên lạc quân sự vì những lý do gì ?

Antoine Bondaz : Căng thẳng giữa Mỹ và Trung Quốc không phải là mới, mà đã tăng vọt lên rất nhiều. Xin nhắc lại là vào tháng 8/2022, bà Nancy Pelosi, chủ tịch Hạ Viện Mỹ lúc bấy giờ, đến thăm Đài Loan. Để đáp trả, Trung Quốc đã đưa ra nhiều biện pháp làm gián đoạn một số đối thoại song phương với Mỹ. Đó là những gì xảy ra cho các cơ chế liên lạc quân sự, cũng như là các cơ chế đối thoại và hợp tác về chống biến đổi khí hậu.

**Vì sao Hoa Kỳ tuyệt đối mong muốn tái lập các đường liên lạc quân sự ?
Và tại sao Trung Quốc vẫn luôn từ chối đề nghị này của Mỹ ?**

Antoine Bondaz : Tôi cho rằng có hai quan điểm, từ phía Washington và từ Bắc Kinh, về việc xử lý khủng hoảng. Washington muốn tái lập những kênh liên lạc này để có thể quản lý các cuộc khủng hoảng.

Về phía Bắc Kinh, cách nhìn hơi khác một chút. Họ tự nhủ rằng Mỹ chỉ muốn quản lý chứ không phải là để ngăn chặn khủng hoảng, và sự hiện hữu của những kênh liên lạc này có nguy cơ khuyến khích Mỹ đi xa hơn một chút, chẳng hạn như quan điểm của Mỹ về hồ sơ Đài Loan, bởi vì Mỹ biết rằng sau cùng đã có những cơ chế mà họ gọi là "giảm xung đột", những cơ chế xử lý khủng hoảng. Do vậy, mục tiêu của Trung Quốc, chính là gây áp lực lên Hoa Kỳ nhằm tránh bất kỳ cuộc khủng hoảng nào. Trong mọi trường hợp, đây là cái nhìn của Trung Quốc, và là để đề phòng những biến động.

Tóm lại, ở đây có hai quan điểm : Hoa Kỳ muốn trên hết là quản lý khủng hoảng, còn Trung Quốc thì muốn phòng ngừa,

và do vậy, chiến lược của bên này đối với bên kia là hoàn toàn khác nhau.

Phải chăng Mỹ cũng muốn tránh những sự cố như năm 2001, vụ va chạm giữa hai máy bay quân sự đã làm thiệt mạng một phi công Trung Quốc ?

Antoine Bondaz : Từ đầu những năm 2000 nhiều sự cố giữa Mỹ và Trung Quốc đã xảy ra. Người ta nhớ đến vụ va chạm giữa một máy bay trinh thám của Mỹ và chiếc tiêm kích Trung Quốc năm 2001, làm thiệt mạng một phi công Trung Quốc. Cuối năm 2000, hai tàu chiến của Mỹ và Trung Quốc suýt đâm nhau. Rõ ràng, nguy cơ xảy ra sự cố vẫn tồn tại và thậm chí ngày càng nhiều, bởi vì căng thẳng trên bình diện chính trị không ngừng gia tăng.

Do vậy, mục tiêu, trong trường hợp xảy ra những sự cố mà không thể lúc nào cũng ngăn chặn được, là quản lý, không chỉ tránh để xảy ra nhiều sự cố đáng tiếc, mà còn tránh được một sự leo thang. Đó là lý do vì sao các kênh liên lạc ở cấp độ quân sự có một tầm quan trọng, bởi vì khi xảy ra khủng hoảng, điều cần thiết là phải có phản ứng cực kỳ tích cực, có khả năng bắt liên lạc nhanh chóng với bên kia, không những để hiểu chuyện gì đã xảy ra, mà còn có thể dự đoán tốt hơn các phản ứng, chiến lược và kỳ vọng của bên kia, và một lần nữa là tránh một cuộc khủng hoảng không cần thiết.

Nếu các tùy viên quân sự đại sứ quán tiếp tục trao đổi với nhau về hoạt động gián điệp, Trung Quốc dường như không sẵn sàng thảo luận về không phổ biến vũ khí hạt nhân hoặc chiến tranh trong không gian. Liệu lập trường này có thể thay đổi trong trường hợp Mỹ có những nhượng bộ (đối với Đài Loan, về lệnh trừng phạt... chẳng hạn) ?

Antoine Bondaz : Ở đây liên quan đến nhiều điểm. Thứ nhất, các tùy viên quân sự Trung Quốc ở nước ngoài nói chung đều xuất thân từ tình báo quân sự. Công việc của họ không chỉ về mặt chính thức tạo thuận lợi cho đối thoại và trao đổi quân sự giữa Trung Quốc và một nước khác, mà còn là thu thập thông tin. Bản thân việc này cũng không hẳn đáng chỉ trích, vì mỗi bên, Hoa Kỳ, Trung Quốc và các nước khác đều tìm cách thu

thập thông tin. Tuy nhiên, các chiến lược thu thập thông tin tình báo có thể sẽ khác nhau.

Ở đây còn có vấn đề thứ hai liên quan đến những chủ đề thảo luận có thể xử lý được giữa Washington và Bắc Kinh. Phía Mỹ lo lắng về đà hiện đại hóa quân sự và nhất là việc mở rộng kho vũ khí hạt nhân và tên lửa đạn đạo của Trung Quốc. Từ nhiều năm qua, Washington đã tìm cách đề cập trực tiếp vấn đề này, nhưng đều bị Bắc Kinh từ chối. Ví dụ như Bắc Kinh đã từ chối đối thoại ba bên về kiểm soát vũ khí.

Chúng ta đã từng thấy một cuộc đối thoại lịch sử giữa Washington và Matxcơva, mặc dù rõ ràng là trong những năm gần đây, cuộc đối thoại này đã bị ảnh hưởng đáng kể do việc chấm dứt hiệp ước New Start, chấm dứt hiệp ước Open Sky v.v... Thế nên, trong vài năm gần đây, Trung Quốc luôn từ chối cuộc thảo luận ba bên này.

Rồi rộng hơn nữa, còn có sự từ chối của Trung Quốc trên bình diện song phương, đề cập đến vấn đề này với một lập luận rằng tầm mức kho vũ khí của Bắc Kinh không bằng của Washington, rằng kho vũ khí của Mỹ nhiều hơn gấp 20 lần kho vũ khí được cho là của Trung Quốc. Do vậy, không có lý do gì để có một cuộc đối thoại nhằm hạn chế năng lực của Trung Quốc, vốn dĩ yếu hơn năng lực của Mỹ rất nhiều.

Rộng hơn nữa, ông nhận định như thế nào về chuyến công du Bắc Kinh của ngoại trưởng Mỹ Anthony Blinken ? Liệu chúng ta có thể so sánh sự kiện này so với những gì đã xảy ra vào năm 1972, thời điểm Hoa Kỳ bắt đầu chìa tay hòa dịu với Trung Quốc để chống Liên Xô ?

Antoine Bondaz : Tôi nghĩ rằng thời đại nay đã khác hoàn toàn so với đầu những năm 1970. Ngày nay, giữa Washington và Bắc Kinh đã có quan hệ ngoại giao. Đôi bên có những căng thẳng mang tính cấu trúc và không ngừng phát triển. Vì vậy, điều cần thiết là phải xử lý thế đối kháng, kinh địch và sự đối đầu ngày càng gay gắt giữa hai đại cường.

Liệu việc nói lại đối thoại qua chuyến thăm này của ông Blinken được tiến hành để nhắm vào một nước chẳng ? Tôi nghĩ là không. Sự kiện này không giống như những gì diễn ra trong những năm 1970 nhắm vào một nước thứ ba khi ấy là Liên Xô. Một lần nữa, chuyến đi này của ông Blinken thật sự là để giải quyết mối quan hệ song phương, giải quyết những bất đồng và những căng thẳng mang tính cơ cấu và ngày càng lớn giữa hai nước.

Tiếp đến, chuyến thăm rõ ràng là được hoan nghênh, đối thoại và gặp nhau là điều tốt, nhưng kết quả là có hạn và kỳ vọng cũng bị hạn chế. Do vậy, việc nói lại đối thoại là đáng mừng, và hữu ích. Liệu rằng điều đó có sẽ làm thay đổi một cách cơ bản mối quan hệ song phương hay không ? Xin thưa là « Không ». Mặt khác, điều đó có khả năng giúp cải thiện việc xử lý những tranh chấp và xử lý hàng ngày mối quan hệ song phương.

Một mặt hai bên kêu gọi ổn định quan hệ, nhưng mặt khác, Bắc Kinh và Washington không ngừng có những phát biểu và biện pháp khiến căng thẳng gia tăng. Ông giải thích như thế nào về tình trạng này ?

Antoine Bondaz : Điều quan trọng đối với hai nước không phải là không có cạnh tranh hay không có đối đầu. Cả hai nước này đều ý thức rằng, về mặt cấu trúc, họ sẽ ngày càng đối lập nhau hơn, và cuộc cạnh tranh, thái độ kinh địch và thậm chí đối đầu sẽ gia tăng. Điều cần thiết là phải quản lý cuộc đối đầu này và vấn đề đặt ra ở đây không phải là những căng thẳng, mà là kiểm soát những căng thẳng.

Tôi nghĩ rằng có một sự quan tâm của hai bên ngay cả khi không có sự tin tưởng lẫn nhau, rằng vẫn có những khả năng để quản lý những căng thẳng, tránh được một cuộc leo thang, vì cả hai quốc gia này chẳng có bất kỳ lợi ích nào trong đó.

RFI Tiếng Việt xin cảm ơn nhà nghiên cứu Antoine Bondaz, Quý Nghiên Cứu Chiến Lược FRS.



“Davos mùa hè”: Bắc Kinh phản bác chính sách “giảm phụ thuộc” vào Trung Quốc

Đăng ngày: 27/06/2023 - 14:12

Capture à partir de :[RFI](#)

Diễn đàn Kinh tế Thế giới (WEF) tại thành phố Thiên Tân, Trung Quốc, thường được gọi là “*Davos mùa hè*”, diễn ra từ hôm nay 27/06 đến 29/06/2023. Đây là lần đầu tiên Diễn đàn Kinh tế Thế giới mùa hè được tổ chức kể từ 4 năm nay.



Thủ tướng Trung Quốc Lý Cường phát biểu tại Diễn đàn Kinh tế Thế giới ở Thiên Tân, Trung Quốc ngày 27/06/2023. AP - Andy Wong

Tại Diễn đàn “*Davos mùa hè*”, thủ tướng Trung Quốc Lý Cường (Li Qiang) đã chỉ trích chủ trương của phương Tây “*giảm phụ thuộc*” vào kinh tế Trung Quốc, khi coi đây là một hướng đi “*sai lầm*”. Phát biểu của lãnh đạo chính phủ Trung Quốc được đưa ra vào lúc Hoa Kỳ và các nước châu Âu đang nỗ lực tái tổ chức các chuỗi sản xuất và cung ứng, để giảm lệ thuộc vào Trung Quốc về các mặt hàng chiến lược với lý do an ninh quốc gia.

Thông tin viên Yena Lee từ Thiên Tân cho biết thêm:

“Nhiều doanh nhân Pháp, Ả Rập Xê Út, Nam Phi và cả Mỹ gặp nhau tại thành phố cảng Thiên Tân trong tuần này. Diễn đàn Mùa hè Davos thu hút người tham gia từ khắp nơi trên thế giới. Những người tham dự Diễn đàn hy vọng tiếp cận được với các tác nhân kinh tế và chính trị của nền kinh tế thứ hai thế giới.

Đối với Trung Quốc, đây là cơ hội để thu hút giới đầu tư. Hơn bao giờ hết, năm nay, chính quyền Trung Quốc đang cố gắng cho thấy tất cả đều ổn thỏa, kể từ khi mở cửa trở lại sau đại dịch Covid. Trong bài phát biểu khai mạc, thủ tướng Lý Cường cho biết kinh tế của Trung Quốc đang tăng trưởng nhanh.

Người đứng đầu chính phủ Trung Quốc khẳng định chủ trương “giảm bớt phụ thuộc” vào Trung Quốc và “giảm thiểu rủi ro” (de-risking) là những quan điểm sai lầm, đồng thời nhấn mạnh rằng Trung Quốc kiên quyết ủng hộ “nền kinh tế thị trường và thương mại tự do”.

Nhận xét được đưa ra chỉ vài ngày sau khi Phòng Thương mại Châu Âu tại Trung Quốc công bố báo cáo mới, trong đó một số lượng kỷ lục công ty ghi nhận những khó khăn trong hoạt động kinh doanh trong năm nay, đặc biệt là do tình hình kinh tế và môi trường địa-chính trị”.



[Trung Quốc ra luật mới về "quan hệ đối ngoại" đề chống trừng phạt quốc tế](#)

Đăng ngày: 30/06/2023 - 14:21

Capture à partir de : [RFI](#)

Vào lúc Hoa Kỳ siết chặt các biện pháp trừng phạt nhắm vào nhiều tập đoàn Trung Quốc, đặc biệt là trong lĩnh vực công nghệ, cách nay hai ngày, hôm 28/09/2023 Quốc Hội Trung Quốc thông qua một bộ luật mới tăng cường khả năng đối phó trước các áp lực của « nước ngoài ». Văn bản sẽ chính thức có hiệu lực kể từ ngày mai 01/07/2023.



Ảnh minh họa: Chủ nhiệm Văn phòng Ủy Ban Công Tác Đối Ngoại Trung Ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc Vương Nghị tham dự cuộc gặp với tổng thống Nga tại Điện Kremlin, Matxcova, ngày 22/02/2023. © Anton Novoderezhkin / AFP

Chủ Nhiệm Văn Phòng Ủy Ban Công Tác Đối Ngoại Trung Ương Đảng Cộng Sản Trung Quốc, Vương Nghị, được hãng tin Pháp AFP trích dẫn, giải thích bộ luật mới về quan hệ đối ngoại là một « *khung pháp lý cần thiết nhằm đáp ứng nhu cầu cấp bách bảo vệ chủ quyền quốc gia, an ninh và lợi ích phát triển* » của Trung Quốc. Văn bản bao gồm 6 chương và hơn 40 điều khoản này cho phép Bắc Kinh « *triển khai, đề xướng* » những biện pháp để chống lại những hành vi mà chính quyền nước này coi là nhằm « *kềm tỏa, can thiệp hay trừng phạt (của nước ngoài) làm phương hại đến quyền lợi* » của Trung Quốc.

Luật gia Moritz Rudolf đại học Yale, Hoa Kỳ đánh giá, ngoài mục đích đối phó với các biện pháp trừng phạt của quốc tế, bộ luật mới của Trung Quốc còn có một lợi thế khác, do văn bản này có nội dung « *khá mơ hồ* » nên có thể được sử dụng để « *bảo vệ quan điểm của Bắc Kinh khi cần* ». Thí dụ như trong trường hợp bị chỉ trích không tuân thủ, hay thực thi luật pháp quốc tế, Trung Quốc có thể giải thích không tuân thủ luật pháp quốc tế vì « *quyền chủ quyền, vì an ninh và lợi ích quốc gia* ».

Nói cách khác, văn bản này cho phép Bắc Kinh áp dụng luật pháp của Trung Quốc ngoài phạm vi lãnh thổ quốc gia. Hơn thế nữa luật về quan hệ quốc tế mới của Trung Quốc là nhằm đáp trả Hoa Kỳ. Mỹ luôn viện lý do « *an ninh quốc gia* » để trừng phạt các doanh nghiệp Trung Quốc nhất là trong lĩnh vực công nghệ cao.

Tháng 10/2022 chính quyền Biden đã cấm các tập đoàn Mỹ xuất khẩu hay mua một số trang thiết bị của Trung Quốc, đặc biệt là chip điện tử cao cấp cũng có thể sử dụng trong lĩnh vực quân sự.



[Trung Quốc quyết tăng cường thương mại với Nga bất chấp phản đối của phương Tây](#)

20/09/2023

Reuters

Capture à partir de :[voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc Vương Văn Đào cho biết trong các cuộc thảo luận ở Bắc Kinh rằng hợp tác kinh tế và thương mại Trung-Nga đã tiếp tục sâu sắc và trở nên “vững chắc” hơn.

Trung Quốc ngày 19/9 kêu gọi tăng cường kết nối xuyên biên giới với Nga và hợp tác đầu tư và thương mại lẫn nhau sâu sắc hơn, khi cả hai đồng minh tuyên bố sẽ có mối quan hệ kinh tế chặt chẽ hơn bao giờ hết bất chấp sự phản đối từ phương Tây sau khi lực lượng Nga xâm chiếm Ukraine vào năm ngoái.

Bộ trưởng phát triển kinh tế Nga đã tổ chức các cuộc thảo luận “chuyên sâu” về hợp tác kinh tế với Bộ trưởng thương mại Trung Quốc tại Bắc Kinh ngày 19/9, trùng với chuyến đi của nhà ngoại giao hàng đầu Trung Quốc, Vương Nghị, tới Moscow để đàm phán chiến lược dẫn đến sự xác nhận của Nga về

chuyến thăm Bắc Kinh của Tổng thống Vladimir Putin vào tháng tới.

Bộ trưởng Thương mại Trung Quốc Vương Văn Đào cho biết trong các cuộc thảo luận ở Bắc Kinh rằng hợp tác kinh tế và thương mại Trung-Nga đã tiếp tục sâu sắc và trở nên “vững chắc” hơn dưới “sự chỉ đạo chiến lược” của hai nguyên thủ quốc gia, theo một tuyên bố từ Bộ Thương mại Trung Quốc.

Với cuộc chiến ở Ukraine đã bước sang năm thứ hai và Nga đang chịu các lệnh trừng phạt của phương Tây, Moscow đã dựa vào đồng minh Bắc Kinh để được hỗ trợ kinh tế và đáp ứng nhu cầu của Trung Quốc về dầu khí cũng như ngũ cốc.

Bắc Kinh đã bác bỏ những lời chỉ trích của phương Tây về quan hệ đối tác ngày càng tăng của họ với Moscow sau cuộc chiến của Nga với Ukraine. Họ khẳng định mối quan hệ này không vi phạm các chuẩn mực quốc tế và Trung Quốc có quyền hợp tác với bất kỳ quốc gia nào họ chọn.

Ngày 19/9, các bộ trưởng Nhóm G7 đã nhắc lại lời kêu gọi của mình, dù không nêu tên nước nào cụ thể, đối với các bên thứ ba “ngưng mọi hỗ trợ cho cuộc chiến tranh xâm lược của Nga nếu không sẽ phải trả giá đắt”.

Vùng Viễn Đông của Nga giáp với Trung Quốc cũng như Triều Tiên đã đạt được ý nghĩa chiến lược mới với tư cách là một khu vực thương mại xuyên biên giới.

Tuần trước, công ty dầu khí United Oil-and Gas-Chemical của Nga và Công ty Phát triển Công nghiệp Xuan Yuan của Trung Quốc đã đồng ý xây dựng một tổ hợp vận chuyển dầu gần một cây cầu đường sắt nổi thị trấn Nizhneleninskoye của Nga với Đồng Giang của Trung Quốc trong khi Moscow đa dạng hóa hoạt động xuất khẩu hàng hóa ra khỏi châu Âu mà hiện họ cho là “không thân thiện” về mặt chính trị.

Truyền thông nhà nước Trung Quốc cũng cho biết Trung Quốc và Nga ngày càng cần tăng cường giao dịch ngũ cốc trong bối

cảnh nguồn cung toàn cầu tiếp tục bị thắt chặt. Việc xây dựng hành lang ngũ cốc nối Nga với Hắc Long Giang, vừa bánh mì phía đông bắc của Trung Quốc, sẽ giúp tăng cường an ninh lương thực của Trung Quốc.

Trước đó trong tháng 9, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình tuyên bố rằng Hắc Long Giang sẽ trở thành cửa ngõ “quan trọng” cho sự mở cửa của Trung Quốc ở phía bắc, đồng thời cho biết tỉnh này phải đóng vai trò tích cực trong việc bảo vệ quốc phòng, an ninh lương thực và năng lượng.

Trong một diễn biến liên quan, Ngoại trưởng Anh James Cleverly ngày 19/9 kêu gọi người đồng cấp Trung Quốc Vương Nghị thúc đẩy Nga rút quân khỏi Ukraine và nhấn mạnh với Moscow về tầm quan trọng của việc tôn trọng chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ.



[Trung Quốc mua khí đốt Nga bằng nhân dân tệ và rúp](#)

Đăng ngày: 07/09/2022 - 11:55

Capture à partir de :[RFI](#)

Quan hệ đối tác chiến lược giữa Matxcova và Bắc Kinh được tăng cường thêm. Tập đoàn khí đốt khổng lồ của Nga Gazprom ngày 06/09/2022, thông báo đã ký thỏa thuận thanh toán tiền bán khí đốt cho Trung Quốc bằng đồng nội tệ của hai nước, nhân dân tệ và rúp, thay thế cho đồng đô la Mỹ. Đây còn là cách để hai đồng minh thể hiện sự phản đối chính sách đối ngoại của Mỹ, cũng như để lách các trừng phạt của phương Tây đối với Matxcova.



Công trường lắp đặt đường ống khí đốt Nga-Trung tại Hải An, tỉnh Giang Tô, phía đông Trung Quốc. Ảnh chụp ngày 12/03/2022. © Cinatopix / via AP

Thông tin viên Jean-Didier Revoin, tại Matxcova cho biết thêm chi tiết :

« Một cơ chế thanh toán có lợi cho cả hai bên, đúng lúc, đáng tin cậy và tiện lợi », Alexei Miller, ông chủ của Gazprom đã đánh giá như vậy thỏa thuận cho phép Bắc Kinh trả tiền khí đốt của Nga bằng đồng nhân dân tệ hoặc đồng rúp Nga.

Đó là cách để Matxcova và Bắc Kinh thoát ra khỏi phụ thuộc vào đồng đô la vào thời điểm mà quan hệ của hai nước với Hoa Kỳ đang ở mức xấu nhất. Ngoài ra nhiều hợp đồng mua bán khí đốt dài hạn qua đường ống dẫn khí « Sức mạnh Siberi » dẫn tới Trung Quốc cũng đã được đúc kết.

Dù Gazprom thừa nhận lượng khí khai thác trong khoảng từ tháng Giêng đến tháng Sáu năm nay đã giảm 14% thì tập đoàn khí đốt khổng lồ của Nga này khẳng định việc xuất khẩu khí sang Trung Quốc vẫn thường xuyên vượt số lượng hợp đồng theo ngày. Tuy nhiên tập đoàn không cho biết con số cụ thể.

Cho dù điện Kremlin khen ngợi về cách tiếp cận cân bằng của Trung Quốc đối với cuộc hoảng Ukraina và về sự thông cảm của Bắc Kinh về lý do Nga mở tấn công thì về lâu dài, Matxcova buộc phải tìm các đầu ra mới cho lượng khí đốt mà Liên Hiệp Châu Âu không mua của mình nữa. Trung Quốc là đối tác thay thế chính của Nga nhưng cũng không chắc một mình nước này có thể bảo đảm nguồn thu nhập tương đương cho Matxcova.



Trung Quốc, Venezuela nâng cấp quan hệ lên ‘Đối tác Chiến lược Kiên định’

13/09/2023

Reuters

Capture à partir de :[voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Chủ tịch Tập Cận Bình và Tổng thống Venezuela Nicolas Maduro.

Truyền thông nhà nước Trung Quốc dẫn lời Chủ tịch Tập Cận Bình cho biết trong cuộc gặp với tổng thống Venezuela hôm thứ Tư (13/9) rằng Trung Quốc và Venezuela sẽ nâng mối quan hệ của họ lên thành “Đối tác Chiến lược Kiên định”, theo Reuters.

Ông Tập nói với Tổng thống Nicolas Maduro tại Bắc Kinh rằng Trung Quốc sẵn sàng củng cố và tăng cường hợp tác sâu sắc hơn với Venezuela trong nhiều lĩnh vực.



Trung Quốc trở thành nước đầu tiên bổ nhiệm đại sứ mới tới Afghanistan dưới thời Taliban

13/09/2023

Reuters

Capture à partir de :[voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Cờ Taliban trên đường phố Kandahar, nam Kabul, Afghanistan, 15/8/2023.

Trung Quốc hôm 13/9 trở thành quốc gia đầu tiên chính thức bổ nhiệm tân đại sứ tại Afghanistan kể từ khi Taliban lên cầm quyền, sau khi phái viên của nước này trình ủy nhiệm thư tại một buổi lễ ở Kabul, theo Reuters.

Taliban chưa được bất kỳ chính phủ nước ngoài nào chính thức công nhận và Bắc Kinh không cho biết liệu việc bổ nhiệm hôm 13/9 có báo hiệu bất kỳ bước tiến xa hơn nào hướng tới sự công nhận chính thức đối với Taliban hay không.

Bộ Ngoại giao Trung Quốc cho biết trong một tuyên bố: “Đây là sự luân chuyển bình thường của đại sứ Trung Quốc tại Afghanistan và nhằm tiếp tục thúc đẩy đối thoại và hợp tác giữa Trung Quốc và Afghanistan”. Tuyên bố nói thêm: “Chính sách của Trung Quốc đối với Afghanistan là rõ ràng và nhất quán.”

Một phát ngôn viên Bộ Ngoại giao của chính quyền Taliban nói với Reuters rằng tân phái viên Zhao Xing là đại sứ đầu tiên của bất kỳ quốc gia nào đảm nhận chức vụ này kể từ tháng 8/2021, lúc Taliban tiếp quản khi các lực lượng nước ngoài do Hoa Kỳ lãnh đạo rút khỏi Afghanistan sau 20 năm.

Ông Bilal Karimi, phó phát ngôn viên của chính quyền Taliban, cho biết trong một tuyên bố rằng ông Mohammad Hassan Akhund, quyền thủ tướng trong chính quyền Taliban, đã nhận ủy nhiệm thư của đặc phái viên mới trong một buổi lễ.

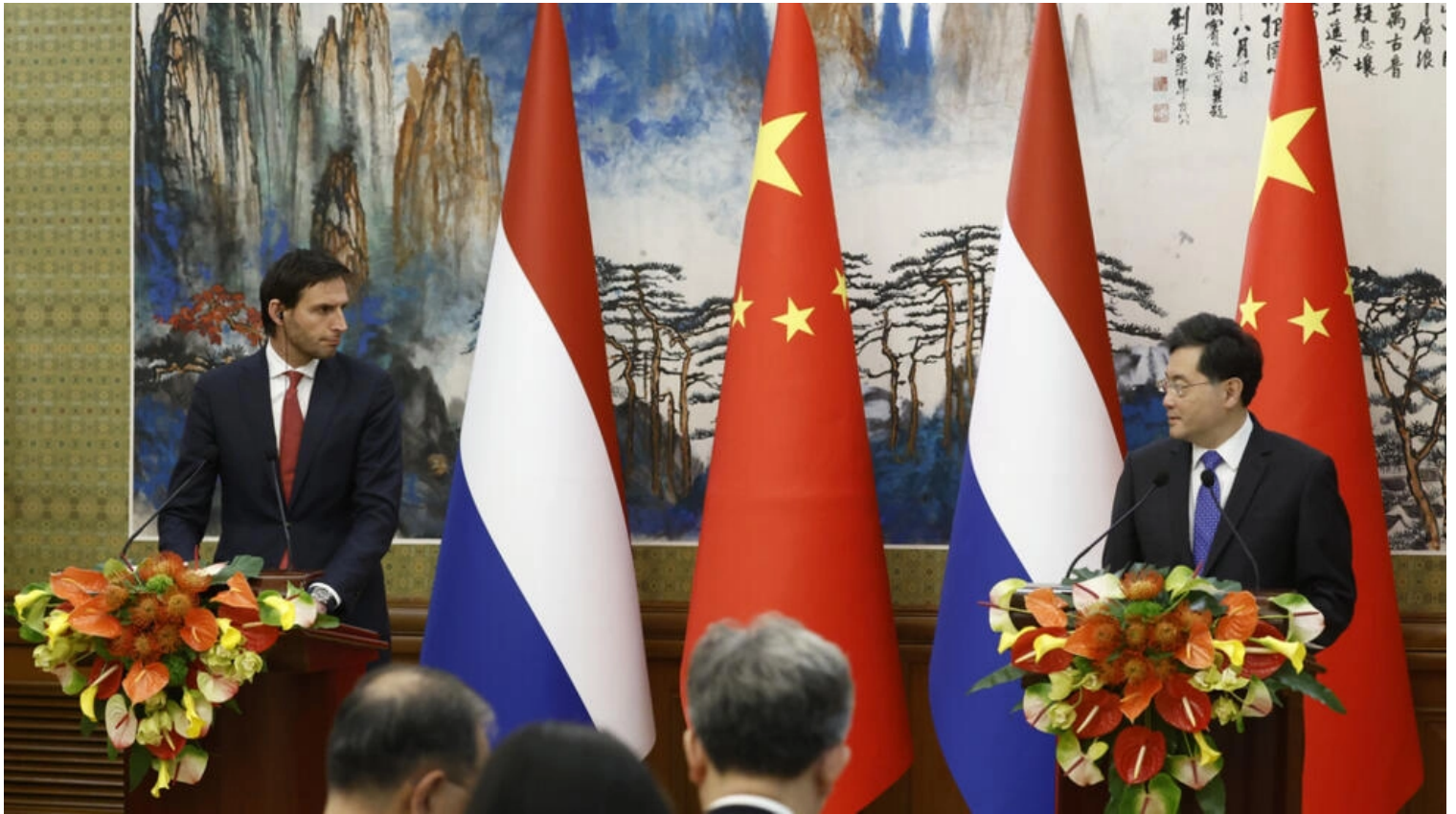
Văn phòng phát ngôn viên của chính quyền Taliban công bố những bức ảnh về buổi lễ tại dinh tổng thống Afghanistan hôm 13/9, trong đó các quan chức đã tiếp đón đại sứ, bao gồm Akhund và quyền ngoại trưởng Amir Khan Muttaqi.

Trung Quốc yêu cầu Hà Lan không lạm dụng kiểm soát xuất khẩu linh kiện bán dẫn

Đăng ngày: 02/07/2023 - 14:25

Capture à partir de : [RFI](#)

Ngày 01/07/2023, ngay sau khi Hà Lan ấn định thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát xuất khẩu chip điện tử, Bắc Kinh đã khuyến cáo chính quyền Amsterdam không nên lạm dụng các biện pháp gây trở ngại cho quan hệ song phương. Trong một thông cáo, bộ Thương Mại Trung Quốc cho biết hai nước trao đổi thường xuyên và ở nhiều cấp khác nhau về chủ đề này.



Ảnh minh họa: Ngoại trưởng Hà Lan Wopke Hoekstra họp báo chung với đồng nhiệm Trung Quốc Tần Cương tại Bắc Kinh, ngày 23/05/2023. © AP - Thomas Peter

Trước đó, ngày 30/06, sau thời gian dài do dự, chính quyền Amsterdam thông báo các biện pháp hạn chế xuất khẩu chất bán dẫn được sản xuất tại Hà Lan chính thức được áp dụng từ tháng 09/2023.

Thông tin viên RFI Pierre Benazet tại Bruxelles giải thích :

« Bộ trưởng Ngoại Thương Hà Lan khẳng định biện pháp được đưa ra « nằm trong lợi ích an ninh quốc gia của Hà Lan ». Nhưng phải nói rằng chính phủ Hà Lan chịu sức ép rất lớn từ Hoa Kỳ. Năm 2022, Washington đã ban hành một quyết định tương tự.

Chính phủ Hà Lan nhấn mạnh linh kiện bán dẫn có thể mang lại « đóng góp lớn cho nhiều ứng dụng quân sự tiên tiến ». Và đây chính là cốt lõi của vấn đề, quan trọng hơn cả việc cạnh tranh với Trung Quốc, quốc gia hiện vẫn chưa làm chủ được công nghệ bán dẫn ở tầm mức tương đương với Hà Lan.

Công ty ASML ở Veldhoven trong vùng Brabant sản xuất nhiều máy móc tối tân so với các đối thủ Đài Loan, Trung Quốc hay Mỹ. Kể từ tháng 09/2023, công ty này sẽ phải xin giấy phép xuất khẩu cho mỗi loại máy phục vụ việc in, in litô bằng tia cực tím trên vi mạch silicon.

Quyết định được Hà Lan đưa ra đi theo hướng tự chủ chiến lược mà Liên Hiệp Châu Âu mong muốn. Tuy nhiên, Hà Lan đã do dự rất lâu, trước nguy cơ Trung Quốc hình thành một lĩnh vực cạnh tranh, thậm chí là gây khủng hoảng với Bắc Kinh ».



[Trung Quốc hạn chế xuất khẩu hai loại khoáng sản được sử dụng trong chip hiệu suất cao](#)

Capture à partir de :[baotienqdan](#)

[Wall Street Journal](#)

Tác giả: James T. Areddy và Sha Hua

[Cù Tuấn](#), dịch

4-7-2023



Một chi nhánh của Raytheon Technologies nằm trong ‘danh sách các thực thể không đáng tin cậy’ của Bắc Kinh. Các công ty trong danh sách này không được thực hiện các hoạt động xuất nhập khẩu liên quan đến Trung Quốc. Ảnh trên mạng

Tóm tắt: Các giám đốc điều hành trong ngành coi lệnh cấm xuất khẩu đối với gali và germani của Trung Quốc là sự trả đũa đối với việc hạn chế chip của Mỹ và các nước khác.

SINGAPORE—Trung Quốc đặt ra các hạn chế xuất khẩu đối với hai loại khoáng sản mà Mỹ cho là rất quan trọng đối với việc sản xuất chất bán dẫn, hệ thống tên lửa và pin mặt trời, một động thái phô trương lực lượng trước các cuộc đàm phán kinh tế giữa hai đối thủ vốn ngày càng đặt ra các quy tắc thương mại để đạt được sự thống trị về công nghệ.

Bộ Thương mại Trung Quốc cho biết hôm thứ Hai, rằng các khoáng chất—gali và germani—cùng hơn ba chục kim loại liên quan và các vật liệu khác sẽ chịu sự kiểm soát xuất khẩu không xác định, bắt đầu từ ngày 1 tháng 8. Tuyên bố của Bộ này đề cập đến việc bảo vệ an ninh và lợi ích quốc gia, đồng thời cho

biết một số đơn xin xuất khẩu trong tương lai sẽ yêu cầu cơ quan cao nhất của chính phủ, Hội đồng Nhà nước xem xét.

Cạnh tranh Trung Quốc-Mỹ tạo ra ngày càng nhiều hạn chế xuất khẩu được điều chỉnh để làm chậm các ngành công nghệ cao của quốc gia đối địch. Việc khiếu nại thương mại về các biện pháp kiểm soát như vậy, mà cả hai bên đều nói là nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, đã trở lại các cuộc đàm phán cấp cao giữa hai chính phủ. Nhiều khả năng hai nước sẽ tập trung hơn vào vấn đề này khi Bộ trưởng Tài chính Janet Yellen thăm Bắc Kinh vào cuối tuần này và nếu Bộ trưởng Thương mại Gina Raimondo thực hiện chuyến công du dự kiến trong những tháng tới.

Bộ Thương mại Mỹ không có bình luận ngay lập tức về việc này.

Vào tháng 10, Mỹ đã tạm dừng xuất khẩu sang Trung Quốc thiết bị được sử dụng để sản xuất chất bán dẫn kỹ thuật tiên tiến hơn và đã nhờ các đồng minh như Hàn Quốc và Hà Lan làm điều tương tự. Bắc Kinh thì cảnh báo các công ty của họ xem xét tác động an ninh quốc gia của việc xuất khẩu sang Mỹ. Trung Quốc cấm sử dụng các sản phẩm chip của Micron, nhà sản xuất chip nhớ lớn nhất của Mỹ, trong các công ty cơ sở hạ tầng thông tin quan trọng của mình, đồng thời nhắc nhở các đồng minh của Mỹ không nên chấp nhận thứ mà Trung Quốc coi là chủ nghĩa bảo hộ kiểu Chiến tranh Lạnh do Washington thực hiện.

Sự phức tạp ràng buộc Mỹ và Trung Quốc trong việc sản xuất các sản phẩm như chất bán dẫn theo những cách khiến cả hai bên khó có thể hành động quá vội vàng, một loại ràng buộc công nghệ lẫn nhau, tương đương với sự hủy diệt được đảm bảo. Chính quyền Biden đang cố gắng lôi kéo các nhà sản xuất như Samsung và Taiwan Semiconductor Manufacturing Co. mở rộng hoạt động tại Mỹ nhưng việc khiến họ quay lưng lại với Trung Quốc dường như là điều khó có thể xảy ra.

Các hạn chế mới đối với gali và germani ảnh hưởng đến các kim loại đặc biệt được sản xuất và tinh chế chủ yếu ở Trung Quốc, giúp nước này nắm chủ động trong một số lĩnh vực tiên tiến. Cả gali và germani đều không được giao dịch với số lượng lớn. Tuy nhiên, cả hai đều có những ứng dụng quan trọng đối với các ngành công nghiệp cụ thể, đặc biệt là sản xuất chip bán dẫn thường được thiết kế và sử dụng ở Mỹ, ngay cả khi chip được sản xuất tại Đài Loan và Hàn Quốc.

Alastair Neill, thành viên hội đồng của Viện Khoáng sản Quan trọng, người có gần 30 năm kinh nghiệm với ngành công nghiệp kim loại của Trung Quốc, cho biết: “Biện pháp này sẽ có tác động lan tỏa ngay lập tức đối với ngành công nghiệp bán dẫn, đặc biệt là liên quan đến chip hiệu suất cao”.

Trung Quốc đã tỏ ra thông minh trước những nỗ lực của Mỹ nhằm làm chậm bước tiến của ngành sản xuất chất bán dẫn của nước này, điều mà Washington cảnh báo có mục đích cuối cùng là nhằm củng cố quân đội của Bắc Kinh. Chính quyền Biden đã gây khó khăn cho Trung Quốc trong việc mua máy in phôi cần thiết để sản xuất chip hiệu suất cao, và tuần trước, chính phủ Hà Lan đã giành chiến thắng khi cho biết các nhà sản xuất thiết bị của họ như ASML sẽ cần sự cho phép của chính phủ để vận chuyển một số sản phẩm ra nước ngoài.

Các nhà sản xuất và nhà cung cấp chip Trung Quốc đã tập trung tại Thượng Hải cho một sự kiện công nghiệp gần đây với tâm trạng ảm đạm nhưng đầy thách thức sau một báo cáo của Wall Street Journal rằng chính quyền Biden đang xem xét các hạn chế mới đối với việc xuất khẩu chip trí tuệ nhân tạo sang Trung Quốc.

Các nhà phân tích ngành tiên đoán một mô hình ăn miếng trả miếng giữa 2 quốc gia này. Neill cho biết: “Nếu bạn không gửi chip cao cấp đến Trung Quốc, Trung Quốc sẽ đáp trả bằng cách không gửi cho bạn các thành phần tạo ra hiệu suất cao mà bạn cần cho những con chip đó”.

Cả gali và germani đều xuất hiện trong số 50 khoáng chất mà Cơ quan Khảo sát Địa chất Mỹ cho là “quan trọng”, nghĩa là chúng cần thiết cho nền kinh tế hoặc an ninh quốc gia của Mỹ và có chuỗi cung ứng dễ bị gián đoạn.

Gali, một kim loại mềm, màu bạc ở nhiệt độ phòng, là thành phần chính trong một loại chất bán dẫn đang phát triển nhanh chóng được sử dụng trong bộ sạc điện thoại và xe điện, và một loạt các ứng dụng thương mại và quân sự. Khoảng 53% lượng gali của Mỹ được nhập khẩu từ Trung Quốc từ năm 2018 đến năm 2021, theo Khảo sát Địa chất Mỹ, với lượng nhập khẩu giảm đáng kể vào năm 2019 sau khi Mỹ áp đặt mức thuế cao hơn đối với gali Trung Quốc. Mỹ không sản xuất gali chưa tinh chế.

Gali arsenide—một hợp chất với asen—được sử dụng rộng rãi cho các con chip hiệu suất cao vì nó có khả năng chịu nhiệt và độ ẩm cao hơn cũng như dẫn điện tốt hơn silicon. Tại thời điểm này, “không tồn tại chất thay thế hiệu quả nào cho GaAs trong các ứng dụng này”, Khảo sát Địa chất Mỹ năm 2023 về gali lưu ý.

Quân đội Mỹ dựa vào gallium nitride, một sản phẩm có liên quan, vì các đặc tính truyền năng lượng hiệu quả được triển khai trong các radar tiên tiến nhất đang được phát triển. Nó cũng đang được sử dụng để thay thế hệ thống phòng thủ tên lửa Patriot do RTX, trước đây gọi là Raytheon Technologies, chế tạo. Bắc Kinh trước đó đã nói rằng họ sẽ tìm cách ngăn chặn một bộ phận của công ty RTX, mà không trả lời phóng viên câu hỏi về gali, sử dụng các sản phẩm của Trung Quốc trong công nghệ quân sự của mình.

Theo Precedence Research, doanh số bán chip sử dụng gali-nitride là 2,47 tỷ đô la vào năm ngoái, nhưng dự kiến sẽ tăng lên 19,3 tỷ đô la vào năm 2030. Chip được sản xuất bằng gali-arsenide dự kiến sẽ tăng từ 1,4 tỷ đô la năm ngoái lên 3,4 tỷ đô la vào năm 2030, theo Nghiên cứu và Thị trường.

Germani, một kim loại bóng, có màu trắng xám, có thể làm cho silicon trở nên dẫn điện tốt hơn và thường được sử dụng để chế tạo các hệ thống sợi quang và pin mặt trời, bao gồm cả những loại được sử dụng trong các ứng dụng không gian.

Đối với các chuyên gia thương mại, các hạn chế xuất khẩu mới của Trung Quốc đối với các mặt hàng này là lời nhắc nhở về hệ thống hạn ngạch xuất khẩu trước đây mà Bắc Kinh áp đặt đối với đất hiếm, một nhóm kim loại khác được sản xuất chủ yếu ở Trung Quốc có chất lượng cao đối với các nhà sản xuất công nghệ cao. Mỹ vào năm 2014 đã thắng một vụ kiện tại Tổ chức Thương mại Thế giới khi lập luận rằng các giới hạn xuất khẩu của Trung Quốc đối với đất hiếm, cũng như vonfram và molybden, là không phù hợp với các quy tắc thương mại quốc tế.

Sau đó, vào năm 2019, nhà lãnh đạo Trung Quốc Tập Cận Bình đã có chuyến thăm tới một trong những khu sản xuất đất hiếm quan trọng của quốc gia này. Đối với các nhà phân tích, chuyến thăm trên dường như là một lời cảnh báo Bắc Kinh có thể làm gián đoạn thương mại khoáng sản, vài ngày sau khi chính quyền Trump coi việc cung cấp một số công nghệ của Mỹ cho nhà sản xuất thiết bị viễn thông Trung Quốc Huawei Technologies là bất hợp pháp.

Paul Triolo, phó chủ tịch cấp cao về Trung Quốc và lãnh đạo chính sách công nghệ của công ty tư vấn Albright Stonebridge Group có trụ sở tại Washington, cho biết các biện pháp kiểm soát xuất khẩu cho phép Bắc Kinh nhắm mục tiêu vào các công ty riêng lẻ cũng như các lĩnh vực rộng lớn hơn của các ngành cụ thể và đưa ra quyết định dựa trên những cân nhắc về địa chính trị.

Ông cho biết Trung Quốc đã báo hiệu với Mỹ rằng họ quan tâm đến việc thiết lập một cuộc đối thoại song phương mới về kiểm soát xuất khẩu và động thái mới nhất có thể mang lại cho Bắc

Kinh nhiều đòn bẩy hơn trong các cuộc thảo luận sắp tới với Washington.

Theo Nazak Nikakhtar, một luật sư thương mại từng giữ vai trò này, các biện pháp kiểm soát được công bố hôm thứ Hai tuân theo một mô hình hạn chế nhẹ nhàng hơn đối với việc người Mỹ tiếp cận các mặt hàng khác được sản xuất tại Trung Quốc, chẳng hạn như các vật liệu được gọi là chất siêu mài mòn cũng được sử dụng trong các ngành công nghiệp công nghệ cao. liên quan đến an ninh quốc gia và chuỗi cung ứng hàng hóa tại Bộ Thương mại và hiện là đối tác của công ty luật Wiley Rein LLP ở Washington. “Đó thực sự là động tác trình diễn, để nhắc nhở Mỹ rằng Trung Quốc mạnh như thế nào và nhắc nhở chúng ta rằng họ có quyền kiểm soát như thế nào đối với chuỗi cung ứng của chúng ta”, bà nói.

Trong khi Nikakhtar cho biết bà không nghĩ rằng các hạn chế về gali và germani được thiết kế để trở thành một con bài thương lượng cho các cuộc đàm phán sắp tới với các quan chức Mỹ, bà nói rằng Mỹ nên nắm bắt cơ hội để nhắc nhở các đối tác Trung Quốc rằng Washington có thể lấp đầy các lỗ hổng trong các hạn chế xuất khẩu hiện tại của mình, và Mỹ có quyền áp dụng các biện pháp trừng phạt kinh tế.

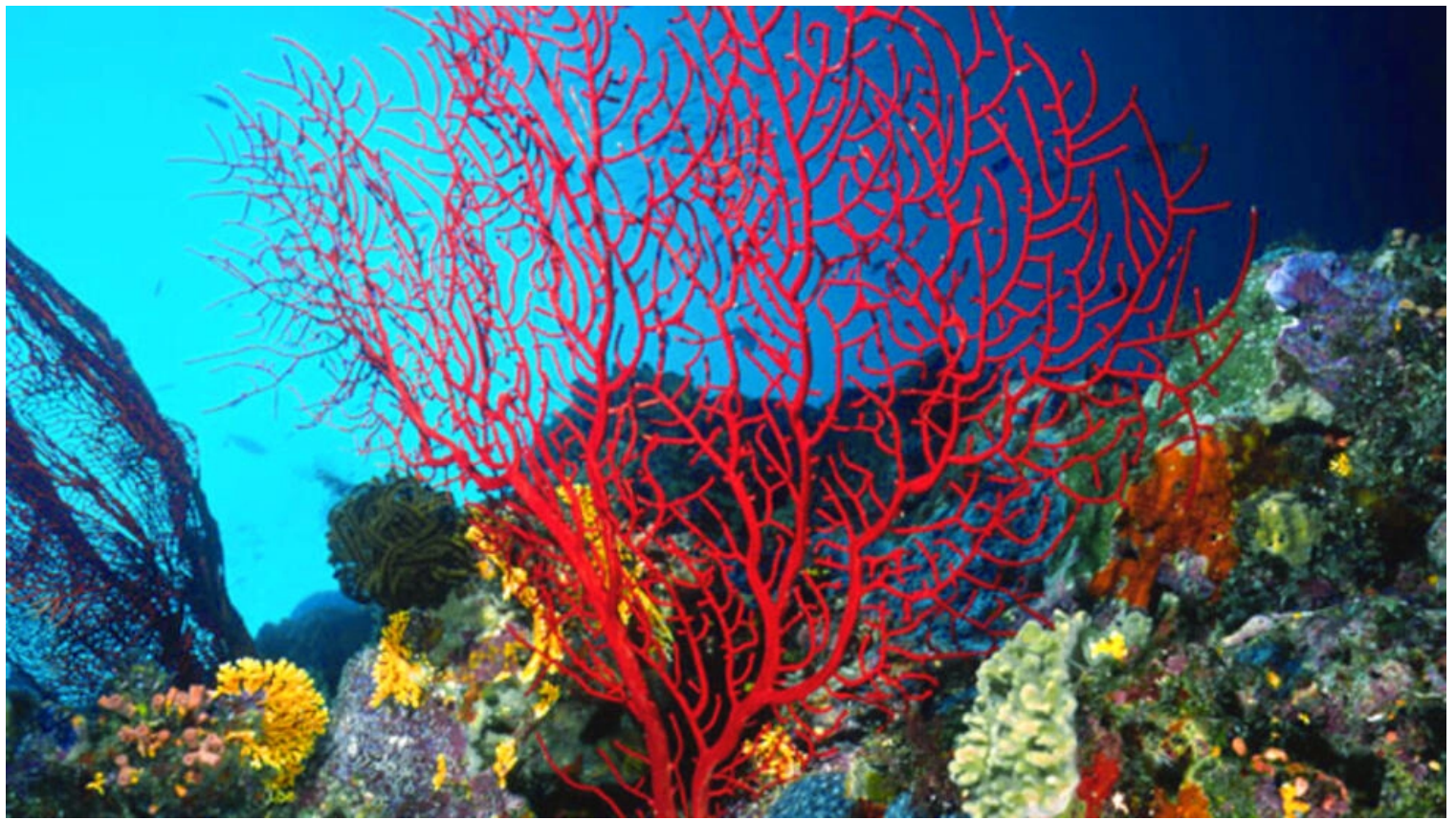


[Trung Quốc chạy đua chinh phục đáy biển](#)

Đăng ngày: 23/11/2010 - 16:29

Capture à partir de : [RFI](#)

Với tàu ngầm có khả năng lặn được ở độ sâu lên đến 7.000m, Bắc Kinh rõ ràng đang muốn dẫn đầu trong cuộc đua tìm kiếm các nguồn khoáng vật dưới đáy đại dương. Người ta cho rằng trong vòng 20, 30 năm nữa, các mỏ kim loại, khoáng chất dưới đáy biển sẽ dần thay chân các mỏ trên mặt đất đã bắt đầu cạn kiệt.



San hô dưới lòng đại dương (Ảnh minh họa / DR)

Thông tin viên nhật báo Le Monde tại Bắc Kinh trong bài viết mang tựa đề « Trung Quốc trong cuộc chinh phục các nguồn lợi dưới đáy đại dương » đã cho biết, Bắc Kinh rõ ràng đang muốn dẫn đầu trong cuộc đua tìm kiếm các nguồn khoáng vật dưới đáy đại dương.

Được bí mật chế tạo từ năm 2003, chiếc tiềm thủy đình có chở người mang tên Giao Long, vào mùa hè này đã lặn được đến độ sâu 3.759 m ở phía nam Biển Đông. Về mặt kỹ thuật thì chiếc tàu ngầm này lặn được đến 5.000 m, tương đương với chiếc Nautilus của Pháp được chế tạo từ năm 1984. Còn trên lý thuyết, thì tàu ngầm Giao Long có thể hoạt động ở độ sâu đến 7.000 m, trong khi chiếc tàu ngầm Shinkai của Nhật chỉ đạt tối đa 6.500 m. Ông Pierre Cochonat, Phó Viện trưởng Viện Nghiên cứu Khai thác Biển của Pháp, gọi tắt là Ifremer, chuyên gia chuyên nghiên cứu về đáy biển sâu, phụ trách thăm dò và chiến lược khoa học của viện đã nhận xét : « Giao Long là tiềm thủy đình đời cuối, được thụ hưởng những tiến bộ kỹ thuật mới nhất ».

Le Monde cho biết thêm, một căn cứ chuyên nghiên cứu về các hệ thống ở đáy biển sâu đang được xây dựng tại Thanh Đảo thuộc tỉnh Sơn Đông. Căn cứ này sẽ tiếp nhận chiếc Giao Long, hiện tạm đậu tại Vô Tích, gần Thượng Hải, và các tàu ngầm không người điều khiển khác của Trung Quốc.

Việc Trung Quốc bước chân được vào nhóm rất hạn chế các quốc gia có khả năng khai thác được đáy đại dương, là kết quả của nỗ lực tập trung về nghiên cứu phát triển. Chiếc Giao Long là một dự án chủ chốt của kế hoạch 863 – đây là một kế hoạch nằm trong những chương trình lớn của Trung Quốc – có đến hàng trăm viện nghiên cứu và công ty cùng tham gia.

Theo Phó giám đốc cơ quan Comra, viết tắt từ China Ocean Mineral Resources Research and Development Association, tạm dịch Hiệp hội Nghiên cứu và Phát triển Nguồn lợi Khoáng vật Đại dương Trung Quốc, thì chiếc Giao Long do các chuyên gia Trung Quốc vẽ kiểu. Tất nhiên khoang dành cho thuyền viên làm bằng titane phải nhập từ Nga. Còn các cánh tay thủy lực và phần thân bằng vật liệu nhựa và thủy tinh tổng hợp hiện đại, chịu được áp suất rất cao, thì do Mỹ cung cấp. Hoa Kỳ vốn là quốc gia đi tiên phong trong kỹ thuật tàu ngầm, vì chiếc tiềm thủy đình đầu tiên của Mỹ được chế tạo từ năm 1964.

Ngược lại, hệ thống máy định vị âm thanh dưới nước và hệ thống điều khiển tự động được chế tạo tại Trung Quốc, cho phép di chuyển tự động với một khoảng cách cố định so với địa hình đáy biển. Cũng theo Phó giám đốc Comra, đây là tiềm thủy đình đầu tiên có được tính năng này trên thế giới. Ông nói : « Chúng tôi tự hào có được chiếc tàu ngầm linh hoạt nhất toàn cầu ». Chiếc Giao Long có bảy chân vịt và bình điện rất mạnh.

Le Monde nhận định, việc khai thác các nguồn lợi dưới đáy đại dương lâu nay vẫn là tham vọng của nhiều nước. Mong muốn này càng được thúc đẩy trong các điều kiện kinh tế hiện nay, cùng với sự phát triển nhanh chóng hơn dự kiến của các nước

tiêu thụ nhiều nguyên vật liệu, như Trung Quốc và Ấn Độ. Có ba, bốn loại nguồn lợi đang được dòm ngó, như các tảng đá chứa mangan nằm trong lòng đại dương, hoặc các lớp trầm tích có lưu huỳnh, những dãy núi dưới đáy biển chứa đầy khoáng kim loại sản sinh ra từ các khối mác-ma trôi lên ở những nơi vỏ quả đất bị nứt. Những lớp vảy cứng chứa cobalt, và mê-tan ngậm nước cũng là các mỏ rất giàu tiềm năng.

Le Monde nói thêm, hồi tháng 5, Trung Quốc đã gây ngạc nhiên khi trở thành quốc gia đầu tiên muốn được giao khai thác một vùng biển có trầm tích lưu huỳnh, thuộc hải phận quốc tế. Đã có công ty Nautilus của Canada khai thác loại này, nhưng trong hải phận Papouasie - Tân Guinée. Còn Viện Ifremer thì hồi mùa hè đã bắt đầu thăm dò một vùng khác thuộc đặc khu kinh tế của Pháp.

Trung Quốc không có lớp trầm tích lưu huỳnh nào trong vùng biển của mình cả. Những nơi được xem là có mỏ lưu huỳnh đều nằm trong hải phận quốc tế, ở dải phân chia đại dương. Một hợp đồng giữa Comra của Trung Quốc và ISA, tức Cơ quan Quốc tế về đáy đại dương đang chuẩn bị được thông qua. Tuy Comra khẳng định hợp đồng trên liên quan đến việc thăm dò, chứ không phải khai thác, nhưng rõ ràng là đã gây ra nhiều lo ngại. Ông Pierre Cochonat nhận xét : « Trên thế giới mỗi khi nghe nói đến Trung Quốc là người ta chú ý ngay, chỉ vì Trung Quốc đang ở thế rất thuận lợi về mặt tài chính, để có thể hoàn thành những dự án lớn ».

Hợp đồng này giúp đẩy nhanh công tác nghiên cứu, trong thời điểm mà các nhà khoa học muốn khám phá thêm, cũng phù hợp với các quốc gia muốn biết có thể làm được gì trong mười, hai mươi năm tới. Bài báo kết luận : Với việc cấm cờ ở đáy Biển Đông hồi mùa hè, ở gần vùng biển tranh chấp với các nước láng giềng, chiếc Giao Long đã gây ra rất nhiều quan ngại.

Trung Quốc dẫn đầu trong việc xây dựng nhà máy điện nguyên tử

Cũng liên quan đến Trung Quốc, nhật báo kinh tế Les Echos nhận xét, với việc động thổ xây dựng một lò phản ứng mới có công suất 650 MW hôm qua tại đảo Hải Nam, Bắc Kinh đang dẫn đầu trong việc chạy đua xây dựng các nhà máy điện nguyên tử.

Tờ báo cho biết, hầu như cứ mỗi sáu tuần lễ lại có một công trường xây dựng nhà máy điện nguyên tử mọc lên tại nước này. Kể từ đầu năm đến nay, đã có 8/12 công trường mới được tiến hành, theo như ghi nhận của Cơ quan Năng lượng Nguyên tử Quốc tế. Như vậy Trung Quốc đã bỏ xa Nga, Nhật và Braxin về tốc độ xây dựng, còn về công suất thì Trung Quốc đã chiếm đến 27 trên tổng số 52 gigawatt, tổng công suất của các nhà máy điện nguyên tử đang được xây dựng trên thế giới từ nay cho đến năm 2020.

Hiện nay Trung Quốc có 10 lò phản ứng nguyên tử, với công suất lắp đặt là 10,8 gigawatt. Nhưng tham vọng của Bắc Kinh là vô bờ bến. Trung Quốc muốn tăng lên 40 gigawatt từ nay cho đến năm 2020, thậm chí còn muốn nâng chỉ tiêu trên lên đến 80 gigawatt để hạn chế việc sử dụng nhiên liệu dầu hỏa.

Sự leo thang này tất nhiên sẽ dẫn đến việc giá uranium tăng lên. Đây còn là lý do khiến các tập đoàn Trung Quốc mua cổ phần, hùn vốn vào các mỏ để đảm bảo nguồn cung. Trước mắt, Bắc Kinh đang nhân rộng việc hợp tác dài hạn với các nhà sản xuất uranium. Một ví dụ cụ thể, cách đây vài tuần, tập đoàn điện lực Trung Quốc CGNPC đã ký hợp đồng trị giá 3 tỉ đô la với tập đoàn Pháp Areva, để được cung ứng uranium trong 10 năm tới.



[Trung Quốc thất bại trong việc lôi kéo Phi Luật Tân tiếp tục con đường xa rời Hoa Kỳ](#)

July 15, 2023

Capture à partir de : [baocalitoday](#)



epa10042722 President of the Philippines, Ferdinand Bongbong Marcos Jr., delivers his inauguration speech at the National Museum grounds in Manila, Philippines 30 June 2022. The former senator becomes the country's 17th president. EPA-EFE/ROLEX DELA PENA

Đào Văn

* **TT Macos:** Ủng hộ phán quyết trọng tài năm 2016 và sẽ tiếp tục sử dụng phán quyết này để khẳng định quyền lãnh thổ của đất nước, với lập trường kiên quyết rằng ông sẽ không cho phép một li đường ven biển của Phi bị xâm phạm.

* **Bộ Trưởng Austin:** Một cuộc tấn công vũ trang vào Lực lượng Bảo vệ Bờ Biển Philippines bất kỳ nơi nào trên Biển Đông sẽ kích hoạt cam kết phòng thủ chung của Hoa Kỳ theo Hiệp ước Phòng thủ Hỗ tương giữa Hoa Kỳ và Philippines.

Trước khi TT Marcos nhậm chức, đã có nhiều tranh luận về việc đất nước Phi Luật Tân sẽ tiếp cận các mối quan hệ đối ngoại như thế nào để giải quyết các thách thức kinh tế và an ninh; đặc biệt là với Hoa Kỳ và Trung Quốc; và liệu họ có tiếp tục con đường xa rời Hoa Kỳ và xoay trục sang Trung Quốc như thời TT Duterte hay không. Hiện nay, chính quyền Marcos

đã đánh giá cẩn thận các lợi ích chiến lược và mối quan hệ với các cường quốc, đồng thời tìm cách điều chỉnh lại đường lối của Chính phủ tiền nhiệm.

*** Đòi đầu với Trung Quốc và tăng cường liên minh với Hoa Kỳ**

Theo bản văn của Tổ chức Hòa Bình Sasakawa, Nhật Bản (The Sasakawa Peace Foundation, 16/5/2023) – Lập trường cơ bản của chính quyền Marcos về chính sách đối ngoại của Philippines: Tổng thống theo đuổi quan hệ đối ngoại bình đẳng ảnh hưởng to lớn đối với chính sách đối ngoại của Philippines, bao gồm cả việc thiết lập các ưu tiên ngoại giao, dẫn đến những thay đổi đáng kể trong chính sách đối ngoại với mỗi lần thay đổi chính phủ. Ví dụ, lập trường cơ bản của tổng thống Benigno Aquino III (2010-2016) là đòi đầu với Trung Quốc và tăng cường liên minh với Hoa Kỳ, chính sách này đã bị đảo ngược 180 độ dưới thời chính quyền Duterte (2016-2022) chủ trương xa rời Hoa Kỳ và xích lại gần Trung Quốc.

Về vấn đề Biển Đông, Marcos đã sớm tuyên bố rõ ràng ngay trước khi nhậm chức rằng ông sẽ ủng hộ phán quyết trọng tài năm 2016 và sẽ tiếp tục sử dụng phán quyết này để khẳng định quyền lãnh thổ của đất nước, với lập trường kiên quyết rằng ông sẽ không cho phép “một li đường ven biển của [Philippines] bị xâm phạm.” Những tuyên bố này được đưa ra trong bối cảnh dân chúng Philippines phản đối kịch liệt Trung Quốc đã tiếp tục quấy rối các tàu và ngư dân của Philippines ở miền Nam, với hàng loạt tàu cá Trung Quốc gồm nhiều dân quân hải quân trên tàu.

Quan điểm của Marcos cũng được thể hiện rõ trong việc bổ nhiệm ngoại trưởng của ông từng là Đại diện Thường trực của Philippines tại Liên Hợp Quốc. Việc Marcos bổ nhiệm một nhà ngoại giao chuyên nghiệp vào vị trí ngoại giao hàng đầu cho thấy cách tiếp cận khách quan và thực tế của ông đối với chính sách đối ngoại, đặc biệt là liên quan đến Hoa Kỳ và Trung Quốc. Trên thực tế, có thể thấy rõ sự cân bằng trong ngoại giao

của Marcos trong các chuyến công du của Tổng thống. Quốc gia đầu tiên ông đến thăm sau khi nhậm chức không phải là Mỹ hay Trung Quốc mà là Indonesia, một cường quốc khu vực ở Đông Nam Á giữ chức Chủ tịch ASEAN 2023. Việc chọn Indonesia làm điểm đến trong chuyến công du nước ngoài đầu tiên cũng là một cách củng cố cương lĩnh ngoại giao của ông.

• **Củng cố liên minh với Hoa Kỳ**

Trong một cuộc trò chuyện với đại biện Hoa Kỳ ngay trước khi nhậm chức, Marcos đã cho biết ý định duy trì Thỏa thuận Lực lượng Thăm viếng (VFA) với Hoa Kỳ. Sau đó, khi đến thăm Hoa Kỳ vào tháng 9 năm 2022 để tham dự Đại hội đồng Liên Hợp Quốc, Marcos đã gặp Tổng thống Hoa Kỳ Joe Biden lần đầu tiên. Trọng tâm chương trình nghị sự của họ là tình hình ở Biển Đông, với việc cả hai bên nhấn mạnh sự ủng hộ đối với tự do hàng hải và giải quyết tranh chấp một cách hòa bình. Biden cũng nhất quyết tái khẳng định cam kết của Hoa Kỳ đối với việc bảo vệ Phi Luật Tân

Ngoài ra, Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin đã đến thăm Philippines vào tháng 2 năm 2023. Trong cuộc gặp với Quyền Bộ Trưởng Quốc phòng Carlito Galvez, Austin đã nói rõ rằng phạm vi của Hiệp ước phòng thủ chung giữa Hoa Kỳ và Philippines mở rộng đến Philippines, lực lượng vũ trang, tàu chiến và máy bay ở Biển Đông. Đồng thời, cả hai bên cũng đồng ý rằng quân đội Hoa Kỳ sẽ sử dụng bốn địa điểm mới của lực lượng vũ trang Philippines, ngoài năm địa điểm hiện có, theo Thỏa thuận Hợp tác Quốc phòng Tăng cường (EDCA) đã ký kết vào năm 2014.

• **Căng thẳng tại Biển Đông**

Các cuộc đối đầu giữa Philippines và Trung Quốc ở Biển Đông đã diễn ra thường xuyên. Bộ Ngoại giao Philippines bày tỏ lo ngại trước những dấu hiệu cho thấy Trung Quốc bắt đầu các

hoạt động cải tạo đất mới trên các đảo không thuộc quyền kiểm soát của nước này.

Chiến thuật quấy rối của Trung Quốc không dừng lại, một tàu Cảnh sát biển Trung Quốc đã chiếu tia laser cấp độ quân sự vào thủy thủ đoàn của một tàu Cảnh sát biển Philippines đang thực hiện nhiệm vụ tiếp tế tại Bãi cạn Thomas. Để đối phó với vụ việc, Quyền Bộ Trưởng Quốc phòng Carlito Galvez đã có cuộc trò chuyện qua điện thoại với Bộ trưởng Quốc phòng Hoa Kỳ Lloyd Austin, trong đó Austin nhấn mạnh rằng một cuộc tấn công vũ trang vào Lực lượng Bảo vệ Bờ Biển Philippines bất kỳ nơi nào trên Biển Đông sẽ kích hoạt cam kết phòng thủ chung của Hoa Kỳ theo Hiệp ước Phòng thủ Hỗ tương giữa Hoa Kỳ và Philippines. (the U.S.-Philippines Mutual Defense Treaty/MDT -1951)- (Ghi chú: Về phía Việt Nam trước đây TT Nguyễn Diệm đã hai lần yêu cầu Mỹ ký kết thỏa hiệp phòng thủ hỗ tương này với VNCH, nhưng cả hai lần đều bị phía Mỹ từ chối, cho dù là chính phủ Cộng Hòa, hay là Chính Phủ Dân Chủ. Lần đầu vào năm 1957 thời TT Eisenhower, CH, và lần 2 vào năm 1961 thời TT Kennedy, DC- Theo The Pentagon Papers phổ biến năm 2011 trên trang web của Cơ quan Lưu Trữ Hồ sơ Quốc gia/NARA: “ Vào ngày 18 (10/1961), ông Diệm nói rằng Ông không muốn quân đội Mỹ tham gia vào bất kỳ nhiệm vụ nào. Ông ta **lặp lại** yêu cầu ký kết hiệp ước phòng thủ hỗ tương – On the 18th, (10/1961) Diem said he wanted no U.S. combat troops for any mission. He **repeated** his request for a bilateral defense treaty” –Theo NARA, trang 26/197: [Taylor Mission to Vietnam -Pentagon-Papers-Part-IV-B-1.pdf.](#))

Philippines ngày càng trở nên cảnh giác với Trung Quốc và đã bắt đầu tận dụng mạng lưới liên minh của Hoa Kỳ để củng cố vị thế của mình ở Biển Đông. Tại Hội nghị cao cấp Nhật Bản-Philippines, hai nhà lãnh đạo đã thống nhất tăng cường và tạo điều kiện thuận lợi cho các cuộc tập trận chung và các hoạt động khác giữa hai nước, hợp tác về thiết bị và công nghệ quốc phòng, cũng như tăng cường hợp tác ba bên giữa Hoa

Kỳ, Nhật Bản, và Philippines. Phi Luật Tân cũng đã bày tỏ ý định tìm kiếm sự tham gia của Úc và Nhật Bản để trở thành một phần trong kế hoạch tuần tra chung ở Biển Đông với Hoa Kỳ. Hơn nữa, Marcos đã thảo luận về vấn đề Biển Đông với Thủ tướng Malaysia Anwar Ibrahim trong chuyến thăm của ông tới Philippines, và cả hai bên đã đồng ý giải quyết vấn đề thông qua một cách tiếp cận mới dựa trên khuôn khổ ASEAN. [Theo The Sasakawa Peace Foundation, Japan 16/5/2023].

*** Các Hướng Dẫn Phòng Vệ Song Phương giữa Hoa Kỳ và Cộng Hòa Philippines**

Vào năm 2014, Hoa Kỳ và Philippines ký kết Hiệp định Tăng cường Hợp tác Phòng thủ (Enhanced Defense Cooperation Agreement/ EDCA). EDCA cho phép tăng cường hiện diện xoay vòng của lực lượng Hoa Kỳ tại Philippines và tạo điều kiện cho việc đào tạo và tập trận chung, hoạt động cứu trợ nhân đạo và khắc phục thiên tai, cũng như việc tiền đặt trang bị phòng thủ.

Năm nay (2023) với bản Hướng dẫn Phòng thủ Song phương (Bilateral Defense Guidelines/BDG) là một tập hợp nguyên tắc và mục tiêu tiếp tục hướng dẫn hợp tác phòng thủ giữa Hoa Kỳ và Philippines. Hướng dẫn này đề cập đến các lĩnh vực hợp tác về an ninh biển, chống khủng bố, trợ giúp nhân đạo và khắc phục thiên tai, phòng vệ mạng và các nỗ lực xây dựng khả năng. Việc thiết lập Hướng dẫn Phòng thủ Song phương (BDG) nhằm hiện đại hóa và củng cố liên minh phù hợp với các mục tiêu sau:

* Tái khẳng định sự phù hợp liên tục của Hiệp ước phòng thủ chung giữa Hoa Kỳ-Philippines (MDT) năm 1951 trong giải quyết các mối đe dọa hiện tại và đang nổi lên;

* Thúc đẩy sự hiểu biết chung về vai trò, sứ mệnh và năng lực trong khuôn khổ liên minh để đối mặt với những thách thức an ninh khu vực và toàn cầu đang nổi lên;

* Thúc đẩy sự thống nhất nỗ lực giữa các cơ chế đối thoại chung và các nhóm làm việc và đảm bảo tất cả các lĩnh vực hợp tác an ninh và quốc phòng song phương được điều phối để giải quyết các mối quan tâm an ninh hàng đầu; Và

* Hướng dẫn các lĩnh vực hợp tác quốc phòng ưu tiên để giải quyết từ thông thường đến những thách thức an ninh phi truyền thống gây quan ngại chung đối với Hoa Kỳ và Philippines.

[Theo Media Defense Gov. ngày 3/5/2023]

*** Marcos nói rằng việc Mỹ tiếp cận các căn cứ của Philippines không nhằm vào mục đích “hành động tấn công”**

Tổng thống Philippines Ferdinand Marcos Jr hôm thứ Năm (4/5/2023) cho biết thỏa thuận của ông trong năm nay cho phép Hoa Kỳ tiếp cận nhiều căn cứ quân sự hơn ở nước ông không nhằm sử dụng cho “hành động tấn công” chống lại bất kỳ quốc gia nào. Nói chuyện với một nhóm chuyên gia cố vấn của Hoa Kỳ ở Washington, Marcos cho biết ông đã nêu quan điểm đó với các quan chức Trung Quốc trong các cuộc đàm phán gần đây. Ông cũng cho biết Hoa Kỳ đã không yêu cầu Philippines cung cấp quân đội trong trường hợp có chiến tranh giữa Trung Quốc và Hoa Kỳ về Đài Loan.

Marcos nói với Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Quốc tế rằng “Bộ trưởng Ngoại giao Trung Quốc vừa đến thăm tôi... và tôi đã nói với ông ấy và tôi đảm bảo với ông ấy rằng không, đây không phải... là những căn cứ quân sự để tấn công, chống lại bất kỳ ai, bất kỳ quốc gia nào, không phải Trung Quốc, không phải bất kỳ quốc gia nào,” Ông cho biết việc sử dụng các căn cứ EDCA để thực hiện “hành động tấn công” sẽ vượt ra ngoài các vấn đề mà Manila đã thảo luận với Hoa Kỳ và thêm rằng Washington chưa bao giờ đề cập đến khả năng sử dụng các căn cứ này như một “hậu cứ” cho hành động tấn công chống lại bất kỳ quốc gia nào. Mối quan hệ của Manila với Washington đã trở nên sâu sắc hơn dưới thời Marcos và ông đã cho phép quân đội Hoa Kỳ tiếp cận thêm 4 căn cứ vào tháng 2, điều mà

Trung Quốc cho là “đổ thêm dầu vào lửa” tạo căng thẳng trong khu vực.

Biden cho biết sau cuộc gặp của họ vào thứ Hai, cam kết của Hoa Kỳ đối với việc bảo vệ đồng minh của họ là “vững chắc”, bao gồm cả ở Biển Đông, và sau chuyến thăm của Marcos tới Ngũ Giác Đài vào thứ Tư (3/5/2023), hai bên đã đưa ra một tài liệu dài sáu trang về “Hướng Dẫn Phòng Thủ Song Phương” (BDG) đưa ra các cam kết của Hoa Kỳ với Philippines dựa theo Hiệp ước Phòng thủ Hỗ tương (MDT) năm 1951.

Marcos cho biết quan hệ giữa Washington và Manila đã trở lại “con đường hợp tác bình thường” và cần phát triển để giúp họ phản ứng nhanh hơn trước những thách thức hiện tại và đang nổi lên. Dưới thời người tiền nhiệm Rodrigo Duterte, quan hệ với Mỹ trở nên xấu đi khi Duterte quay lưng lại với Washington và xây dựng quan hệ gần gũi hơn với Bắc Kinh. [Theo Reuters].

*** Phản ứng của Trung Quốc về EDCA và BDG (5/2023)**

Theo tờ Hoàn Cầu Thời Báo (Global Times), cơ quan ngôn luận của đảng Cộng Sản Trung Quốc – Các chuyên gia hôm thứ Ba cảnh báo rằng Mỹ đang cố gắng biến Philippines thành con tốt thí trong việc chống lại Trung Quốc và các hành động của nước này đang gây nguy hiểm cho các cơ chế hợp tác an ninh đa phương ở Đông Nam Á, sau khi hai nước được cho là đã công bố các địa điểm mới cho các căn cứ quân sự của Mỹ. Hoa Kỳ và Philippines công bố các địa điểm mới theo Thỏa thuận Hợp tác Quốc phòng Tăng cường (EDCA) mở rộng, cho phép tiếp cận các căn cứ quân sự ở quốc gia Đông Nam Á, Reuters đưa tin hôm thứ Hai. Theo Thỏa thuận, các căn cứ sẽ cho phép quân đội Mỹ đồn trú binh lính, lưu giữ vũ khí và trang thiết bị.

Mỹ và Philippines đã công bố một thỏa thuận vào tháng 2 cho phép Mỹ tiếp cận thêm 4 căn cứ quân sự ở Philippines. Người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Mao Ninh đã lên án động

thái này và nói rằng Mỹ đang giữ tâm lý được ăn cả ngã về không và tiếp tục tăng cường triển khai quân sự ở châu Á-Thái Bình Dương, điều sẽ làm leo thang căng thẳng và gây nguy hiểm cho hòa bình và ổn định trong khu vực.

Giới phân tích cho rằng, Mỹ lâu nay vẫn ngầm thao túng để tạo cảm giác bất an, căng thẳng ở Philippines, trong đó có việc thuyết phục người dân Phi Luật Tân tin vào cái gọi là thuyết “đe dọa từ Trung Quốc”, để dư luận dễ dàng chấp nhận việc Mỹ xây dựng căn cứ quân sự ở Philippines. Về các Hướng Dẫn quân sự (BDG) được đề xuất, ông Li Kaisheng, một nhà nghiên cứu và phó giám đốc Viện Quan hệ Quốc tế của Viện Khoa học Xã hội Thượng Hải, đã nói với báo Global Times rằng chúng có thể bao gồm các cuộc tập trận và tuần tra chung, và thậm chí có thể thúc đẩy hợp tác với bên thứ ba như Nhật Bản và Úc, điều này có thể làm phức tạp thêm tình hình an ninh khu vực.

“Tranh chấp Biển Đông chỉ là giữa Trung Quốc và các bên liên quan. Nhưng với những sắp xếp này, Hoa Kỳ không chỉ mở rộng sự hiện diện quân sự của mình tới khu vực, mà còn đưa vào các quyền lực bên ngoài khác. Điều này làm cho khu vực trở thành đối tượng của cuộc cạnh tranh địa chính trị giữa các quyền lực lớn, gây thiệt hại cho an ninh và ổn định khu vực”, ông Li nói. [Theo Hoàn Cầu Thời Báo / Global Times]

Tại khu vực ĐNÁ tuy Trung quốc thất bại trong việc lôi kéo Phi Luật Tân xa rời Mỹ, nhưng Trung Quốc đã thành công trong việc xây dựng căn cứ quân sự tại cảng biển Sihanoukville, Campuchia – khi phá bỏ cơ sở do Mỹ viện trợ xây dựng tại đây, theo BBC: *“Wall Street Journal đưa tin về một thỏa thuận bí mật cho phép Trung Quốc cập cảng tàu chiến tại căn cứ hải quân Ream gần thành phố ven biển Sihanoukville của Campuchia. Trong khi đó, Phó Thủ tướng Tea Banh xác nhận hôm Chủ nhật (4/10/2020) rằng Campuchia đã san bằng một cơ sở quốc phòng do Mỹ tài trợ ở bờ biển phía nam, động thái mới nhất trong quá trình mở rộng một căn cứ hải quân quan trọng chiến lược đang được phát triển với tiền viện trợ của Trung Quốc”*.

Phải chăng việc “*cấp cảng tàu chiến tại căn cứ hải quân Ream*” của Trung Quốc đã “*làm leo thang căng thẳng và gây nguy hiểm cho hòa bình và ổn định trong khu vực*”?

Đào Văn



Trung Quốc lên án EU điều tra ‘bảo hộ’ xe điện

14/09/2023

Reuters

Capture à partir de : [voatiengviet](https://voatiengviet.com)



Một mẫu xe điện rẻ của Trung Quốc

Bắc Kinh hôm 14/9 chỉ trích việc Ủy ban châu Âu phát động cuộc điều tra về việc Trung Quốc trợ cấp xe điện (EV) như là một biện pháp bảo hộ và cảnh báo nó sẽ làm tổn hại quan hệ kinh tế, một mối quan ngại mà ngành công nghiệp xe hơi Đức cũng chia sẻ.

Chủ tịch Ủy ban châu Âu, bà Ursula von der Leyen, đã công bố cuộc điều tra hôm 13/9, cáo buộc Trung Quốc xuất khẩu xe điện có giá thấp giả tạo tràn ngập thị trường toàn cầu nhờ vào khoản trợ cấp khổng lồ của nhà nước.

Cuộc điều tra, có thể dẫn đến các biện pháp đánh thuế trừng phạt, đã khiến các nhà phân tích cảnh báo Bắc Kinh sẽ có hành động trả đũa, và giám đốc các hãng xe điện Trung Quốc, vốn nói rằng lợi thế cạnh tranh họ không phải do trợ cấp, khiếu nại.

Cuộc điều tra ‘là hành động bảo hộ trắng trợn’ vốn sẽ phá vỡ và bóp méo nghiêm trọng ngành công nghiệp ô tô và chuỗi cung ứng toàn cầu, bao gồm cả EU, và sẽ có tác động tiêu cực đến quan hệ kinh tế và thương mại Trung Quốc-EU’, Bộ Thương mại Trung Quốc ra tuyên bố cho biết.

“Trung Quốc sẽ chú ý chặt chẽ đến các xu hướng bảo hộ và các hành động sau đó của EU, đồng thời kiên quyết bảo vệ các quyền và lợi ích hợp pháp của các công ty Trung Quốc,” tuyên bố nói thêm.

Các nhà phân tích của Eurasian Group cảnh báo nếu Brussels cuối cùng áp thuế quan lên xe điện được trợ cấp của Trung Quốc, Bắc Kinh có thể sẽ áp đặt các biện pháp đáp trả để làm tổn thương các ngành công nghiệp châu Âu.

Việc EU áp thuế sẽ phụ thuộc vào mức độ thống nhất trong Liên minh châu Âu. Một thập kỷ trước, Đức, do lo ngại trả đũa, đã phản đối áp thuế tấm pin mặt trời của Trung Quốc, mở đường cho thỏa hiệp với Bắc Kinh.

Ngược lại, Bộ trưởng Kinh tế Đức Robert Habeck hôm 13/9 nói rằng ông hoan nghênh hành động của EU.

Ngành công nghiệp xe hơi của Đức, vốn ý thức cuộc chiến thương mại có thể ảnh hưởng đến hoạt động làm ăn của họ ở Trung Quốc, đã có thái độ thận trọng.

Mercedes Benz cho biết các biện pháp bảo hộ là phản tác dụng và Bosch, hãng cung cấp phụ tùng xe hơi lớn nhất thế giới, cho biết không có bên thắng trong cuộc đua áp thuế trừng phạt và rào cản thương mại.

“Sự bóp méo cạnh tranh của Trung Quốc đặc biệt là vấn đề mà châu Âu nên đối phó, nhưng nếu có thể thì không phải bằng trợ cấp quá mức hay áp thêm thuế trừng phạt trong một quá trình kéo dài,” Volker Treier, người đứng đầu bộ phận thương mại của Phòng Thương mại và Công nghiệp Đức, nói.

Một số nhà phân tích nói rằng cuộc điều tra không nên gây rủi ro cho các nhà sản xuất xe điện Trung Quốc vì họ có thể chuyển hướng sang các thị trường đang phát triển khác như Đông Nam Á.

Các hãng xe Trung Quốc đã đẩy nhanh nỗ lực xuất khẩu khi nhu cầu tiêu dùng chậm lại ở Trung Quốc làm trầm trọng thêm tình trạng sản xuất thừa mứa.

Cuộc điều tra chống trợ cấp, do Ủy ban châu Âu khởi xướng – vốn là điều bất thường – và không xuất phát từ khiếu nại nào trong ngành, diễn ra trong bối cảnh căng thẳng ngoại giao nói chung giữa EU và Trung Quốc.

Quan hệ giữa hai bên đã trở nên căng thẳng do quan hệ của Bắc Kinh với Moscow sau khi Nga xua quân xâm lược Ukraine và việc EU muốn phụ thuộc ít hơn vào nền kinh tế lớn thứ hai thế giới, vốn cũng là đối tác thương mại lớn nhất của khối này.

Cuộc điều tra xe điện sẽ quyết định giọng điệu cho các cuộc đàm phán song phương trước Hội nghị thượng đỉnh Trung Quốc-EU hàng năm, dự kiến diễn ra trước cuối năm, với EU muốn tiếp cận nhiều hơn vào thị trường Trung Quốc và tái cân bằng thương mại. Quan chức đứng đầu thương mại của EU Valdis Dombrovskis sẽ đến Trung Quốc vào cuối tháng này.

Ủy ban châu Âu cho biết thị phần xe điện của Trung Quốc ở châu Âu đã tăng lên 8% và có thể đạt 15% vào năm 2025.

Năm 2022, 35% tổng số ô tô điện xuất khẩu có xuất xứ từ Trung Quốc, theo Trung tâm Nghiên cứu Chiến lược và Nội bộ (CSIS) của Mỹ, với phần lớn trong số này đi đến châu Âu.



[Ủy Ban Châu Âu đề xuất chiến lược bảo đảm an ninh kinh tế](#)

Đăng ngày: 20/06/2023 - 14:39

Capture à partir de : [RFI](#)

Vào đúng ngày thủ tướng Đức Olaf Scholz tiếp đồng nhiệm Trung Quốc Lý Cường tại Berlin, hôm nay 20/06/2023, Ủy Ban Châu Âu công bố dự thảo chiến lược bảo đảm an ninh kinh tế, với Bắc Kinh trong tầm nhắm.



Ảnh minh họa: Chủ tịch Ủy Ban Châu Âu Ursula von der Leyen phát biểu trước Nghị Viện Châu Âu, Strasbourg, Pháp, ngày 15/09/2021. AFP - YVES HERMAN

Liên Âu muốn rút ra các bài học từ vụ Nga xâm lăng Ukraina, vốn cho thấy Liên Hiệp Châu Âu đã quá lệ thuộc vào dầu lửa, khí đốt và than đá của Nga.

Chiến lược được giới thiệu vào hôm nay, mà Ủy Ban Châu Âu không nói rõ là nhằm đáp trả Trung Quốc, sẽ xác định các nguy cơ kinh tế mà Liên Âu phải đối mặt và các giải pháp có thể để giải quyết. Kế hoạch này, khác với cách tiếp cận tự do mậu dịch của Liên Hiệp, vốn rất cởi mở với cạnh tranh toàn cầu, đã làm dấy lên lo ngại giữa một số quốc gia thành viên về sự phát triển của chủ nghĩa bảo hộ.

Một nguồn tin ngoại giao châu Âu cho AFP biết một số đề xuất, như tăng cường sàng lọc các khoản đầu tư nước ngoài vào Liên Âu, kiểm soát các hoạt động xuất khẩu nhạy cảm và các khoản đầu tư ra ngoài Liên Âu có nguy cơ gây rò rỉ công nghệ.

Liên đoàn doanh nghiệp Châu Âu, BusinessEurope, kêu gọi Bruxelles xem xét « *cẩn thận* » các lợi ích và khả năng cạnh tranh của châu Âu « *trước khi đưa ra các hạn chế bổ sung về xuất khẩu hàng hóa và công nghệ, cũng như về đầu tư (...)* »

Liên Âu phải tìm ra sự cân bằng phù hợp giữa bảo vệ các lợi ích về an ninh và duy trì một môi trường thuận lợi cho thương mại và đầu tư ».

Các nhà lãnh đạo Liên Âu sẽ thảo luận về các dự án này tại thượng đỉnh ở Bruxelles vào tuần tới.

Hồi tháng 03, trong một bài phát biểu về quan hệ giữa Liên Âu và Trung Quốc, chủ tịch Ủy Ban Châu Âu, Ursula von der Leyen, đã đề cập đến khả năng đưa ra những hạn chế đối với một số khoản đầu tư hoặc xuất khẩu được xem là nhạy cảm. Nhiều biện pháp đã được thông qua. Vào đầu tháng 06, Liên Âu đã thông qua việc tạo ra một công cụ chung nhằm trừng phạt bất kỳ quốc gia nào sử dụng các biện pháp trừng phạt kinh tế để gây áp lực đối với một trong các nước thành viên Liên Hiệp, như Trung Quốc đã làm với Litva.



[Trước nguy cơ Trung Quốc, Indonesia trang bị radar tối tân của Pháp để giám sát không phận](#)

Đăng ngày: 18/06/2023 - 12:33

Capture à partir de : [RFI](#)

Không lâu sau thông báo mua của Qatar 12 chiến đấu cơ Pháp Mirage 2000 đã qua sử dụng, Indonesia đặt mua 13 radar quân sự tầm xa của tập đoàn Pháp Thales. Ngày 18/06/2023, Thales và doanh nghiệp Nhà nước Indonesia PT Len Industri cho biết số thiết bị mới này nhằm đổi mới các phương tiện giám sát không phận của quần đảo rộng lớn gồm 17.000 hòn đảo.



Loại radar Ground Master 200 (GM200) được trưng bày tại nhà máy của Thales ở Limours, Pháp, ngày 01/02/2023. AP - Christophe Ena

Theo thông cáo, radar được mua là loại Ground Master 400 alpha (GM400 α), được lắp trên khắp lãnh thổ, sẽ giúp quân đội Indonesia “có được hình ảnh trên không có một không hai, bao gồm cả việc phát hiện tất cả các kiểu đe dọa, cho dù là máy bay phản lực, tên lửa, trực thăng đang bay hạ cánh hoặc drone”.

Hợp đồng kéo dài nhiều năm, tập đoàn Pháp Thales chịu trách nhiệm lắp ráp radar và hệ thống tin học xử lý thông tin thu được từ radar. Công ty PT Len chịu trách nhiệm xây trạm lắp đặt radar. Tổng trị giá không được tiết lộ nhưng mỗi radar có giá vài chục triệu đô la.

Chủ tịch tập đoàn Thales International Pascale Sourisse cho AFP biết GM400 α là radar di động có tầm hoạt động 515 km, “kết hợp năng lực trí tuệ nhân tạo để xử lý lượng dữ liệu khổng lồ” nhận được. Bà cho rằng hợp đồng mua 13 radar đời mới nhất “cho thấy Indonesia đặt trọng tâm vào việc giám sát không phận quanh nước này và liên quan trực tiếp đến tình hình ở Ấn

Độ-Thái Bình Dương”, nơi Trung Quốc không ngừng thể hiện tham vọng.

[Độc thêm : Indonesia mua 12 chiến đấu cơ Mirage 2000 cũ, trong khi chờ nhận Rafale của Pháp](#)

Bắc Kinh đòi chủ quyền đối với hầu hết Biển Đông trong phạm vi đường 9 đoạn và chồng lấn với vùng biển Natuna của Indonesia. Tàu thuyền của Trung Quốc liên tục theo dõi, hăm dọa tàu thuyền các nước có tranh chấp trong khu vực. Trang ABS-CBN trích thông tin ngày 17/06 của Lực lượng Hải cảnh Philippines (PCG) cho biết một tàu hải quân Trung Quốc đã bám theo tàu BRP Francisco Dagohoy đến tiếp viện cho cư dân trên đảo Thị Tứ (Philippines gọi là đảo Pag-asa) trên đường trở về Palawan hôm 16/06. Tàu Trung Quốc rời khỏi khu vực sau khi phát sóng radio cảnh cáo. Trước đó, Manila tố cáo Trung Quốc suýt gây va chạm với một tàu hải cảnh Philippines và chiếu tia laser vào một tàu khác.

